TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM, ĐẠI HỌC HUẾ
HUE UNIVERSITY OF EDUCATION

2018 BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
ANNUAL REPORT

• Nhân văn • Khai phóng • Hội nhập

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM, ĐẠI HỌC HUẾ
HUE UNIVERSITY OF EDUCATION

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
ANNUAL REPORT
2018

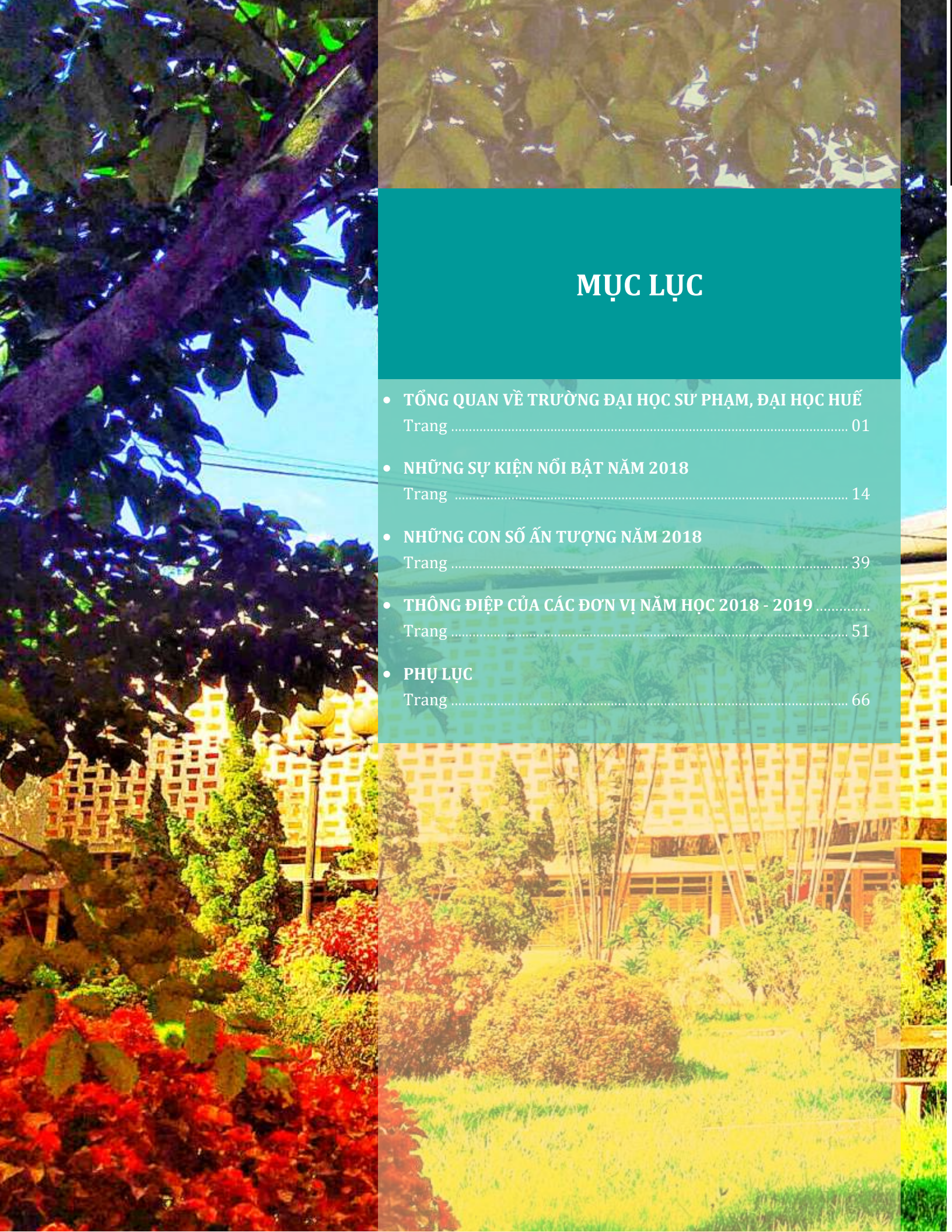

MỤC LỤC

- **TỔNG QUAN VỀ TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM, ĐẠI HỌC HUẾ**
  Trang 01
- **NHỮNG SỰ KIỆN NỔI BẬT NĂM 2018**
  Trang 14
- **NHỮNG CON SỐ ẤN TƯỢNG NĂM 2018**
  Trang 39
- **THÔNG ĐIỆP CỦA CÁC ĐƠN VỊ NĂM HỌC 2018 - 2019** .....
  Trang 51
- **PHỤ LỤC**
  Trang 66

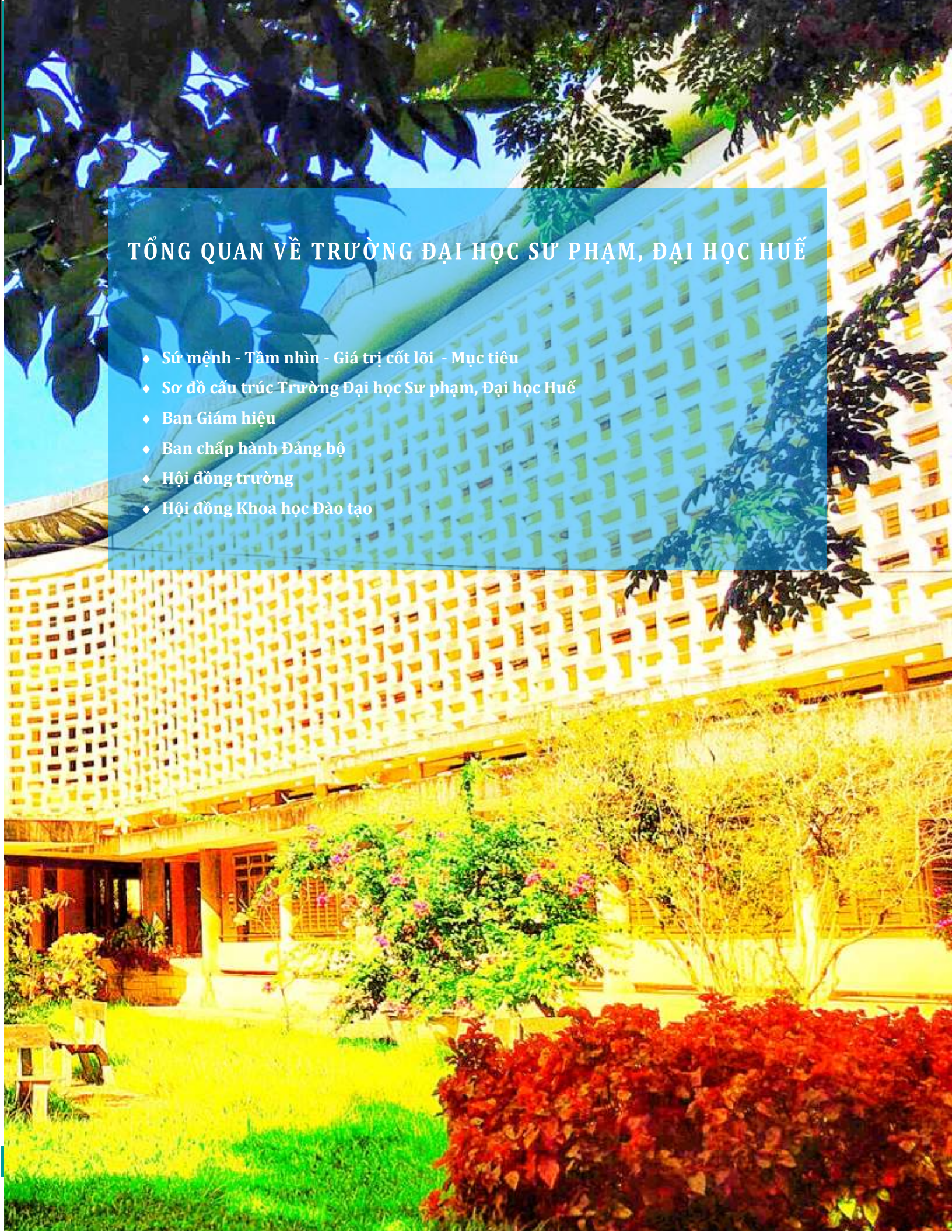

TỔNG QUAN VỀ TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM, ĐẠI HỌC HUẾ

- Sứ mệnh - Tầm nhìn - Giá trị cốt lõi - Mục tiêu
- Sơ đồ cấu trúc Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế
- Ban Giám hiệu
- Ban chấp hành Đảng bộ
- Hội đồng trường
- Hội đồng Khoa học Đào tạo

Sứ mệnh

Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế (gọi tắt là Trường Đại học Sư phạm Huế) có sứ mạng đào tạo, bồi dưỡng giáo viên, cán bộ khoa học và quản lý giáo dục có trình độ đại học, sau đại học theo chuẩn quốc gia; nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ, tư vấn giáo dục, nhằm nâng cao chất lượng giáo dục khu vực Duyên hải Miền trung và cả nước; phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế.

Mission

To prepare and develop teachers, researchers and principals for the national education system at undergraduate and postgraduate levels; to carry out research, knowledge and technology transfer that will improve the quality of education in the Central Coastal Region and in the nation, supporting the cause of industrialization, modernization and international integration of the nation.

Tầm nhìn

Đến năm 2030, Trường Đại học Sư phạm Huế trở thành trường Đại học sư phạm hàng đầu về đào tạo giáo viên và nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục ở khu vực Duyên hải miền Trung và cả nước; hoàn chỉnh ngành và bậc học; hoạt động theo các tiêu chuẩn chất lượng quốc gia và khu vực; đảm bảo cho người học có đủ năng lực cạnh tranh và thích ứng trong xã hội phát triển.

Vision

By 2030 Hue University of Education will be recognized as 1 among 4 leading universities in teacher training and applied educational research to meet the needs of development of general education curriculum in the Central Coastal Region and in the nation, improve training majors and levels, operate under national and international standards, and producing graduates who will be internationally recognized for their ability to contribute to learning excellence in the national education system and for their potential to engage with and enhance the development of society.

Mục tiêu

- Có khả năng đưa ra các chính sách, chiến lược thực hiện và tiến trình đánh giá nhằm thực hiện tầm nhìn và sứ mạng của nhà trường;
- Nâng cao năng lực đảm bảo chất lượng giáo dục để thực hiện tầm nhìn, sứ mạng của nhà trường;
- Sử dụng phản hồi từ các bên liên quan (trong và ngoài trường) để nâng cao năng lực cho cán bộ và chất lượng đầu ra của sinh viên;
- Đảm bảo những đóng góp của Nhà trường đối với cộng đồng địa phương, khu vực và quốc tế được phổ biến và công nhận;
- Nâng cao sự ảnh hưởng của Trường trong việc đào tạo nguồn nhân lực nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển của các trường phổ thông trong hệ thống giáo dục quốc gia.
- Nâng cao năng lực nghiên cứu và chuyển giao kết quả nghiên cứu trong đào tạo và bồi dưỡng thường xuyên

Goals

- Develop policies, implementation strategies and evaluation processes that will support the vision and mission of the University.
- Enhance quality assurance processes to support the vision and mission of the University.
- Utilize feedback from stakeholders, both internal and external, to improve academic staff capacity and student learning outcomes.
- Ensure that the unique contribution of the University to local, regional and international communities is disseminated and recognized.
- Be recognized locally for the impact of the University's preservice and service teacher education programs on the enhancement of the capacity of schools in the national education system including the quality of student learning.
- Enhance research capacity and transfer research results in training and Continuous Professional Development (CPD)

Giá trị cốt lõi
Core values

- Nhân văn – Khai phóng – Hội nhập
- Humanity – Liberality – Integration

Tầm nhìn chiến lược, quản lý và đảm bảo chất lượng

Tầm nhìn và kế hoạch chiến lược của nhà trường rõ ràng, phù hợp với sứ mạng, được phổ biến trong cộng đồng nhà trường, được thực hiện, giám sát một cách hiệu quả; Hoàn thiện các chính sách, cơ chế, quy định về hệ thống quản lí; đảm bảo cơ chế giám sát và theo dõi được thực hiện để hỗ trợ thực hiện và quản lý kế hạch chiến lược một cách có hiệu quả. Phấn đấu đến năm 2022, Trường Đại học Sư phạm Huế trở thành một trong bốn trường đại học sư phạm hàng đầu về đào tạo giáo viên và nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng đáp ứng yêu cầu phát triển chương trình giáo dục phổ thông khu vực duyên hải miền Trung và cả nước. Đảm bảo cơ chế đảm bảo chất lượng được thực hiện để nâng cao chất lượng dạy học, đáp ứng yêu cầu của đổi mới giáo dục ở Việt Nam.

Strategic vision, management and quality assurance

Vision and strategic plan of the University is clear and align with the mission and shared with the University community and effectively implemented and monitored. Improve and refine the University's policies, mechanisms and regulations on the University's management systems, ensure that monitoring and follow up mechanisms are in place to support effective implementation and efficiency of management. By 2022, strive to become a leading teacher training institutions in teacher training and applied educational research to meet the needs of development of general education curriculum in the Central Coastal Region and in the nation. Ensure QA mechanism is activated and used to improve quality of teaching and learning meeting the requirements of Vietnamese educational renovation

Chương trình đào tạo

Xây dựng, thực hiện và giám sát chất lượng chương trình đào tạo và bồi dưỡng đáp ứng yêu cầu các bên liên quan về chương trình giáo dục phổ thông mới và các quy định của quốc gia (có tham khảo các xu hướng quốc tế trong phát triển chương trình đào tạo), sử dụng kết quả nghiên cứu hỗ trợ phát triển chương trình đào tạo, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục. Chú trọng vào các lĩnh vực giáo dục các giá trị tích cực và lòng yêu nước, giảng dạy kĩ năng sáng tạo, kĩ năng tự học và học liên môn. Kết quả dạy học được nâng cao thể hiện qua thành tích của sinh viên và sự hài lòng của nhà tuyển dụng và sinh viên tốt nghiệp thể hiện qua khảo sát. Tích cực tham gia vào các hoạt động phổ biến kiến thức về phát triển chương trình ở tầm quốc gia và quốc tế.

Training programs

Develop, implement and monitor the quality initial training and CPD programs meeting the requirements of different stakeholders about the new general education curriculum and national regulations (with reference to international trends in teacher training), use research results to support the development of training and fostering curriculum of teachers and principals. Special emphasis will be given to the areas of patriotic and values education, teaching for creativity and self-directed learning as well as interdisciplinary learning . The teaching performance is improved, reflected through students' academic performance and surveys about the satisfaction of recruiters and graduates. Be actively involved in knowledge transfer activities organized at national and international level in relation to curriculum design.

Nghiên cứu, phát triển và đổi mới

Đảm bảo các chính sách nghiên cứu đưa ra làm nổi bật các lĩnh vực ưu tiên; chú trọng đến điều phối các hoạt động nghiên cứu trong nhà trường (tập trung vào nghiên cứu sư phạm ứng dụng) đáp ứng được nhu cầu nghiên cứu của các bên liên quan và thường xuyên được đánh giá; xác định lại chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị để đưa ra chính sách hỗ trợ và giúp kết nối các nhóm nghiên cứu để thực hiện các hoạt động nghiên cứu và đổi mới. Theo dõi, đánh giá và phổ biến các kết quả nghiên cứu trên phạm vi quốc gia. Chú trọng vào lĩnh vực giáo dục các giá trị tích cực và lòng yêu nước, nghiên cứu ứng dụng về giảng dạy kĩ năng sáng tạo, kĩ năng tự học và học liên môn cho người học tại trường Đại học Sư phạm Huế và tại các trường phổ thông.

Research, development and renovation

Ensure research policies are in place to highlight research priorities; coordinate different types of research activities (with the focus on applied educational research) reflecting the interests of stakeholders and regularly evaluated. Establish a body that develops supporting policies and plans thatsupports research teams to implement research activities and innovation, tracks and evaluates them and disseminates the results of research at the national level. Special emphasis will be given to the research areas of patriotic and values education, applied research on teaching for creativity and self-directed learning as well as interdisciplinary learning for learners at both HUEdu and schools.

Hoạt động đối ngoại

Kế hoạch hợp tác được xây dựng, thực hiện hàng năm và được định kỳ kiểm tra, đánh giá lại tính hiệu quả. Hợp tác chặt chẽ với các địa phương khu vực duyên hải miền Trung và cả nước trong đào tạo và bồi dưỡng cụ thể bằng việc ký kết hợp tác với các Sở GD&ĐT triển khai công tác đào tạo và bồi dưỡng giáo viên, CBQLGDPT. Tăng cường hợp tác với các trường đại học trong khu vực ASEAN và các trường Đại học khác ở Việt Nam về lĩnh vực đào tạo, nghiên cứu khoa học, trao đổi sinh viên và giảng viên. Cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao, có thể đóng góp cho sự phát triển của các trường đại học. Hợp tác với các trường đại học ở Việt Nam, chia sẻ kinh nghiệm trong đào tạo, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục. Đẩy mạnh công tác truyền thông của trường bằng việc xây dựng kế hoạch truyền thông hằng năm và định kỳ đánh giá.

External relations

A collaboration plan is developed and implemented, regularly monitored and evaluated. Maintain a tight collaboration with localities in the Central Coastal Region and in the nation in training activities by signing agreements with DOETs in offering training to high school teachers and principals. Regional collaboration with ASEAN universities and other Vietnamese universities in education, scientific research, and student and staff exchange is strengthened. Providing high quality graduates who can contribute to the development of other universities. Cooperate with other universities, share experiences in training and CPD for teachers and principals. Promote the University by developing annual communication plans and evaluating them regularly.

Môi trường giáo dục và các nguồn lực

Quy hoạch và cải tạo cảnh quan, môi trường phù hợp với hoạt động đào tạo và bồi dưỡng giáo viên. Nâng cấp thư viện điện tử đáp ứng yêu cầu đào tạo trực tuyến; cải tạo hệ thống phòng học, phòng thí nghiệm nhà trường đảm bảo cho các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng thực hiện hiệu quả. Phát triển hệ thống công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu đào tạo và bồi dưỡng trực tuyến.

Rà soát, đánh giá hiệu quả các nguồn thu từ hoạt động hợp tác quốc tế. Bố trí 03 phòng dành cho hoạt động nghiên cứu giáo dục các giá trị tích cực và lòng yêu nước, giảng dạy nâng cao khả năng sáng tạo, khả năng tự học, và học liên môn; bổ sung các thiết bị liên quan đến hoạt động nghiên cứu này. Rà soát, điều chỉnh và bổ sung các chính sách tuyển dụng và sử dụng đội ngũ, đảm bảo thực hiện mục tiêu giáo dục của trường.

Educational environment and resources

Plan and renovate the landscape and educational environment in accordance with teachers training and fostering activities. Upgrade e-library to meet the requirements of online training; upgrade the classrooms and laboratories system to ensure the effective implementation of training and fostering activities; Develop Information Technology (IT) system to meet the requirements of online training and fostering activities; Review, evaluate the effectiveness of revenues from international cooperation activities; Set up 03 rooms for research activities on patriotic and values education, teaching for creativity and self-directed learning as well as interdisciplinary learning Review, adjust and supplement recruitment and employing policies, ensure that the University's educational goals are achieved.

Hỗ trợ dạy học

Rà soát, đánh giá lại hiệu quả các chính sách hỗ trợ cho giảng viên mới; Có cơ chế để xác định giảng viên cốt cán tham gia phát triển và thực hiện chương trình bồi dưỡng thường xuyên dưới sự hỗ trợ của Ban Quản lý Chương tình ETEP. Rà soát, đánh giá lại hiệu quả của các kế hoạch nâng cao năng lực nghề nghiệp của giảng viên để đáp ứng yêu cầu giảng dạy và bồi dưỡng thường xuyên. Đặc biệt chú trọng nâng cao năng lực ngoại ngữ (cho cán bộ giảng viên tham gia giảng dạy các chương trình đào tạo bằng tiếng Anh), năng lực sư phạm và năng lực CNTT. Thiết lập cơ chế hiệu quả để khen thưởng cán bộ giảng viên dựa trên yêu cầu chuẩn giảng viên của ETEP/Bộ GD&ĐT.

Teaching support

Evaluate the effectiveness of supporting policies for newly appointed staff and review them accordingly. Develop a mechanism to identify key lecturers in charge of CPD development and implementation in support of ETEP. Evaluate the effectiveness of staff professional development plan that enhances academic staff capabilities to meet the teaching and CPD requirement and review it accordingly. Especially enhance foreign language ability of academic staff (for teaching programs in English), pedagogical skills and ICT skills development. Develop an effective mechanism for regular staff appraisal base on the requirements specified in standard for lecturers by ETEP/MOET.

Hỗ trợ học tập

Hỗ trợ đánh giá quy trình tuyển sinh Đại học Huế nhằm đảm bảo tính minh bạch thông qua thu thập phản hồi từ người học; nâng cao chất lượng của các dịch vụ tư vấn và các dịch vụ hỗ trợ khác cho người học dựa trên phản hồi và đánh giá thường xuyên; xây dựng hệ thống đánh giá kết quả học tập của người học dựa trên các chuẩn đầu ra của môn học; khuyến khích người học tham gia các hoạt động ngoại khoá và nâng cao chất lượng các hoạt động này dựa trên các phản hồi của người học. Các học phần và dự án học tập hỗ trợ cộng đồng được xây dựng để nâng cao tinh thần yêu nước và các giá trị tích cực, tính sáng tạo, và khả năng tự học của người học.

Learning support

Contribute towards reviewing admission procedure at Hue University to ensure their transparency through collecting feedback from undergraduate students. To improve the quality of counseling services and other support provided to students base on the feedback and regular evaluation. Develop an assessment system based on explicit criteria related to learning outcomes and stated in course outlines. To provide incentives for students to engage in extracurricular activities and enhance the quality of those activities through the use of students' feedback. Service learning modules and projects will be set up to enhance learners' patriotism and positive values, creativity and self-directed learning.

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM, ĐẠI HỌC HUẾ

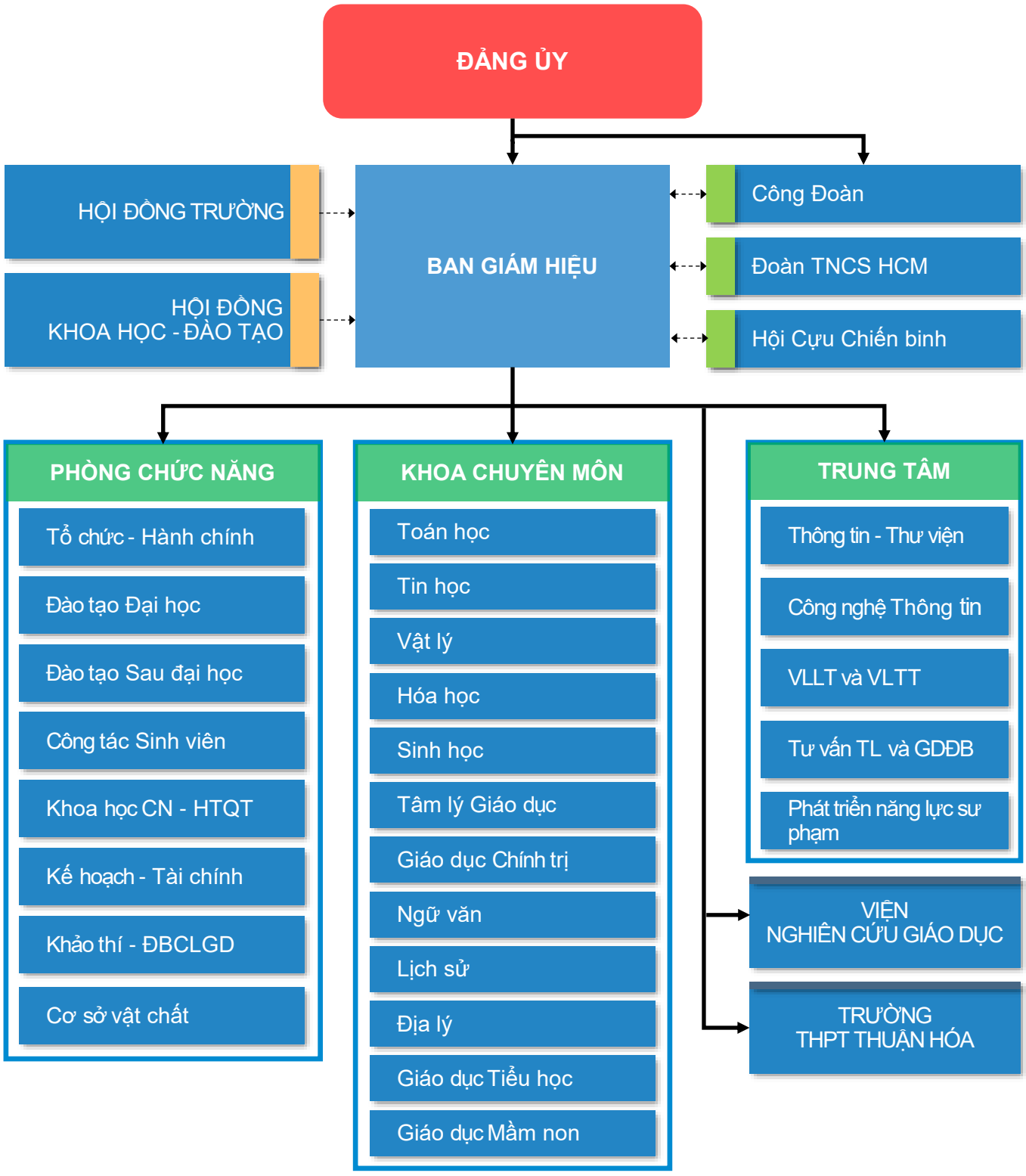

Organizational chart of HUEdu

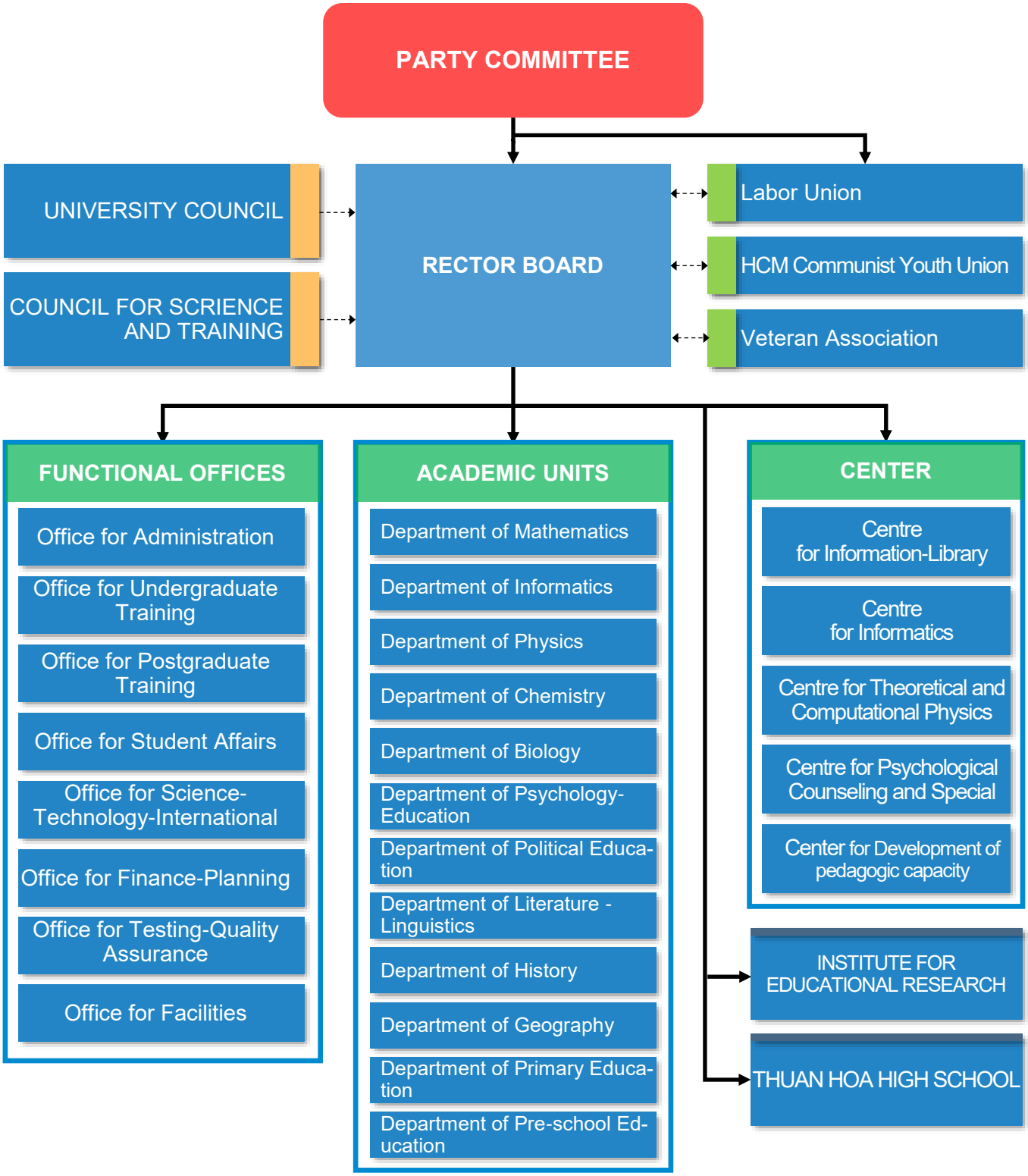

PGS.TS. LÊ ANH PHƯƠNG
HIỆU TRƯỞNG
(Rector, Assoc.Prof.Dr. Le Anh Phuong)
Lĩnh vực công tác phụ trách:
- Phụ trách chung các hoạt động của Trường.
- Trực tiếp phụ trách các lĩnh vực công tác: Mục tiêu chiến lược và kế hoạch phát triển của Trường; chính trị tư tưởng, bảo vệ chính trị nội bộ; tổ chức nhân sự; hợp tác quốc tế, đào tạo có yếu tố nước ngoài; thanh tra, pháp chế, giải quyết khiếu nại, tố cáo; kế hoạch tài chính; các chương trình và dự án; các loại hình bồi dưỡng.

NGƯT.PGS.TS. NGUYỄN VĂN THUẬN
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
(Vice Rector, Assoc.Prof.Dr. Nguyen Van Thuan)
Lĩnh vực công tác phụ trách:
- Trực tiếp phụ trách các lĩnh vực công tác: Đào tạo sau đại học; Quản trị cơ sở vật chất; môi trường cảnh quan; phát ngôn của Trường; Hiệu trưởng Trường THPT Thuận Hóa.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công, ủy quyền của Hiệu trưởng.

PGS.TS. NGUYỄN ĐÌNH LUYỆN
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
(Vice Rector, Assoc.Prof.Dr. Nguyen Dinh Luyen)
Lĩnh vực công tác phụ trách:
- Trực tiếp phụ trách các lĩnh vực công tác: Khoa học công nghệ; học sinh, sinh viên, cựu sinh viên; thi đua, khen thưởng; bảo vệ an ninh, trật tự, quân sự, tự vệ; công tác phòng chống lụt bão và tìm kiếm cứu nạn; công tác phòng cháy và chữa cháy; công tác phối hợp giữa chính quyền với các tổ chức đoàn thể trong và ngoài Nhà trường.
-Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Hiệu trưởng.

PGS.TS. NGUYỄN THÀNH NHÂN
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
(Vice Rector, Assoc.Prof.Dr. Nguyen Thanh Nhan)
Lĩnh vực công tác phụ trách:
- Trực tiếp phụ trách các lĩnh vực công tác: Đào tạo đại học; khảo thí và đảm bảo chất lượng giáo dục; công tác truyền thông; hành chính, tổng hợp.

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ (Board Of The Executive Committee)

BÍ THƯ
NGUYỄN VĂN THUẬN
(Secretary - Nguyen Van Thuan)

PHÓ BÍ THƯ
LÊ ANH PHƯƠNG
(Deputy Secretary - Le Anh Phuong)

PHÓ BÍ THƯ
NGUYỄN ĐÌNH LUYỆN
(Deputy Secretary - Nguyen Dinh Luyen)

ỦY VIÊN THƯỜNG VỤ
NGUYỄN THỊ KIM THOA
(Member of the Standing Committee
Nguyen Thi Kim Thoa)

TT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ
1	Nguyễn Văn Thuận	Bí thư
2	Lê Anh Phương	Phó Bí thư
3	Nguyễn Đình Luyện	Phó Bí thư
4	Nguyễn Thị Kim Thoa	Ủy viên Thường vụ
5	Nguyễn Thành Nhân	Đảng ủy viên
6	Phan Hoàng Hải	Đảng ủy viên
7	Dương Tuấn Quang	Đảng ủy viên
8	Nguyễn Thanh Lâm	Đảng ủy viên
9	Nguyễn Hải Lộc	Đảng ủy viên
10	Trương Minh Đức	Đảng ủy viên
11	Phan Đức Duy	Đảng ủy viên
12	Nguyễn Hoàng Sơn	Đảng ủy viên

NO.	NAME	POSITION
1	Nguyen Van Thuan	Secretary
2	Le Anh Phuong	Deputy Secretary
3	Nguyen Dinh Luyen	Deputy Secretary
4	Nguyen Thi Kim Thoa	Member of the Standing Committee
5	Nguyen Thanh Nhan	Member of the Executive Committee
6	Phan Hoang Hai	Member of the Executive Committee
7	Duong Tuan Quang	Member of the Executive Committee
8	Nguyen Thanh Lam	Member of the Executive Committee
9	Nguyen Hai Loc	Member of the Executive Committee
10	Truong Minh Duc	Member of the Executive Committee
11	Phan Duc Duy	Member of the Executive Committee
12	Nguyen Hoang Son	Member of the Executive Committee

HỘI ĐỒNG TRƯỜNG (University council)

TT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	NAME	POSITION
1	GS. TS. Dương Tuấn Quang	Quyền Chủ tịch	Prof.Dr. Duong Tuan Quang	Acting
2	PGS.TS.Lê Anh Phương	Thành viên	Assoc.Prof.Dr. Le Anh Phuong	Member
3	PGS.TS.Nguyễn Văn Thuận	Thành viên	Assoc.Prof.Dr. Nguyen Van Thuan	Member
4	PGS.TS.Nguyễn Đình Luyện	Thành viên	Assoc.Prof.Dr. Nguyen Dinh Luyen	Member
5	PGS.TS.Nguyễn Thành Nhân	Thành viên	Assoc.Prof.Dr. Nguyen Thanh Nhan	Member
6	TS. Nguyễn Văn Quang	Thành viên	Dr. Nguyen Van Quang	Member
7	TS. Bùi Văn Lợi	Thành viên	Dr. Bui Van Loi	Member
8	TS. Hoàng Đức Minh	Thành viên	Dr. Hoang Duc Minh	Member
9	TS. Phạm Văn Hùng	Thành viên	Dr. Pham Van Hung	Member
10	TS. Lê Thị Hương	Thành viên	Dr. Le Thi Huong	Member
11	TS.Hồ Văn Thành	Thành viên	Dr. Ho Van Thanh	Member
12	PGS.TS. Phùng Đình Mẫn	Thành viên	Assoc.Prof.Dr. Phung Dinh Man	Member
13	ThS. Đặng Thị Trà	Thành viên	M.A. Dang Thi Tra	Member
14	TS. Nguyễn Văn Thuấn	Thành viên	Dr. Nguyen Van Thuan	Member
15	PGS.TS. Trương Công Huỳnh Kỳ	Thành viên	Assoc.Prof.Dr. Truong Cong Huynh Ky	Member
16	TS. Nguyễn Thanh Hùng	Thành viên	Dr. Nguyen Thanh Hung	Member
17	PGS.TS. Phan Đức Duy	Thành viên	Assoc.Prof.Dr. Phan Duc Duy	Member
18	PGS.TS.Trần Dương	Thành viên	Assoc.Prof.Dr. Tran Duong	Member
19	PGS.TS.Nguyễn Hoàng Sơn	Thành viên	Assoc.Prof.Dr. Nguyen Hoang Son	Member
20	PGS.TS.Nguyễn Thị Kim Thoa	Thành viên	Assoc.Prof.Dr. Nguyen Thi Kim Thoa	Member
21	PGS.TS.Trần Kiêm Minh	Thành viên	Assoc.Prof.Dr. Tran Kiem Minh	Member
22	PGS.TS.Trương Minh Đức	Thành viên	Assoc.Prof.Dr. Truong Minh Duc	Member
23	TS. Nguyễn Hoài Anh	Thành viên	Dr. Nguyen Hoai Anh	Member
24	TS. Nguyễn Tuấn Vĩnh	Thành viên	Dr. Nguyen Tuan Vinh	Member
25	ThS. Nguyễn Đức Nhuận	Thành viên	M.A. Nguyen Duc Nhuan	Member
26	TS. Hà Viết Hải	Thành viên	Dr. Ha Viet Hai	Member
27	TS. Lê Hồ Sơn	Thư ký Hội đồng	Dr. Le Ho Son	Secretary

HỘI ĐỒNG KHOA HỌC VÀ ĐÀO TẠO (Council for Scrience and Training)

TT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ/ĐƠN VỊ	NAME	POSITION
1	PGS.TS. Lê Anh Phương	Hiệu trưởng (Chủ tịch HĐ)	Assoc.Prof.Dr. Le Anh Phuong	Chairman
2	PGS.TS. Nguyễn Văn Thuận	Phó Hiệu trưởng (Phó Chủ tịch HĐ)	Assoc.Prof.Dr. Nguyen Van Thuan	Vice Chairman
3	PGS.TS. Nguyễn Thị Kim Thoa	Trưởng Phòng Đào tạo Đại học , Thư ký HĐ	Assoc.Prof.Dr. Nguyen Thi Kim Thoa	Secretary
4	PGS.TS. Nguyễn Đình Luyện	Phó Hiệu trưởng	Assoc.Prof.Dr. Nguyen Dinh Luyen	Member
5	PGS.TS. Nguyễn Thành Nhân	Phó Hiệu trưởng	Assoc.Prof.Dr. Nguyen Thanh Nhan	Member
6	GS.TS. Dương Tuấn Quang	Tr. Phòng ĐTSĐH	Prof.Dr. Duong Tuan Quang	Member
7	TS. Lê Hồ Sơn	Tr. Phòng TC-HC	Dr. Le Ho Son	Member
8	TS. Hà Viết Hải	Tr. Phòng KHCN-HTQT	Dr. Ha Viet Hai	Member
9	TS. Thái Quang Trung	Tr. Phòng KT - ĐBCLGD	Dr. Thai Quang Trung	Member
10	TS. Trần Kiêm Minh	Trưởng Khoa Toán học	Dr. Tran Kiem Minh	Member
11	ThS. Nguyễn Đức Nhuận	Q. Trưởng Khoa Tin học	M.A. Nguyen Duc Nhuan	Member
12	PGS.TS. Trương Minh Đức	Trưởng Khoa Vật lý	Assoc.Prof.Dr. Truong Minh Duc	Member
13	PGS.TS. Trần Dương	Trưởng Khoa Hóa học	Assoc.Prof.Dr. Tran Duong	Member
14	PGS.TS. Phan Đức Duy	Trưởng Khoa Sinh học	Assoc.Prof.Dr. Phan Duc Duy	Member
15	TS. Nguyễn Văn Thuấn	Trưởng Khoa Ngữ văn	TS. Nguyen Van Thuan	Member
16	PGS.TS Trương Công Huỳnh Kỳ	Trưởng Khoa Lịch sử	Assoc.Prof.DrTruong Cong Huynh Ky	Member
17	PGS.TS. Nguyễn Hoàng Sơn	Trưởng Khoa Địa lý	Assoc.Prof.Dr. Nguyen Hoang Son	Member
18	TS. Nguyễn Thanh Hùng	Trưởng Khoa Tâm lý – Giáo dục	Dr. Nguyen Thanh Hung	Member
19	TS. Phạm Quang Trung	Trưởng Khoa Giáo dục Chính trị	Dr. Pham Quang Trung	Member
20	TS. Nguyễn Tuấn Vĩnh	Trưởng Khoa Giáo dục Mầm non	Dr. Nguyen Tuan Vinh	Member
21	TS. Nguyễn Hoài Anh	Trưởng Khoa Giáo dục Tiểu học	Dr. Nguyen Hoai Anh	Member
22	TS. Phạm Văn Hùng	Nguyên Giám đốc Sở GD&ĐT tỉnh TT.Huế	Dr. Pham Van Hung	Member
23	GS.TS. Ngô Đắc Chứng	Giảng viên Khoa Sinh học	Prof.Dr. Ngo Dac Chung	Member
24	GS.TS. Lê Văn Thuyết	Giảng viên Khoa Toán học	Prof.Dr. Le Van Thuyet	Member
25	PGS.TS. Nguyễn Thám	Giảng viên Khoa Địa lý	Assoc.Prof.Dr. Nguyen Tham	Member

NHỮNG SỰ KIỆN NỔI BẬT NĂM 2018

Remarkable Events of 2018

- Công tác tổ chức nhân sự
- Hoạt động đào tạo đại học
- Hoạt động đào tạo sau đại học
- Hoạt động khoa học công nghệ
- Hoạt động hợp tác quốc tế
- Công tác học sinh - sinh viên
- Hoạt động đảm bảo chất lượng giáo dục, khảo thí
- Công tác đoàn hội và phong trào sinh viên

- Staff organization
- Undergraduate training
- Post-graduate training
- Science – Technology activities
- International cooperation activities
- Students activities
- Quality assurance and testing
- Union, association and students activities

CÔNG TÁC TỔ CHỨC NHÂN SỰ

1. Về công tác tổ chức bộ máy:

Thực hiện Điều lệ trường đại học, Trường đã kiện toàn bộ máy lãnh đạo Nhà trường nhiệm kỳ 2016-2021: Thành lập Hội đồng Trường nhiệm kỳ 2016-2021; và các phòng chức năng, trung tâm, viện nghiên cứu và các khoa chuyên môn: Khoa GD Chính trị, Khoa Giáo dục Tiểu học, Khoa Địa lý, Lãnh đạo 08 phòng chức năng, 5 trung tâm và Viện Nghiên cứu Giáo dục; Bổ nhiệm Kế toán trưởng nhiệm kỳ 2016-2021. Trường tiếp tục rà soát, điều chỉnh và bổ sung quy hoạch cán bộ chuyên môn giai đoạn 2016-2020, 2020 và 2025; Tiếp tục kiện toàn các hội đồng tư vấn, ban điều hành cấp trường như Hội đồng Khoa học – Đào tạo, Hội đồng Thi đua – Khen thưởng; Xây dựng Đề án tái cấu Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế giai đoạn 2019-2021.

Đến ngày 31/12/2018, cơ cấu tổ chức bộ máy nhà trường gồm có: 12 khoa chuyên môn, 08 phòng chức năng, 05 trung tâm, Viện Nghiên cứu giáo dục và Trường THPT Thuận Hóa.

2. Về công tác đào tạo, bồi dưỡng viên chức và phát triển đội ngũ:

Năm 2018, Trường tiếp tục thực hiện các chế độ ưu tiên đối với công tác đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, trình độ ngoại ngữ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động, đặc biệt là đội ngũ giảng viên.

Năm 2018, 12giảng viên bảo vệ thành công luận án tiến sĩ, nâng tổng số giảng viên có trình độ sau đại học lên 97% (159/251, gồm: 03 Giáo sư, 52 Phó Giáo sư, 85 Tiến sĩ, 104 Thạc sĩ), số giảng viên có trình độ tiến sĩ chiếm 56% (03GS, 52 PGS, 85 Tiến sĩ), số giảng viên còn lại đang học cao học và nghiên cứu sinh. Trong năm 2018, Trường cũng đã có 15 giảng viên hoàn thành chương trình bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp giảng viên hạng 2 (giảng viên chính). Trường cũng có 04 chuyên viên hoàn thành chương trình bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp chuyên viên chính; 07 chuyên viên tham gia thi nâng hạng từ chuyên viên lên chuyên viên chính. Ngoài ra, Trường còn cử giảng viên tham sự các hội nghị, hội thảo khoa học quốc tế và quốc gia, tập huấn, trao đổi chuyên môn, đi học cao học, nghiên cứu sinh trong và ngoài nước.

3. Công tác xây dựng hệ thống văn bản quản lý, điều hành:

Để nâng cao hiệu quả công tác quản trị trường đại học, Trường đã ban hành Quy định kéo dài thời gian làm việc đối với giảng viên đủ tuổi nghĩ hưu; Quy định thực hiện chế độ phụ cấp độc hại, nguy hiểm. Ngoài ra, Trường đang từng bước đổi mới nâng cao chất lượng quản lý, điều đảm bảo phù hợp với các quy định nhà nước và thực tiễn hoạt động của đơn vị.

Staff organization

University of Education, Hue University has strengthened the management system for the tenure 2016-2021. Setting up the University Council for the tenure 2016-2021, and functional departments, centers, research institutes and specialized departments: Department of Political Education, Department of Elementary Education, Department of Geography, Heads of 08 function rooms, 5 centers and the Institute of Educational Research; Appointment of Chief Accountant for the tenure 2016-2021. The University continues to review, adjust and supply the planning of professional staff for the period 2016-2020, 2020 and 2025; Continuing to strengthen the advisory groups, school-level executive boards such as the Council for Science - Training, the Emulation and Reward Council; Developing a project to restructure University of Education, Hue University for the tenure 2019-2021.

Till December 31, 2018, the organizational structure of the University includes: 12 departments, 08 functional offices, 05 centres, Institute for Educational Research and Thuan Hoa High School.

Staff training and development

The University continued to implement preferences for staff training, developing professional qualifications and foreign languages capacity.

In 2018, 12 lecturers successfully defended their doctoral thesis, rising the total number of post-graduate lecturers to 97% (159/251, including: 03 Professors, 52 Associate Professors, 85 Doctors and 104 Masters), the number of lecturers with doctorate degrees accounts for 56% (03 Professors, 52 Associate Professors and 85 Doctors), the remaining lecturers are graduate and postgraduate students. In 2018, the University also had 15 lecturers that completed the program of fostering professional titles of 2nd class lecturers (main lecturers). The University also had 04 specialists that completed the program of fostering professional titles for main specialists; 07 experts participated in the upgrade test from specialist to main specialist. In addition, the University also appointed lecturers to attend international and national scientific conferences, seminars, training, professional exchanges, graduate studies at home and abroad.

Building the document management system

In order to enhance the effectiveness of university management, the University has issued a Regulation to extend working time for retired lecturers; Regulations on implementing the regime of toxic and dangerous allowances. In addition, the University is step by step innovating to improve the quality of management, which is ensured in accordance with state regulations and operational practices of the unit.

HOẠT ĐỘNG ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC

Năm 2018, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế đã tổ chức tuyển sinh đại học loại hình chính quy với 526 sinh viên chính quy tại Trường, 1.155 sinh viên liên thông hệ vừa làm vừa học. Bên cạnh đó, Trường tiếp tục triển khai các chương trình đào tạo tiên tiến ngành Vật lý, chương trình đào tạo bằng tiếng Anh đối với các ngành Toán học, Hóa học, chương trình kỹ sư INSA (hợp tác với INSA Centre Val de Loire).

Nhằm đáp ứng nhu cầu nguồn nhân lực cho đổi mới giáo dục phổ thông và thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới, Trường đã triển khai xây dựng thêm 06 đề án mở ngành đào tạo trình độ đại học gồm: Giáo dục Pháp luật, Giáo dục công dân, Sư phạm Khoa học tự nhiên, Sư phạm Lịch sử và Địa lý, Sư phạm Âm nhạc, Hệ thống thông tin; xây dựng 02 chương trình đào tạo: Sư phạm Công nghệ, Giáo dục tiểu học – Giáo dục hoà nhập. Trường đã triển khai rà soát 16 chương trình đào tạo trình độ đại học hệ chính quy, điều chỉnh chương trình đào tạo ngành Tâm lý học Giáo dục và ngành Giáo dục Quốc phòng-An ninh đáp ứng nhu cầu xã hội.

Với mục tiêu nâng cao chất lượng hoạt động đội ngũ cố vấn học tập (CVHT), Trường đã tổ chức Hội nghị Cố vấn học tập cấp Trường lần thứ nhất. Hội nghị đã đánh giá công tác CVHT của Trường trong 10 năm qua và đưa ra những định hướng nâng cao hiệu quả công tác CVHT trong thời gian tới như: (1) Ban hành Quy định về công tác CVHT, áp dụng từ năm học 2018 - 2019; (2) Xây dựng cơ chế kiểm soát (thông qua thanh tra, giám sát, chế độ báo cáo định kỳ) để đảm bảo chất lượng của công tác CVHT; (3) Tăng cường truyền thông, thông tin về công tác CVHT, đảm bảo tất cả các đối tượng có liên quan đều nắm bắt được tính chất quan trọng của CVHT có ảnh hưởng lớn đối với kết quả học tập, rèn luyện của sinh viên; (4) CVHT các khối lớp năm IV phải đảm bảo việc theo dõi chặt chẽ trong năm học đối với tình hình học tập, rèn luyện của sinh viên sắp tốt nghiệp để có cách tư vấn kịp thời.

Công tác tổ chức đào tạo tiếp tục được rà soát, điều chỉnh, hoàn thiện các quy định về đào tạo đại học, cụ thể trong năm, Trường đã ban hành chính thức các Quy định học vụ; Quy định làm bài tập lớn, Tiểu luận, Khóa luận cho sinh viên chính quy.

Công tác nghiệm thu giáo trình tiếp tục chú trọng, 02 giáo trình đại học được nghiệm thu, 10 giáo trình đại học được xuất bản.

Hiện nay Trường đang liên kết đào tạo trình độ đại học hệ vừa làm vừa học các loại hình: liên thông, đào tạo bằng đại học thứ hai, vừa làm vừa học (tại chức cũ) với 15 đơn vị: Trung tâm Giáo dục thường xuyên Quảng Bình, Đại học Quảng Bình, CĐSP Quảng Trị, Trung tâm Giáo dục thường xuyên Quảng Trị, CĐSP Thừa Thiên Huế, Trung tâm Giáo dục thường xuyên Bình Định, Đại học Phú Yên, Đại học Khánh Hoà, CĐCĐ Bình Thuận, CĐSP Gia Lai, Trường Trung cấp kinh tế kỹ thuật Quốc Việt (Lâm Đồng), CĐSP Bà Rịa-Vũng Tàu, CĐSP Tây Ninh, CĐSP Long An, Đại học An Giang. Quy mô liên kết đào tạo với các địa phương ngày càng tăng.

Undergraduate training

In 2018, University of Education, Hue University enrolled 526 full-time students study at the University and 155 students for the part-time Bridge program. In addition, the University has continued to implement advanced training programs in Physics, training programs in English for the Mathematics, Chemistry and engineering programs INSA (in cooperation with INSA Center Val de Loire).

In order to meet the demand for human resources for the renovation of general education and the implementation of the new general education program, the University has developed six more projects to open university-level training courses including: Law Education, Citizen Education, Pedagogy of Natural Sciences, History and Geography, Pedagogy of Music, Information System; build 02 training programs: Technology Education, Elementary Education - Inclusive Education. The University has reviewed 16 university-level formal training programs, adjusted the training program in Educational Psychology and Defense-Security Education to meet social needs.

With the goal of improving the quality of the academic advisory team, the University has organized the First School Advisory Conference. The conference evaluated the university's work of university students in the past 10 years and set out orientations to improve the effectiveness of vocational training work in the coming time such as: (1) Promulgating the Regulation on the work of civil servants and applying from the school year in the period of 2018 - 2019; (2) Developing control mechanisms (through inspection, supervision, periodic reporting regime) to ensure the quality of the academic advisory team; (3) Enhancing communication and information on the work of the academic advisory team, ensuring that all relevant people are aware of the important nature of the academic advisory team with great influence on the learning and training results of the students; (4) The academic advisory team in grades IV and IV must ensure close monitoring during the school year for the situation of studying and training of graduating students to have timely advice.

Training activities continued to be adjusted, completed in terms of regulations, procedures for regular undergraduate training under the credits system and other non-regular training modes in order to continuously enhance the quality of teaching and learning, meeting the quality demand of the University.

02 undergraduate textbooks have been examined and accepted, 10 undergraduate textbooks have been published.

Currently, the University is linking university-level training and working-study programs of various types: connecting, training a second university degree, working and studying (in the old position) with 15 units: Quang Binh Continuing Education center, Quang Binh University, Quang Tri College of Education, Quang Tri Continuing Education Center, Thua Thien Hue College of Education, Binh Dinh Continuing Education Center, Phu Yen University, Khanh Hoa University, Binh Thuan College , Gia Lai College of Education, Quoc Viet Technical and Economic Intermediate School (Lam Dong), Ba Ria-Vung Tau College of Education, Tay Ninh College of Education, Long An College of Education, An Giang University. The scale of training links with localities is increasing.

HOẠT ĐỘNG ĐÀO TẠO SAU ĐẠI HỌC

Năm 2018, Trường đã tuyển sinh 427 học viên Cao học (gồm: 200 HV tại Trường, 58 HV tại ĐH Đồng Nai, 48 tại Quảng Trị, 49 tại Buôn Ma Thuột, 72 An Giang), trong đó có 01 học viên người Lào (chuyên ngành Lý luận Văn học), 01 học viên người Hàn Quốc (chuyên ngành Lịch sử thế giới) và tuyển mới 4 NCS.

Với sự phát triển mạnh mẽ về đội ngũ của giảng viên, giảng viên có học hàm, học vị PGS, GS năm 2018 tăng 11 CB. Trên cơ sở đó, Trường đã phối hợp đào tạo trình độ thạc sĩ với Đại học An Giang, Đại học Cửu Long và Đại học Buôn Ma Thuột giai đoạn 2018 – 2023. Trường đang tiếp tục hoàn thành đề án phối hợp đào tạo trình độ thạc sĩ với các địa phương khác (Đăk Nông, Gia Lai, Kon Tum).

Tiếp tục triển khai hợp tác đào tạo giữa Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế với Trường Đại học Khoa học - Đại học Quốc gia Chiao Tung, Đài Loan: Năm 2018 có 07 học viên Vật lý lý thuyết và Vật lý toán đang học tập và bảo vệ luận văn tại Đài Loan (04 HV khoá XXV (2016-2018) và 03 HV khoá XXVI (2017-2019); 01 học viên Toán giải tích khoá XXVII (2018-2020). Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, hai trường sẽ cùng cấp bằng thạc sĩ cho những học viên này. Hai Trường tiếp tục tổ chức thực hiện tuyển sinh năm 2018 – 2019 và Trường Đại học Quốc gia Chiao Tung, Đài Loan cử đại diện phỏng vấn tuyển sinh tại Trường Đại học Sư phạm.

Năm 2018, Trường đã công nhận học vị và cấp bằng tiến sĩ cho 11 NCS (gồm 01 NCS chuyên ngành VLLT & VLT, 02 NCS chuyên ngành Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Vật lý, 05 NCS chuyên ngành Động vật học, 03 NCS Lịch sử Việt Nam) và đã tổ chức bảo vệ thành công cho 04 NCS (gồm 02 NCS Hóa lý thuyết và hóa lý, 01 NCS Hoá vô cơ và 01 NCS Lịch sử Việt Nam).

Post - graduate training

In 2018, the University enrolled 427 graduate students (including 200 students at the University, 58 ones at Dong Nai University, 48 in Quang Tri, 49 in Buon Ma Thuot, 72 in An Giang), including 01 Laos student (specialized in Literature Theory), 01 Korean one (specialized in World History) and has enrolled 4 new students.

With the strong development of the contingent of lecturers and lecturers with academic titles, academic degrees of Associate Professor, Professor in 2018 increased 11. On that basis, the University has coordinated master level training with An Giang University, Cuu Long University and Buon Ma Thuot University in the period of 2018-2023. The school is continuing to complete the project of training coordination Master degree with other localities (Dak Nong, Gia Lai, Kon Tum).

In the training cooperation between University of Education, Hue University with University of Science - National Chiao Tung University, Taiwan: In 2018, there were 07 practitioners of Theoretical Physics and Math Physics study and defend the thesis in Taiwan (04 courses of XXV (2016-2018) and 03 courses of XXVI (2017-2019), 01 student of calculus of XXVII (2018-2020). In the training program, the two Universities will provide master's degrees to these students and continue to enroll in the period of 2018-2019. Besides Taiwan National Chiao Tung University will send representatives to interview students at the University of Education.

In 2018, the University recognized the degree and doctorate degree for 11 PhD students (including 01 specialized PhD student of studying Advanced Physics, 02 PhDs specialized in Theory and teaching methods of Physics, 05 Postgraduate studies in Zoology , 03 PhDs in Vietnamese History) and successfully organized 04 PhD students (including 02 PhDs in theoretical and physicochemical chemistry, 01 inorganic chemistry student and 01 Vietnamese History student).

HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC CÔNG NGHỆ

Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế với bề dày hơn nửa thế kỷ xây dựng và phát triển, đã có đội ngũ các nhà khoa học hùng hậu, kế thừa và phát huy tinh thần đoàn kết, khai thác mọi thế mạnh, nguồn lực và tiềm năng của mình. Trường đã không ngừng trưởng thành và lớn mạnh, trở thành cơ sở nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ, hợp tác quốc tế, phục vụ sự nghiệp phát triển giáo dục trong công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, đặc biệt là các tỉnh miền Trung và Tây Nguyên.

Năm 2018, Trường ĐH Sư phạm, ĐH Huế đã đạt nhiều thành tích nổi bật trong nghiên cứu khoa học. Trường có 11 đề tài NCCB đang được thực hiện thuộc lĩnh vực Khoa học tự nhiên, Khoa học Giáo dục và Khoa học xã hội và nhân văn, 09 đề tài cấp Bộ, 16 đề tài cấp Đại học Huế, 1 nhiệm vụ Bảo vệ Môi trường cấp Bộ, 37 đề tài, nhiệm vụ cho Cán bộ giảng viên, và 32 đề tài cho người học, được thực hiện bởi các nhà khoa học có uy tín của Trường. Một số kết quả nghiên cứu của các nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ được công bố trên các tạp chí trong nước và quốc tế, xuất bản thành sách chuyên khảo, tham khảo, đồng thời hỗ trợ đào tạo Tiến sĩ và Thạc sỹ. Bên cạnh việc thu hút nguồn lực kinh tế, KHCN từ các nguồn đề tài, dự án, nhiệm vụ KHCN..., Trường đã động viên, quan tâm, thúc đẩy giảng viên công bố quốc tế, tham gia giải thưởng KHCN các cấp, hoạt động sở hữu trí tuệ và tham gia nhóm nghiên cứu mạnh, đổi mới và nâng cấp Tạp chí khoa học của Trường.

Đối với các giải thưởng NCKH, trong năm 2018, giảng viên và sinh viên của Trường đã đạt nhiều giải cao. Với giải thưởng "Sinh viên NCKH" năm 2018: 1 Giải ba và 1 Giải KK cấp Đại học Huế; 1 Giải Ba toàn quốc cấp Bộ. Với giải thưởng "KH&CN dành cho giảng viên trẻ trong các cơ sở giáo dục đại học" đạt 2 Giải Nhất, 3 Giải Nhì, 3 Giải Ba. Có 4 cán bộ giảng viên được nhận bằng lao động sáng tạo của Tổng liên đoàn lao động Việt nam.

Vấn đề công bố Quốc tế, trong nước, trong Nghiên cứu Khoa học là yếu tố then chốt quyết định vị trí của nhà trường trên bảng xếp hạng các trường đại học ở quốc gia và Châu Á. Thành tích nghiên cứu khoa học năm học 2018 khẳng định chủ trương đúng đắn của nhà trường là tăng cường năng lực, nâng cao chất lượng nghiên cứu, chuyển giao công nghệ trong trường đại học; gắn kết chặt chẽ giữa đào tạo và nghiên cứu, giữa lý thuyết với ứng dụng. Số lượng bài báo khoa học đã công bố của CBGV - trường ĐHSP Huế năm 2018 gồm: tạp chí ISI: 62

bài, Tạp chí SCOPUS: 05 bài, Tạp chí quốc tế uy tín có phản biện: 13 bài. Số bài đăng trên tạp chí, hội thảo trong nước là 371 bài, trong đó có 70 bải trong danh mục các tạp chí Khoa học được Hội đồng chức danh Giáo sư Nhà nước tính điểm công trình; 50 bài trên tạp chí Khoa học của các trường Đại học; 12 bài trên các kỷ yếu Hội thảo quốc tế.

Vào tháng 4 năm 2018, Trường đã tổ chức thành công Hội thảo Quốc tế "Ngôn ngữ, văn hoá, xã hội trong bối cảnh Châu Á", thu hút hang trăm nhà nghiên cứu từ 12 quốc gia và vùng lãnh thổ trên thế giới, trong nước về tham dự như Hoa Kỳ, Úc, Brazin, Ấn Độ, Indonesia, Thái lan, Myanmar, Trung Quốc...vv, tạo tiếng vang lớn trong giới học thuật trong nước và trên thế giới. Đồng thời, nhà trường cũng tổ chức thành công các Hội thảo quốc gia về Sinh học, hội thảo Khoa học Trẻ, hội thảo Sinh viên Nghiên cứu khoa học, phối hợp với trường ĐHSP Tp HCM tổ chức thành công Hội thảo về Khoa học Giáo dục.

Tạp chí Khoa học và Giáo dục của Trường đã thực hiện đúng kế hoạch xuất bản 4 số/năm, đảm bảo yêu cầu về số lượng và chất lượng bài viết cho mỗi số. Từ tháng 11/2018, Tạp chí được nâng cấp theo định hướng mới trong hội nhập Quốc tế, nâng cao chất lượng, đã được Bộ TTTT cấp phép đổi tên thành Tạp chí Khoa học, với hội đồng biên tập mới có sự tham gia cộng tác của nhiều chuyên gia nước ngoài, hướng mục tiêu gia nhập vào hệ thống VCI và xa hơn là hệ thống ACI.

Thành tích nghiên cứu khoa học năm học 2018 khẳng định chủ trương đúng đắn của nhà trường là tăng cường năng lực, nâng cao chất lượng nghiên cứu, chuyển giao công nghệ trong trường đại học; gắn kết chặt chẽ giữa đào tạo và nghiên cứu, giữa lý thuyết với thực hành. Với những chủ trương, chiến lược phát triển đúng đắn, đáp ứng yêu cầu của xã hội, hoạt động Nghiên cứu khoa học của Trường ĐHSP, ĐH Huế hứa hẹn sẽ đạt nhiều thành tựu đáng khích lệ trong thời gian tới.

Science-Technology Activities

With a strong research team and the orientation, policies and support from the University, science technology activities of the University in 2018 continued to achieve fruitful results in different fields, such as:

The University has 11 research projects in the field of Natural Sciences, Educational Sciences, Social Sciences and Humanities, 09 ministerial-level projects, 16 Hue University-level projects, 1 ministerial-level environment protection, 37 topics and tasks for lecturers, and 32 topics for learners, made by prestigious scientists of the University. A number of research results of ministerial-level Science - Technology tasks are published in national and international journals, in monographs, references, while supporting doctoral and master's training. In addition to attracting economic resources, science and technology from the sources of projects, projects, scientific and technological tasks ..., the University has encouraged and promoted teachers to publish internationally and participate in science and technology awards, intellectual property activities and join a strong research group, innovate and upgrade the University's Scientific Journal.

For scientific research awards, in 2018, the University's lecturers and students have won many high prizes. With the award "Student of Science Research" in 2018: the 3th Prize and the consolation prize at Hue University; the 3rd Prize at Ministry level. With the prize "Science and Technology for young lecturers in higher education institutions" won 2 first prizes, 3 second prizes, 3 third prizes. There are 4 lecturers received the creative labor of the Vietnam General Confederation of Labor.

The issue of national and international publication in Scientific Research is a key factor determining the position of the university on the ranking of national and regional universities. Scientific research achievements in the academic year of 2018 affirm the right policy of the University is to strengthen the competence, improve the quality of research and technology transfer in universities; close connection between training and research, between theory and application. The number of published scientific articles of lecturers - University of Education, Hue University in 2018 includes: 62 articles in ISI magazine, 05 articles in SCOPUS Magazine, 13 articles in prestigious international journal with criticism. The number of articles in magazines and

seminars in the country is 371, including 70 ones in the list of Science journals, which are calculated by the National Council of Professor; 50 articles in Science journals of Universities; 12 articles in international conference proceedings.

In April 2018, the University successfully organized the International Conference of "Language, culture and society in the Asian context", attracting hundreds of researchers from 12 countries and territories around the world and domestic participants such as the United States, Australia, Brazil, India, Indonesia, Thailand, Myanmar, China, etc., making great effect in academic circles in the country and around the world. At the same time, the University also successfully organized National Seminars on Biology, Young Science Seminar, Student Seminar of Scientific Research, in collaboration with Ho Chi Minh City University of Education to successfully organize the Workshop on Science Education.

The Journal of Science and Education of the University has properly implemented the 4 issues/year publication plan, ensuring the quantity and quality requirements for each issue. Since November 2018, the Journal has been upgraded to a new orientation in international integration, improving quality, which has been licensed by Ministry of Information and Communication to rename the Journal of Science and Education, with the new editorial board collaborating with many foreign experts, aiming to join the VCI system and further the ACI system.

Scientific research achievements in the academic year of 2018 affirm the right policy of the University is to strengthen the competence, improve the quality of research and technology transfer in universities; close connection between training and research, between theory and practice. With the guidelines and strategies of developing properly, meeting the requirements of society, the activities of scientific research of University of Education, University of Hue promise to achieve many encouraging achievements in the coming time.

HOẠT ĐỘNG ĐỐI NGOẠI

Hoạt động hợp tác quốc tế của nhà trường trong năm 2018 tiếp tục phát triển theo cả số lượng, loại hình và chất lượng. Trường đã có nhiều hoạt động hợp tác trong đào tạo, trao đổi giảng viên, sinh viên, nghiên cứu khoa học với các trường đại học, cơ sở đào tạo trên thế giới; đón các đoàn khách nước ngoài đến làm việc, thảo luận các cơ hội hợp tác với nhà trường đồng thời cũng đã cử các đoàn cán bộ, giảng viên, sinh viên đi công tác, tham quan, học tập tại các cơ sở giáo dục đối tác nước ngoài.

Trong năm 2018, Trường đã ký kết biên bản ghi nhớ với:

- Trường Đại học Sư phạm Morgridge, Đại học Denver, Hoa Kỳ với nội dung 2 bên hợp tác trao đổi sinh viên. Sau khi ký kết, 2 nghiên cứu sinh từ trường ĐH Sư phạm Morgridge đã đến thực tập tại Trường trong 6 tuần.

- Trường Đại học Sư phạm Hokkaido, Nhật Bản với nội dung Trao đổi giảng viên, cán bộ, hợp tác trong nghiên cứu khoa học.

- Đại học Quốc gia Lào với nội dung xây dựng chương trình Thạc sĩ PPDH Toán cho trường ĐH Quốc gia Lào. Đoàn công tác của Trường đã đến trường bạn để chuyển giao chương trình và thảo luận kết hoạch phối hợp hoạt động giữa hai bên.

Trong năm 2018, Trường đã tiếp nhận nhiều sinh viên nước ngoài về học tập, thực tập, gồm:

- 2 sinh viên trường ĐH Mandalay, Myanmar và ĐH Yangon, Myanamar về học tập ở khoa Vật lý.

- 2 nghiên cứu sinh trường ĐH Denver về thực tập ở khoa Tâm lý – Giáo dục.

- 2 sinh viên nước ngoài người Hàn Quốc và Nhật Bản tham gia học cao học ngành Lịch sử, Ngữ văn.

- 26 sinh viên, học viên người Lào đến học chương trình chính quy bậc đại học và thạc sĩ các ngành Sinh học, Toán học, Vật lý, Địa lý, Hóa học, QLGD, GDMN, Tin học.

Trường cũng đã gửi nhiều đoàn sinh viên đi học tập ở nước ngoài:

- 31 giảng viên và sinh viên thuộc các khoa Lịch sử, Vật lý, Toán học, Ngữ Văn, GDTH, GDMN tham quan và dự giờ Trường Đại học Khon Kaen, Thái Lan và trường Cao đẳng Sư phạm Savannakhet, Lào.

- 8 sinh viên khoa Vật lý đi học tại trường Đại học Quốc gia Chiao Tung, Đài Loan theo chương trình Thạc sĩ liên kết 1+1.

- 15 sinh viên Chương trình INSA Val de Loire

chuyển tiếp đi học năm thứ 3 tại INSA Centre Val de Loire và INSA Toulouse, Pháp.

Bên cạnh đó, trong năm 2018, Trường đã tổ chức nhiều hội nghị, hội thảo, seminar khoa học, lớp học với diễn giả và giảng viên là các nhà khoa học hàng đầu thế giới như:

- Hội nghị quốc tế lần thứ 5 về Sự gắn kết và bền vững của các quốc gia châu Á, trong chủ đề chung là Ngôn ngữ, Xã hội và Văn hóa trong bối cảnh Châu Á (The 5th International Conference on Language, Society, and Culture in Asian Contexts - LSCAC 2018), phối hợp với Trường ĐH Quốc gia Malang Indonesia; Đại học Hyderabad, Ấn Độ và Đại học Mahasarakham, Thái Lan tổ chức.

- Hội thảo Việt - Nhật về Đại số giao hoán lần thứ 10 diễn ra trong 5 ngày (từ 10/9 -14/9), tại Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế. Đây là chuỗi hội thảo được tổ chức giữa hai nước Việt Nam và Nhật Bản về Đại số giao hoán, một ngành chuyên sâu của toán học.

- Trường Thu về Công nghệ thông tin, chủ đề "Trí tuệ nhân tạo và ứng dụng" trong 5 ngày, từ 1/10 - 5/10, phối hợp tổ chức với Viện Khoa học và Công nghệ Nhật Bản (JAIST).

Ngoài ra, Trường tiếp tục vận hành và mở rộng các chương trình đào tạo có yếu tố nước ngoài: Chương trình Kỹ sư liên kết với Trung tâm INSA Val de Loire và INSA Toulouse, Pháp; Chương trình thạc sỹ kép đào tạo các ngành Vật lý, Hóa học theo hình thức 1+1 liên kết với trường Đại học Quốc gia Chiao Tung, Đài Loan; chuẩn bị mở chương trình liên kết đào tạo với INSA Toulouse, Pháp trình độ thạc sỹ Toán ứng dụng theo hình thức 1+1.

Với những kết quả đạt được trong năm, Trường được đánh giá là một trong những đơn vị thành viên của Đại học Huế có hoạt động hợp tác quốc tế phong phú và hiệu quả nhất.

International Cooperation activities

With a strong research team and the orientation, policies and support from the University, science technology activities of the University in 2018 continued to achieve fruitful results in different fields, such as:

The University has 11 research projects in the field of Natural Sciences, Educational Sciences, Social Sciences and Humanities, 09 ministerial-level projects, 16 Hue University-level projects, 1 ministerial-level environment protection, 37 topics and tasks for lecturers, and 32 topics for learners, made by prestigious scientists of the University. A number of research results of ministerial-level Science - Technology tasks are published in national and international journals, in monographs, references, while supporting doctoral and master's training. In addition to attracting economic resources, science and technology from the sources of projects, projects, scientific and technological tasks ..., the University has encouraged and promoted teachers to publish internationally and participate in science and technology awards, intellectual property activities and join a strong research group, innovate and upgrade the University's Scientific Journal.

For scientific research awards, in 2018, the University's lecturers and students have won many high

prizes. With the award "Student of Science Research" in 2018: the 3th Prize and the consolation prize at Hue University; the 3rd Prize at Ministry level. With the prize "Science and Technology for young lecturers in higher education institutions" won 2 first prizes, 3 second prizes, 3 third prizes. There are 4 lecturers received the creative labor of the Vietnam General Confederation of Labor.

The issue of national and international publication in Scientific Research is a key factor determining the position of the university on the ranking of national and regional universities. Scientific research achievements in the academic year of 2018 affirm the right policy of the University is to strengthen the competence, improve the quality of research and technology transfer in universities; close connection between training and research, between theory and application. The number of published scientific articles of lecturers - University of Education, Hue University in 2018 includes: 62 articles in ISI magazine, 05 articles in SCOPUS Magazine, 13 articles in prestigious international journal with criticism. The number of articles in magazines and seminars in the country is 371, including 70 ones in the list of Science journals, which are calculated by the National Council of Professor; 50 articles in Science journals of Universities; 12 articles in international conference proceedings.

In April 2018, the University successfully organized the International Conference of "Language, culture and society in the Asian context", attracting hundreds of researchers from 12 countries and territories around the world and domestic participants such as the United States, Australia, Brazil, India, Indonesia, Thailand, Myanmar, China, etc., making great effect in academic circles in the country and around the world. At the same time, the University also successfully organized National Seminars on Biology, Young Science Seminar, Student Seminar of Scientific Research, in collaboration with Ho Chi Minh City University of Education to successfully organize the Workshop on Science Education.

The Journal of Science and Education of the University has properly implemented the 4 issues/year publication plan, ensuring the quantity and quality requirements for each issue. Since November 2018, the Journal has been upgraded to a new orientation in international integration, improving quality, which has been licensed by Ministry of Information and Communication to rename the Journal of Science and Education, with the new editorial board collaborating with many foreign experts, aiming to join the VCI system and further the ACI system.

Scientific research achievements in the academic year of 2018 affirm the right policy of the University is to strengthen the competence, improve the quality of research and technology transfer in universities; close connection between training and research, between theory and practice. With the guidelines and strategies of developing properly, meeting the requirements of society, the activities of scientific research of University of Education, University of Hue promise to achieve many encouraging achievements in the coming time.

Trường Đại học Nakhon Phanom, Thái Lan đến thăm và làm việc với Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế

Ký biên bản ghi nhớ hợp tác với Trường Đại học Sư phạm Morgridge, Đại học Denver, Hoa Kỳ

Trao học bổng AMA

Nhà Trường nhận giấy chứng nhận kiểm định chất lượng giáo dục

Làm việc với Tham tán Đại sứ quán Pháp

Lễ công bố QĐ bổ nhiệm Quyền Chủ tịch Hội đồng Trường

1 2
3 4

Một số hoạt động của sinh viên Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế.

5

HOẠT ĐỘNG CÔNG TÁC HỌC SINH SINH VIÊN

Năm 2018, các hoạt động liên quan đến sinh viên đã đạt được nhiều kết quả đáng khích lệ, đặc biệt là các hoạt động nhằm tạo điều kiện cho sinh viên học tập, rèn luyện, cơ hội tìm kiếm việc làm, khởi nghiệp... cụ thể:

• Nhà trường đã quan tâm đến công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức lối sống cho sinh viên thông qua nhiều hình thức, biện pháp khác nhau. Phối hợp với các tổ chức đoàn thể lồng ghép vào các hoạt động phong trào, kết quả đạt được là có sinh viên vi phạm, bị xủ lý kỷ luật từ mức cảnh cáo trở lên.

• Các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, các hoạt động từ thiến, xã hội tiếp tục được duy trì và đạt kết quả tốt, là sân chơi lành mạnh giúp sinh viên có nhiều cơ hội rèn luyện, đóng góp sức mình vào phong trào chung của nhà trường.

• Phong trào sinh viên nghiên cứu khoa học cũng gặt hái được nhiều thành tích mới, 01 sinh viên đạt giải ba toàn quốc về nghiên cứu khoa học. Kết quả thi olympic toàn quốc của các ngành tự nhiên Toán, Lý, Hóa, Tin học giành được nhiều giải cao hơn trước.

• Nhà trường đã tổ chức nhiều hoạt động hỗ trợ cho sinh viên trong học tập, rèn luyện, tìm kiếm việc làm. Đã mời chuyên gia về khởi nghiệp giao lưu, gặp gỡ, hướng nghiệp cho sinh viên; Tổ chức thành công ngày hội việc làm cho sinh viên tốt nghiệp.

• Làm tốt công tác điều tra khảo sát sinh viên tốt nghiệp, công tác quảng bá tuyển sinh, kêu gọi được nhiều tập thể cá nhân tài trợ học bổng cho sinh viên nghèo vượt khó với số tiền lớn.

Học tập (%)		Rèn luyện (%)	
Xuất sắc	15.08	Xuất sắc	32.00
Giỏi	28.22	Tốt	57.30
Khá	35.56	Khá	10.10
Trung bình	10.26	Trung bình	0.12
Dưới TB	10.88	Yếu	0.48

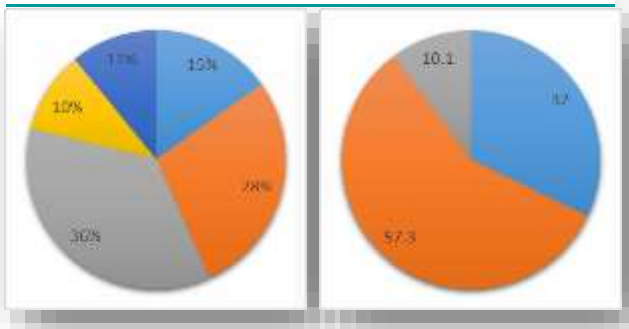

• Kết quả học tập và rèn luyện của SV năm 2018:

- Thi Olympic toàn quốc đạt: 3 giải nhất, 4 giải nhì, 12 giải ba
- Đề tài NCKH của sinh viên: 50 đề tài cấp trường, 1 đề tài cấp khoa

Students' activities

In 2018, students' activities have achieved valuable results. Especially activities to create conditions for students to study, practice, opportunities to find jobs, start a business, such as:

Most of the students actively strived in studying, there was no students violated the University' discipline seriously. Studying and training outcomes were enhanced, the percentage of students graduated with excellent and very good level were increased.

Cultural, sport, charity, social, voluntary activities were effectively and regularly organized. Students participated in many singing contest, sport tournament and achieved high prizes.

The student science research trend also achieved many new achievements, 01 student won the third prize in the country for scientific research. National Olympic exam results of natural math, physics, chemistry and informatics sectors won more prizes than before.

The University also invited teachers, lecturers who were specialists in education and alumni to share practical experiences. The University also organized soft skills classes to create more job opportunities for students after graduating, and striving to create career fair for students in the coming time.

Well done the survey of graduate students, the promotion of recruitment, calling for many individual groups to sponsor scholarships for poor students to overcome difficulties with a lot of money.

Education and training outcomes of student in 2018.

Education (%)		**Training (%)**	
Excellent	15.08	Excellent	32.00
Very good	28.22	Very good	57.30
Good	35.56	Good	10.10
Average	10.26	Average	0.12
Poor	10.88	Poor	0.48

- The National Olympic Competition: 3 first prizes, 4 second prizes, 12 third prizes

- Students research projects: 50 projects at the University level, 01 project at the Department level

HOẠT ĐỘNG ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC VÀ KHẢO THÍ

Năm 2018, hoạt động đảm bảo chất lượng của Nhà trường được đánh dấu bằng việc Trường Đại học Sư phạm Huế được Trung tâm kiểm định chất lượng – Đại học quốc gia Hà Nội trao Quyết định công nhận Trường đạt chuẩn chất lượng giáo dục.

Nhằm tiếp tục đưa hoạt động đảm bảo chất lượng đi vào chiều sâu, ngày 8 tháng 1 năm 2019, Trường đã tổ chức Hội nghị triển khai kế hoạch ĐBCLGD giai đoạn 2018 đến 2022. Tham dự Hội nghị gồm có Đảng Ủy, BGH; Bí thư, PBT các chi bộ; lãnh đạo các đơn vị Khoa, Phòng, Viện, Trung tâm; tổ trưởng chuyên môn và thành viên mạng lưới đảm bảo chất lượng của Trường. Nhằm hướng tới mục tiêu là đưa Trường ĐHSP Huế đạt được các tiêu chuẩn của Bộ quy chuẩn trường đại học sư phạm sắp được ban hành và đề ra các giải pháp cải tiến chất lượng theo khuyến nghị của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài đã công bố sau khi Trường được công nhận đạt chuẩn chất lượng giáo dục vào tháng 3 năm 2018, Trường đã cụ thể hóa bằng Kế hoạch đảm bảo chất lượng giai đoạn 2018 – 2022.

Bên cạnh đó, Trường đã triển khai công tác tự đánh giá CTĐT cho 12 ngành đào tạo cử nhân sư phạm. Các Khoa triển khai công tác này khá chủ động, đến nay công tác viết báo cáo tự đánh giá cơ bản bước vào giai đoạn hoàn tất. Phấn đấu trong tháng 4 năm 2019 có từ 3 đến 4 CTĐT được đánh giá ngoài và đạt chuẩn chất lượng giáo dục.

Công tác khảo thí vẫn được duy trì và phát huy những thành công trong những năm vừa qua. Việc phối hợp với Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Trị tổ chức kỳ thi Trung học phổ thông quốc gia năm 2018 thành công được Sở đánh giá cao. Công tác làm đề thi tuyển sinh, tốt nghiệp hệ không chính quy tại các địa phương chưa xảy ra sai sót, tính bảo mật đề thi được đề cao. Hai kỳ thi kết thúc học kỳ 1 và 2 trong năm học được tổ chức nghiêm túc đúng quy chế, việc sinh viên vi phạm quy chế thi giảm so với năm trước.

Năm 2019, Phòng KTĐBCLGD đang đứng trước những khó khăn mới, nhân sự biến động, lãnh đạo Phòng hết nhiệm kỳ công tác, đòi hỏi cán bộ viên chức của Phòng nổ lực nhiều hơn. Hy vọng công tác khảo thí đảm bảo chất lượng năm 2019 của Nhà trường có những thành tựu mới, đáp ứng kỳ vọng của ngành và của xã hội .

Quality Assurance and Testing

In 2018, the University's quality assurance activities were marked by University of Education, Hue University awarded by the Quality Assurance Center - University of Vietnam National University, Hanoi.

In order to continue to put in-depth quality assurance activities, on January 8, 2019, the University organized a Conference to implement the Quality Assurance Plan for the period 2018-2022. Attending the Conference were the Party Committee and the Board of Directors; Secretary, Vice Secretary of each cell; leaders of departments, offices, institutes, centers; professional team leader and quality assurance network member of the University. In order to aim to bring University of Education, Hue University to meet the standards of the pedagogical university standards which are about to be promulgated and to propose solutions to improve the quality according to the recommendations of the external evaluation team. After being recognized to meet the quality standards of education in March 2018, the University concretized by the Quality Assurance Plan period 2018 - 2022.

In addition, the University has conducted self-assessment of training programs for 12 branches of training pedagogical bachelors. Faculties carrying out this work are quite active, so far the writing of the basic self-assessment report entered the completion phase. Striving in April 2019 there will be 3 to 4 e-learning programs that are evaluated outside and meet the quality of education.

The testing work has been maintained and promoted successes in recent years. The collaboration with the Department of Education and Training in Quang Tri province organized a successful National High School Exam in 2018 which was highly appreciated by the Department. The work of taking the entrance exam, graduating from the non-formal system in the localities has not occurred errors, the security of the exam questions is highly appreciated. The two examinations ending the first and second semesters in the school year are strictly organized according to regulations, the students violating the regulations of competition reduced compared to the previous year.

In 2019, the Board of Educational Quality Assurance and Testing is facing new difficulties, personnel fluctuations, and leadership of the Division is out of the working term, which have required the Department's officials to make more efforts. Hopefully, the University's quality assurance testing in 2019 has new achievements, meeting the expectations of the industry and society.

TRƯỜNG THỰC HÀNH SƯ PHẠM (Trường THPT Thuận Hóa)

Năm 2018 đã để lại cho thầy và trò trường THPT Thuận Hóa những dấu ấn khó quên. Đây là năm đầu tiên nhà trường có khóa học sinh tốt nghiệp và bước chân vào cánh cổng các trường đại học. Những thành quả mà trường THPT Thuận Hóa đạt được trong năm 2018 có thể xem là tiền đề, động lực tạo những viên gạch nền vững chắc cho sự phát triển của nhà trường trong tương lai.

Mặc dù là năm đầu tiên có học sinh tham gia thi THPT quốc gia nhưng những thành tích mà nhà trường đạt được thật đáng mừng: tỉ lệ học sinh tốt nghiệp đạt 98,38% (cao hơn tỉ lệ bình quân học sinh tốt nghiệp THPT quốc gia của tỉnh Thừa Thiên Huế). Tỉ lệ học sinh đậu đại học chiếm 78,2%, học sinh tiếp tục học cao đẳng chiếm 15,8%. Bên cạnh đó có nhiều em đi du học tự túc ở Nhật Bản, Mỹ, Canada…

Năm 2018 cũng là năm chất lượng giáo dục toàn diện của Nhà trường được khẳng định. Đánh giá, xếp loại học sinh về học tập và rèn luyện cuối năm học đạt tỉ lệ cao, đạt và vượt các tiêu chí về chuẩn chất lượng trường chuẩn quốc gia mà Bộ GD-ĐT quy định. Toàn trường có 22 học sinh giỏi toàn diện (chiếm 6,3%), 200 học sinh tiên tiến (chiếm 56,8%). Đặc biệt có 03 học sinh đạt giải Ba HSG môn Lịch sử lớp 12 cấp tỉnh, 02 học sinh đoạt 05 huy chương Vàng, Bạc trong đại hội Thể Thao cấp Đại học Huế và tỉnh Thừa Thiên Huế. Về mặt rèn luyện đạo đức, tỉ lệ học sinh đạt hạnh kiểm loại tốt chiếm 81,8%, khá 15,4%.

Năm 2018 là năm tổ chức nhiều hoạt động giáo dục có ý nghĩa. Học sinh được trải nghiệm thực tiễn, tham gia hoạt động xã hội, tham quan học tập "gắn với di tích lịch sử, di sản văn hóa" như: Đêm hội diễn văn nghệ chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11/2018; Giải bóng đá nam học sinh; Tham quan, học tập ở Địa đạo Vịnh Mốc, biển Cửa Tùng, khu di tích Thành Cổ Quảng Trị của học sinh 11, Hội trại 26/3; Lễ ra trường cho học sinh khối 12… Tất cả những hoạt động bổ ích đó đã để lại trong mỗi học sinh, phụ huynh của Nhà trường những trải nghiệm ấn tượng cũng như tình cảm tốt đẹp, sâu lắng không thể nào quên.

Năm 2018, ấn phẩm đầu tiên do Nhà trường ấn hành, tập san "Ngôi trường gieo những ước mơ" đong đầy tình cảm, nghĩ suy của thầy và trò về mái trường thân yêu. Tập san cũng gửi gắm mong muốn Nhà trường ngày càng phát triển bền vững, trở thành trường trung học phổ thông chất lượng cao, là thương hiệu là địa chỉ đáng tin cậy của học sinh và phụ huynh Thừa Thiên Huế, xứng tầm một trường phổ thông - thực hành sư phạm trực thuộc Trường ĐHSP Huế.

Năm 2018, Trường "được thay áo mới" khi chuyển địa điểm về giữa lòng Trường ĐHSP Huế (nhà H, cổng số 32 Lê Lợi Huế) với hệ thống phòng học khang trang, phương tiện dạy học hiện đại, cơ sở vật chất đầy đủ hơn. Đặc biệt là sự quan tâm chăm lo của thầy Hiệu trưởng cùng Ban giám hiệu, sự hợp tác, cộng sự về giáo dục của các phòng, ban và các tổ chức của Trường ĐHSP Huế. Hy vọng trường THPT Thuận Hóa sẽ mãi mãi là "ngôi trường gieo những ước mơ" , giúp cho các thế hệ học sinh bay cao, bay xa, theo đuổi ước mơ, làm chủ cuộc đời.

THUAN HOA PEDAGOGICAL PRACTICE HIGH SCHOOL

2018 is the first year the school has graduated students and entered the university gates. The achievements that Thuan Hoa High School achieved in 2018 can be considered as a premise, a motivation to create solid bricks for the development of the school in the future.

Although it is the first year that students participate in national high school exams, the achievements that the school has achieved are quite satisfactory: the rate of graduated students reached 98.38% (higher than the average rate of graduates in National high school of Thua Thien Hue province). The percentage of students passing university entrance exams accounts for 78.2%, students continue to attend college, accounting for 15.8%. Besides, there are many students studying abroad in Japan, USA, Canada, etc.

Evaluating and classifying students for learning and training at the end of the school year to reach a high rate, meeting and exceeding the criteria for national standard school quality standards prescribed by the Ministry of Education and Training. The whole school has 22 very good students, 200 good students. Especially, there are 03 students who won the third prize in the history course of 12th grade at the provincial level, 02 students won 05 gold and silver medals in Hue University and Thua Thien Hue Sports Games. In terms of moral training, the percentage of students with very good conduct accounts for 81,8% and 15,4% good ones.

2018 is the year to organize many meaningful educational activities. Students experience and participate in social activities, study tours "associated with historical relics, cultural heritage" such as: a cultural performance night to celebrate Vietnamese Teachers' Day November 20, 2018; Male student soccer tournament; Visiting and studying in Vinh Moc Tunnels, Cua Tung Beach, Quang Tri Citadel for students 11, Camping on March 26; Graduation ceremony for 12th grade students, etc. All useful activities have given students and parents of the school many impressive experiences as well as the deep and unforgettable feelings.

In 2018, the first publication was published by the School, the magazine "Ngôi trường gieo những ước mơ" filled with the feelings and thoughts of teachers and students about the beloved School. The magazine also wishes to make the School more sustainable and become a high-quality high school, a brand that is a reliable address for students and parents of Thua Thien Hue, a pedagogical practice high school belong to University of Education, Hue University.

In 2018, the school was relocated to University of Education, Hue University (building H, gate No. 32 Le Loi Hue) with a spacious classrooms, modern teaching facilities. The Principal and the School Board, the departments and organizations of University of Education, Hue University hope that Thuan Hoa High School will forever be the "school of dreams", helping generations of students pursue dreams and master their lives.

CÔNG TÁC ĐOÀN, HỘI VÀ PHONG TRÀO SINH VIÊN

Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế là tổ chức chính trị - xã hội, có chức năng tham mưu cho Đảng ủy, Ban Giám hiệu tổ chức các hoạt động phong trào, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo của nhà trường.

Năm 2018, Đoàn trường đã đạt được nhiều kết quả quan trọng trên các mảng công tác Đoàn và phong trào sinh viên. Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, học tập và nghiên cứu khoa học, văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao, tình nguyện chung sức vì cộng đồng... được đảm bảo và hoàn thành đúng kế hoạch. Tình hình chính trị, tư tưởng, ý thức chấp hành pháp luật của đoàn viên được giữ vững, môi trường văn hóa học đường, nội quy Nhà trường được duy trì; nhiều sân chơi bổ ích được xây dựng, mô hình câu lạc bộ, đội nhóm được thành lập trở thành môi trường học tập, sinh hoạt theo sở thích đã thu hút sinh viên tham gia. Các hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao của Đoàn trường tổ chức thu hút đông đảo sinh viên và đạt kết quả cao. Giải bóng đá, bóng chuyền sinh viên, Hội thi Tiếng hát sinh viên trở thành môi trường vui chơi lành mạnh, bổ ích cho sinh viên hoàn thiện bản thân. Các hoạt động rèn luyện kĩ năng được tổ chức thông qua Ngày hội kĩ năng, chương trình tập huấn kiến thức về an toàn hiến máu, phòng chống bệnh truyền nhiễm, Ngày pháp luật đã thu hút đông đảo sinh viên.

Năm 2018, ghi nhận tinh thần xung kích, tình nguyện của Đoàn viên sinh viên toàn trường. Phong trào sinh viên tình nguyện tiếp tục mở rộng về quy mô, nội dung phong phú, hình thức đa dạng, ngày càng đi vào chiều sâu, thực sự là môi trường rèn luyện của tuổi trẻ toàn trường. Các hoạt động xung kích bảo vệ Tổ quốc, giữ gìn an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, Sinh viên với văn hóa giao thông, Nghĩa tình biên giới, hải đảo... được đoàn viên trong toàn trường hưởng ứng tích cực. Nhiều đoàn viên tham gia các hoạt động xung kích, tình nguyện vì cuộc sống cộng đồng, đảm nhận các công trình, phần việc có ý nghĩa; tham gia thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia ở những nơi khó khăn, gian khổ, góp phần vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Với sứ mạng tổ chức, tập hợp, giáo dục và rèn luyện đoàn viên sinh viên, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế đã góp phần quan trọng vào việc thực hiện mục tiêu giáo dục và đào tạo, sứ mệnh và giá trị cốt lõi của nhà trường.

Union, Association and Students Activities

Ho Chi Minh Communist Youth Union of University of Education, Hue University is a socio-political organization with the function of advising the Party Committee and the Management Board to organize movement activities, contributing to improving quality of education and training of the school.

In 2018, the Union achieved many important results in the fields of Union work and student activities. The work of political education, ideology, study and research in science, culture and sports, sports, volunteering for community ... are ensured and completed as planned. The political situation, ideology, sense of law observance of union members are maintained, school culture environment, school rules are maintained; many useful playgrounds were built, the club model, the team was established to become a learning and living environment according to interests that attracted students to participate. The cultural and arts and sports activities of the Union organized a large number of students and achieved high results. Football, student volleyball, Singing Competition of students became a healthy and rewarding environment for students to complete themselves. Skills training activities are organized through Skills Day, training program on knowledge of safe blood donation, prevention of infectious diseases, Law Day has attracted a lot of students.

In 2018, to acknowledge the spirit of ambition and volunteer of the whole student union members, the Volunteer activities continues to expand in scale, rich content, diverse forms, increasingly in-depth, is really a training environment of youth in the school. Activities to protect the Fatherland, maintain political security and social order, traffic safety, love of the border, islands, etc. These activities are actively responded by members of the whole school. Many union members participate in ambush activities, volunteering for community life, undertaking works and meaningful work; participating in the implementation of national target programs in difficult and arduous places, contributing to the cause of national construction and defense.

With the mission of organizing, gathering, educating and training union members, Ho Chi Minh Communist Youth Union at the University of Education, Hue University has made an important contribution to the implementation of educational goals and training, mission and core values of the school.

MỘT SỐ HÌNH ẢNH HOẠT ĐỘNG PHONG TRÀO SINH VIÊN

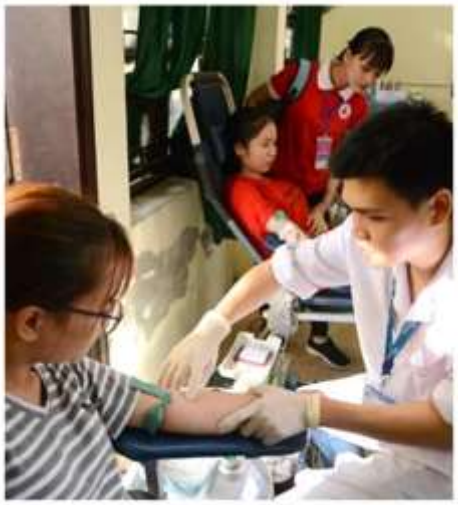

IMPRESSIVE NUMBER OF 2018

Những con số ấn tượng năm 2018

- Nhà trường đạt chứng nhận kiểm định chất lượng giáo dục.
- Tỷ lệ giảng viên có trình độ sau đại học trên 97%.
- 11 CB được bổ nhiệm chức danh GS, PGS.
- 02 GV đạt Giải Nhất, 02 GV đạt Giải Nhì "Giải thưởng Khoa học và Công nghệ dành cho GV trẻ trong các cơ sở giáo dục đại học; 01 GV đạt Giải thưởng Nghiên cứu trẻ của Hội Vật lý lý thuyết; 01 Giải Nhì và 03 giải Ba Giải thưởng Sáng tạo KHCN tỉnh Thừa Thiên Huế lần thứ IX.
- 490 bài báo đăng trên các Tạp chí / Kỷ yếu trong và ngoài nước.
- Sinh viên giành 3 Giải Nhất, 4 Giải Nhì và 12 Giải Ba tại các Kỳ thi Olympic Toán học, Vật lý và Hóa học sinh viên toàn quốc; 01 Giải Ba "Giải thưởng SV nghiên cứu khoa học"; 83 đề tài nghiên cứu khoa học SV.
- Mở mới 7 chuyên ngành đào tạo Cử nhân và 1 chuyên ngành đào tạo Thạc sĩ.

Quy mô cán bộ toàn trường

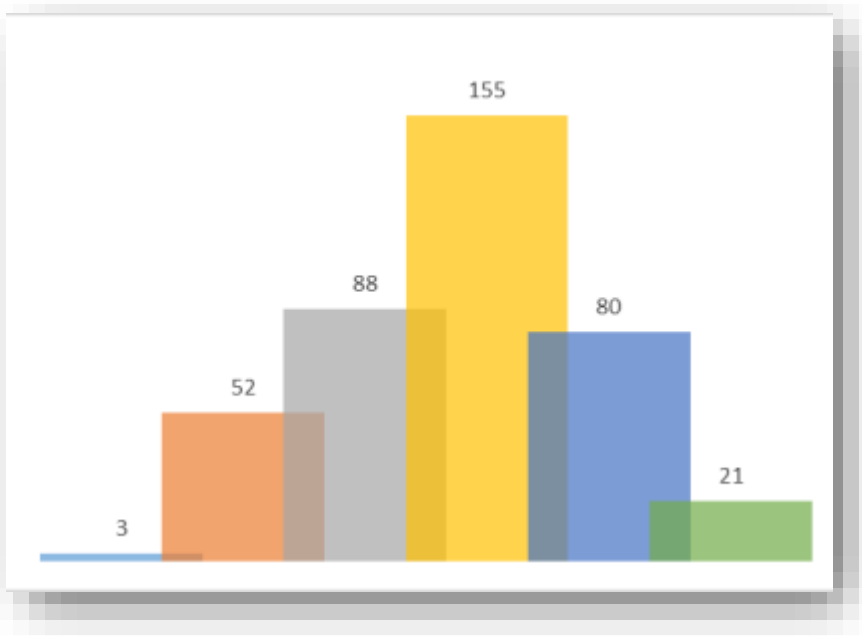

Giáo sư Professors	3	143
Phó Giáo sư Associate Professors	52	
Tiến sĩ Doctors	88	
Thạc sĩ Masters	155	256
Cử nhân / Kỹ sư Bachelors / Engineers	80	
Trình độ khác Others	21	

Quy mô giảng viên

Giáo sư Professors	3	140 (56%)
Phó Giáo sư Associate Professors	52	
Tiến sĩ Doctors	85	
Thạc sĩ Masters	104	111 (44%)
Cử nhân / Kỹ sư Bachelors / Engineers	7	

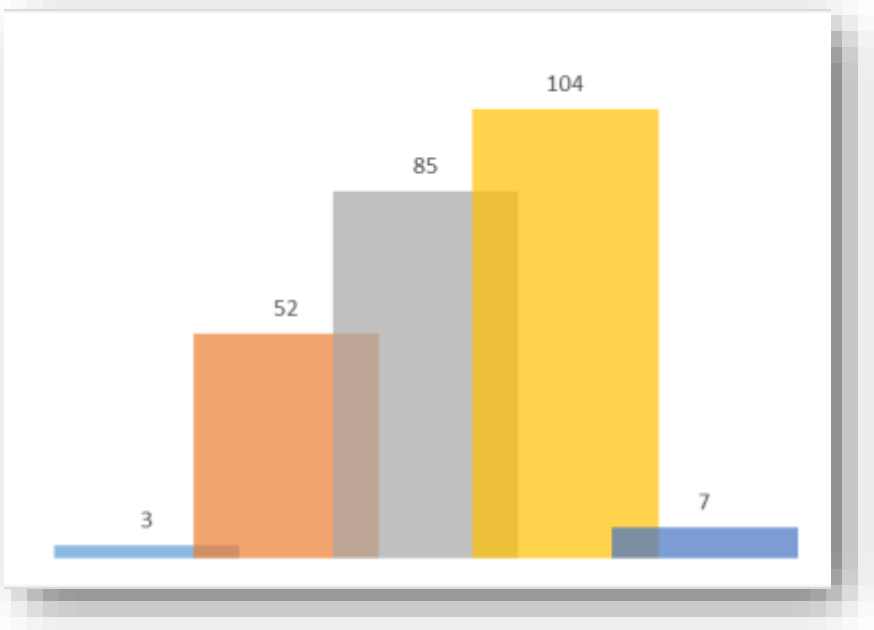

Quy mô đào tạo sinh viên hệ chính quy

TT	Ngành đào tạo	Tuyển sinh	Tốt nghiệp	SL Sinh viên
1	Giáo dục Mầm non	141	321	695
2	Giáo dục Tiểu học	159	204	675
3	Giáo dục Chính trị	31	57	150
4	Giáo dục Quốc phòng - An ninh	14	0	61
5	Sư phạm Toán học	73	99	460
6	Sư phạm Tin học	0	45	61
7	Sư phạm Vật lý	12	131	229
8	Sư phạm Hoá học	33	99	257
9	Sư phạm Sinh học	0	84	117
10	Sư phạm Kỹ thuật công nghiệp	0	0	14
11	SP Kĩ thuật nông nghiệp	0	0	6
12	Sư phạm Ngữ văn	35	158	451
13	Sư phạm Lịch sử	6	92	204
14	Sư phạm Địa lý	10	109	242
15	Tâm lí học giáo dục	13	43	112
16	Vật lý tiên tiến	0	23	34
	Tổng số sinh viên chính quy	***527***	***1465***	***3768***

Phân loại tốt nghiệp sinh viên các hệ đào tạo

Hệ đào tạo	Tổng số	Phân loại tốt nghiệp				
		Xuất sắc	*Giỏi*	*Khá*	*Trung bình khá*	*Trung bình*
1. Hệ chính quy	1,442	74	468	792	-	61
2. Đào tạo liên thông VLVH	1,290	5	169	1,002	102	-
3. Bằng 2 VLVH	101	-	16	83	2	-
Tổng số	***2,833***	***79***	***653***	***1,877***	***104***	***61***

Đào tạo trình độ Thạc sĩ

STT	Đào tạo	Tuyển sinh	Tốt nghiệp
1	Ngành Toán	54	46
2	Ngành Lý	51	45
3	Ngành Hóa	54	64
4	Ngành Sinh	16	24
5	Ngành Văn	45	32
6	Ngành Sử	8	18
7	Ngành Địa	37	49
8	Ngành Tâm lý	0	4
9	Ngành Quản lý giáo dục	149	121
10	Ngành Giáo dục học	13	11

Đào tạo trình độ Tiến sĩ

STT	Đào tạo	Tuyển sinh	Tốt nghiệp
1	Ngành Lý	3	3
2	Ngành Sinh	1	5
3	Ngành Sử	0	3

Số lượng học viên tuyển sinh và tốt nghiệp năm 2018

CƠ SỞ VẬT CHẤT HIỆN ĐẠI VỚI TỔNG DIỆN TÍCH ĐẤT SỬ DỤNG 99.700 m²

Tổng diện tích đất: 99.700 m²	Số lượng phòng	Diện tích (m²)
Cơ sở 1 (34 Lê Lợi)		38.000
Cơ sở 2 (Khu quy hoạch Trường Bia)		61.700
Tổng diện tích sàn xây dựng phục vụ đào tạo, NCKH		34.129
1. Phòng học, giảng đường, hội trường	*86*	*8.151*
2. Thư viện		*2.208*
3. Phòng thí nghiệm, thực hành	*37*	*2.676*
4. Phòng thực hành máy tính	*13*	*878*
5. Diện tích khác		*12.054*

SỐ LIỆU TÀI CHÍNH NĂM 2018	Đơn vị tính: Triệu đồng
Ngân sách	86,661
Học phí và lệ phí	15,091
Hợp đồng đào tạo	21,185
Thu sự nghiệp và hoạt động SXKD	23,001

Tổng nguồn thu năm 2018: 146,938 tỉ Đồng

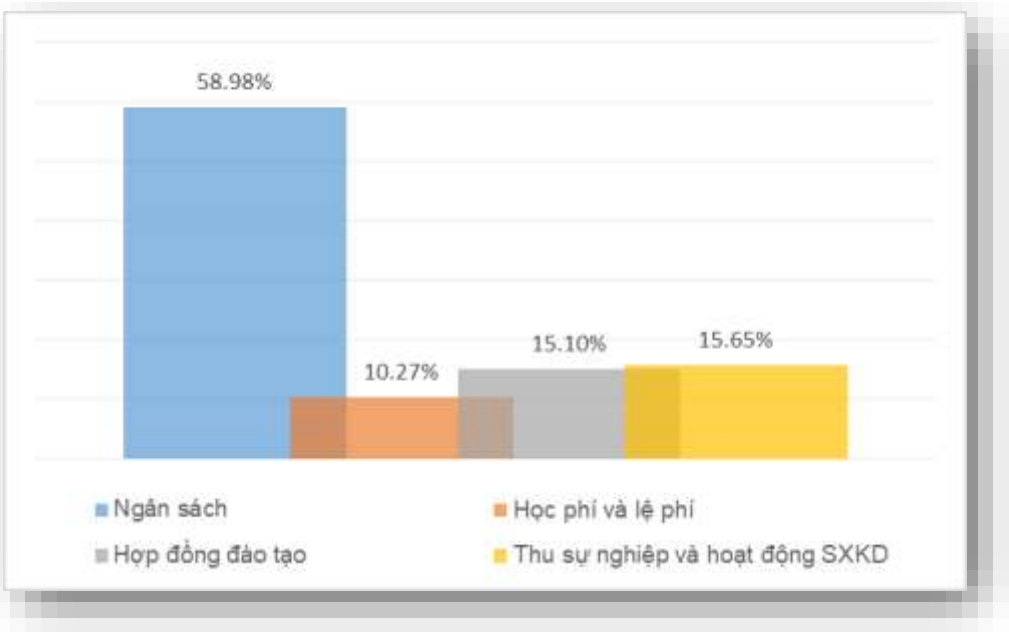

Học bổng khuyến khích học tập

Tổng số suất học bổng năm 2018 là: 422 suất với tổng số tiền: 2.078.880.000 VND

Học bổng ngoài trường

Các nguồn học bổng tài trợ trong năm với tổng số tiền 306 triệu đồng và 41.400 USD

TT	Tên học bổng	Số suất	Giá trị 1 suất	Thành tiền
1	Học bổng Vừ A Dính	6	1.500.000đ	9.000.000đ
2	Học bổng Vallet	15	16.000.000đ	240.000.000đ
3	Học bổng các nhà tài trợ dành cho sinh viên thủ khoa	15		45.000.000đ
4	Học bổng PHUC'S FOND	6	2.000.000đ	12.000.000đ
Tổng VNĐ				***306.000.000đ***
5	Học bổng Le & Chang	3	100 USD	300USD
5	Học Bổng Keidanren & JBAV	2	200 USD	400 USD
7	Học bổng Nguyễn Trường Tộ	19	200USD	3.800 USD
8	Học bổng AMA 2018	30	1200USD	36.000 USD
9	Học bổng VESAF/NFF	3	300USD	900USD
Tổng USD				***41.400 USD***

Kinh phí nghiên cứu khoa học

Đề tài	Số lượng	Kinh phí (đồng)
Nghiên cứu cơ bản (Nafosted)	11	2.654.400.000
Cấp Bộ	10	1.646.200.000
Cấp Đại học Huế	16	441.000.000
Cấp Trường của giảng viên, sinh viên	69	Tổng số: 544.000.000 (KP từ Trường); 480.000.000 (KP từ Chương trình ETEP)
Tổng cộng	***106***	***5.765.600.000***

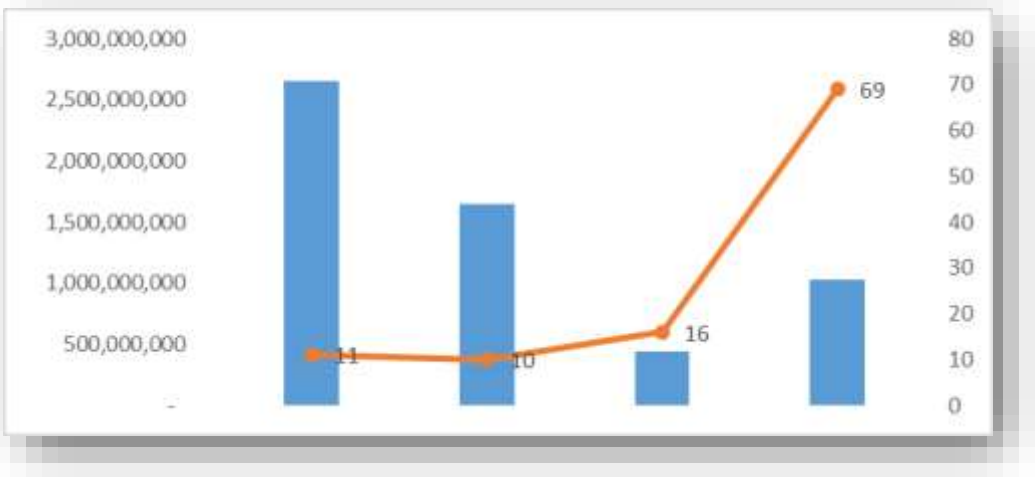

Tạp chí khoa học (Journal of Science)

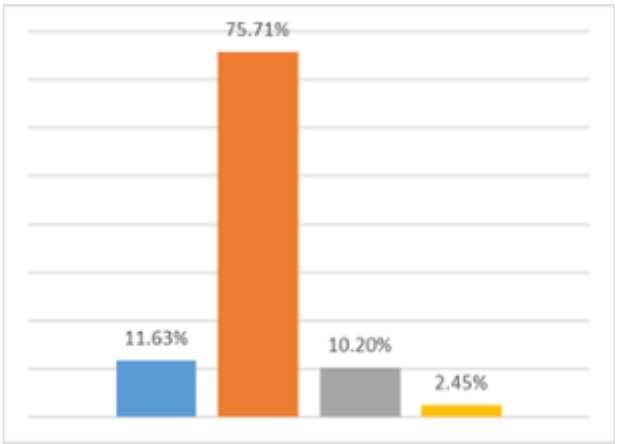

Phân loại bài báo	Số lượng
Tạp chí Quốc tế	57
Danh mục SCI, SCIE, ESCI	*62*
Danh mục Scopus	*5*
Tạp chí Quốc tế có phản biện	*13*
Kỷ yếu Hội nghị Quốc tế	371
Tạp chí, Hội nghị trong nước	50
Tạp chí khoa học của Trường	12

TT	Tên giáo trình	Tên tác giả
1	Các hoạt chất sinh học có nguồn gốc thực vật	TS. Phạm Quang Chinh TS. Phạm Thành
2	Lý thuyết liên văn bản	TS. Nguyễn Văn Thuấn
3	Hình học vi phân	PGS.TS. Đoàn Thế Hiếu
4	Xác suất thống kê	TS. Trương Văn Thương
5	Phương trình vi phân	Khoa Toán học
6	Thực hành Hóa học hữu cơ	TS. Nguyễn Chí Bảo
7	Lý luận dạy học vật lý	PGS.TS. Lê Văn Giáo
8	Kỹ thuật dạy học Sinh học	PGS.TS. Phan Đức Duy
9	Tham vấn tâm lý	TS. Đinh Thị Hồng Vân ThS. Nguyễn Phước Cát Tường
10	Tâm lý học giáo dục tiểu học	TS. Nguyễn Văn Bắc TS. Nguyễn Bá Phu
11	Giới thiệu tác phẩm của C.Mác, Ph. Ăngghen, V.I. Lênin	TS. Nguyễn Văn Thắng
12	Văn học Việt Nam hiện đại từ 1900 đến 1945 (phần từ 1900 đến 1930)	TS. Hoàng Đức Khoa TS. Tôn Thất Dụng
13	Địa lý tự nhiên các châu 1	TS. Lê Phúc Chi Lăng
14	Tâm lý học nhân cách	TS. Hồ Văn Dũng

MỘT SỐ HÌNH ẢNH NĂM 2018

MỘT SỐ HÌNH ẢNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2017

Ngày hội tâm lý học - Giáo dục học lần thứ 5: Đồng hành xây dựng trường học hạnh phúc

Hội thảo Việt - Nhật về Đại số giao hoán lần thứ 10 thu hút hơn 60 đại biểu là các nhà Toán học Việt Nam, Nhật Bản, Thái Lan

GS.TS.Gloria Miller đã có buổi thuyết trình về chủ đề "Bắt nạt ở học đường".

MỘT SỐ HÌNH ẢNH HOẠT ĐỘNG HỢP TÁC QUỐC TẾ

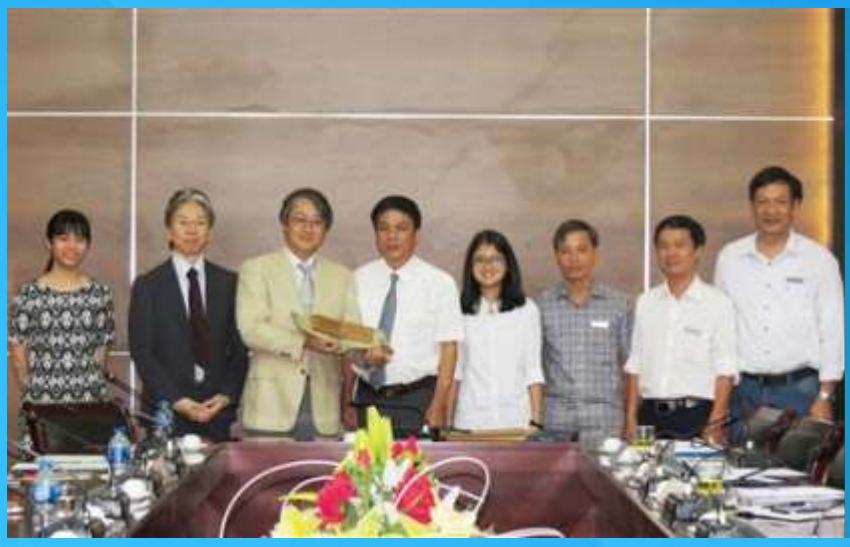

GS. Yoshiki Yoko-yama - Phó giám đốc Trường Đại học Sư Phạm Hokaido, Nhật Bản

Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế hỗ trợ đào tạo sau đại học cho Trường Sư phạm, Đại học Quốc gia Lào

Tổng lãnh sự quán Pháp tại Thành phố Hồ Chí Minh sẽ hỗ trợ các chương trình hợp tác đào tạo với Pháp

THÔNG ĐIỆP NĂM HỌC CỦA CÁC KHOA

Message from Facultes for the academic year 2018 - 2019

- Khoa Toán học
- Khoa Tin học
- Khoa Vật lý
- Khoa Hóa học
- Khoa Sinh học
- Khoa Tâm lý Giáo dục
- Khoa Giáo dục Chính trị
- Khoa Ngữ văn
- Khoa Lịch sử
- Khoa Địa lý
- Khoa Giáo dục Mầm non
- Khoa Giáo dục Tiểu học

KHOA TOÁN HỌC

Trưởng khoa: PGS.TS. TRẦN KIÊM MINH

Tổng số cán bộ: 29

Trải qua hơn 60 năm xây dựng và phát triển, Khoa Toán hiện nay đã có một đội ngũ giảng viên trình độ cao, giàu kinh nghiệm giảng dạy và nghiên cứu với 01 giáo sư, 07 phó giáo sư, 3 nhà giáo ưu tú, 12 tiến sĩ. Nhiều giảng viên của Khoa đang làm nghiên cứu sinh và sau tiến sĩ ở nước ngoài như ở Mỹ, Đức, Ý, Nhật... Năng lực nghiên cứu, kinh nghiệm giảng dạy và tâm huyết của các thầy cô thực sự là một vốn quý đảm bảo cho uy tín và chất lượng đào tạo của Khoa đã được xã hội công nhận nhiều năm qua.

Về đào tạo đại học, hiện tại Khoa có gần 500 sinh viên ngành cử nhân sư phạm Toán. Chương trình đào tạo cử nhân sư phạm toán bằng tiếng Anh của Khoa đã triển khai được 6 năm và đã có những kết quả đáng khích lệ. Hầu hết sinh viên tốt nghiệp từ chương trình này đều đã tìm được việc làm. Một số sinh viên đã nhận được những học bổng Thạc sĩ hoặc Tiến sĩ ở nước ngoài, hoặc dạy toán bằng tiếng Anh cho các trường quốc tế, hay làm việc trong các công ty công nghệ. Năm 2018, đã có một số sinh viên quốc tế từ các nước Asean đến trao đổi và học tập tại Khoa Toán. Những phản hồi tích cực từ các sinh viên quốc tế này là một sự khẳng định cho vị thế, uy tín và chất lượng đào tạo của Khoa.

Về đào tạo sau đại học, Khoa Toán hiện tại có 04 chuyên ngành đào tạo Thạc sĩ và 02 chuyên ngành đào tạo Tiến sĩ. Bên cạnh các chuyên ngành Thạc sĩ và Tiến sĩ đang đào tạo tại Trường, Khoa vừa tham gia hợp tác với Đại học Chiao Tung, Đài Loan để đào tạo Thạc sĩ Toán học liên kết theo hình thức 1+1. Vừa qua, Khoa Toán cũng tham gia vào hợp tác hỗ trợ đào tạo thạc sĩ chuyên ngành Lý luận & Phương pháp dạy học toán với Khoa giáo dục, Đại học quốc gia Lào. Ngoài ra, Khoa cũng đang tham gia đào tạo thạc sĩ cho các tỉnh Đông Nam Bộ, Tây Nam Bộ và Tây Nguyên. Chương trình Thạc sĩ Toán ứng dụng liên kết với các đối tác Pháp rất có triển vọng được ký kết trong thời gian tới, với sự ủng hộ từ phía Đại sứ quán Pháp và Viện Pháp tại Huế. Những kết quả này một lần nữa khẳng định vị thế, quy mô, uy tín trong đào tạo Sau đại học của Khoa.

Năm vừa qua, nghiên cứu khoa học của cán bộ và sinh viên của Khoa cũng đạt được nhiều kết quả đáng khích lệ. Cán bộ Khoa đã đăng hơn 15 bài báo trên các tạp chí quốc tế uy tín, trong đó có những tạp chí toán học uy tín cao. Nhiều thầy, cô được quỹ khuyến khích tài năng của Đại học Huế và của Trường Đại học Sư phạm khen thưởng. Đội tuyển Olympic toán học sinh viên của Khoa đã đạt được 01 giải nhất, 01 giải nhì, 05 giải ba trong kỳ thi Olympic toán học toàn quốc.

Trong bối cảnh hiện nay, Khoa Toán không ngừng đổi mới nội dung và phương pháp đào tạo để nâng cao chất lượng đầu ra, đáp ứng tốt yêu cầu đổi mới của giáo dục phổ thông.

KHOA TIN HỌC

Quyền Trưởng khoa: ThS. NGUYỄN ĐỨC NHUẬN

Tổng số cán bộ: 22

Khoa Tin học được thành lập năm 1996 với nhiệm vụ chính là đào tạo giáo viên dạy Tin học bậc Trung học phổ thông. Khoa hiên có 17 giảng viên cơ hữu, 5 giảng viên sinh hoạt chuyên môn ở Khoa, 4 nghiên cứu viên. Với 1 Phó giáo sư, 6 tiến sĩ, 3 NCS và 12 thạc sĩ. Năm học này Khoa đã có một NCS bảo vệ cấp cơ sở.

Cơ sở vật chất của Khoa bao gồm 5 phòng máy thực hành với hơn 200 máy tính, 1 phòng thực hành Mạng và bảo trì máy tính và một phòng thực hành phương pháp.

Khoa đang đào tạo 60 sinh viên hệ chính quy và 55 sinh viên hệ lên thông từ Cao đẳng lên Đại học. Đây là năm học thứ 4 áp dụng chương trình đào tạo mới, chương trình này nhằm đáp ứng nhu cầu đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục phổ thông. Khoa tiếp tục tham gia đào tạo bồi dưỡng giáo viên phổ thông. Cùng với Trung tâm CNTT triển khai hệ thống dạy học trực tuyến và giảng dạy các lớp chứng chỉ Công nghệ thông tin Quốc gia. Một số giảng viên còn tham gia giảng dạy các học phần CNTT cho lớp kỹ sư Val de Loire liên kết với Cộng hòa Pháp.

Bên cạnh công tác đào tạo các giảng viên còn tích cực tham gia nghiên cứu khoa học, cùng với trường và viện Khoa học Công nghệ (Jaist) của Nhật bản tổ chức thành công trường Thu quốc tế, có 1 sinh viên của Khoa và 1 học viên của lớp được đi thực tập tại viện Jaist. Khoa luôn hợp tác chặt chẽ với các Sở Giáo dục đào tạo và các doanh nghiệp để tạo cơ hội tìm kiếm việc làm cho sinh viên. Năm học 2017-2018 Khoa đã cùng với phòng Công tác sinh viên và các công ty tổ chức Ngày hội việc làm cho sinh viên tốt nghiệp. Mời công ty GameLoft về Khoa tổ chức thi tuyển nhân viên, có 3 sinh viên tốt nghiệp được tuyển vào làm việc tại công ty và 3 sinh viên năm thứ 3 tham gia thực tập trong dịp hè, kết quả thực tập được công ty đánh giá cao. Sinh viên tốt nghiệp có hơn 60% có việc làm.

Năm học 2018-2019 Khoa bắt đầu tuyển sinh và đào tạo ngành Công nghệ thông tin – Chuyên ngành Hệ thống thông tin trình độ Cữ nhân và trình độ Thạc sĩ.

Trong những năm tiếp theo, Khoa phấn đấu là đơn vị đào tạo giáo viên Tin học chất lượng của vùng Duyên Hải miền Trung và cả nước, Liên kết với viện Khoa học công nghệ Nhật bản (Jaist) trong đào tạo Thạc sĩ và nghiên cứu khoa học của nhóm nghiên cứu mạnh. Tiếp tục phát triển đội ngũ có trình độ cao.

KHOA VẬT LÝ

Trưởng khoa: PGS.TS. TRƯƠNG MINH ĐỨC

Tổng số cán bộ: 28

Với một đội ngũ gần 30 cán bộ viên chức gồm 23 giảng viên trong đó có 18 Tiến sĩ và 07 Phó giáo sư, khoa Vật lý trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế là một địa chỉ đào tạo giáo viên Vật lý chất lượng cao và đáng tin cậy của cả nước, đặc biệt là khu vực miền Trung và Tây Nguyên.

Khoa đang đào tạo 04 chuyên ngành Đại học, 02 chuyên ngành Thạc sĩ và 02 chuyên ngành Tiến sĩ với số lượng khoảng 400 sinh viên, 100 học viên cao học và 15 nghiên cứu sinh. Ngoài giảng dạy, khoa tăng cường đẩy mạnh nghiên cứu khoa học, hợp tác quốc tế với hơn mười đề tài cấp nhà nước Nafosted, hàng chục đề tài cấp Bộ và cấp cơ sở, hàng năm xuất bản hàng chục bài báo trên các tạp chí quốc tế có uy tín.

Ngoài đào tạo chính là Cử nhân Sư phạm Vật lý, Khoa đang liên kết đào tạo chương trình cử nhân Vật lý Tiên tiến với đại học Virginia Hoa kỳ và chương trình Kỹ sư Val de Loire 5 năm với Cộng hòa Pháp trong đó 2 năm đào tạo tại Trường và 3 năm đào tạo tại Pháp với học bổng toàn phần khi du học tại Pháp và cấp bằng kỹ sư của hệ thống Đại học INSA Pháp; chương trình Thạc sĩ với đại học Quốc gia Chiao Tung Đài Loan trong đó 1 năm đào tạo trong nước và 1 năm đào tạo tại Đài Loan với học bổng toàn phần khi đi học tại Đài Loan. Sắp tới, khoa sẽ liên kết với một số đại học quốc tế khác như đại học Quốc gia Cheng Kung Đài Loan và đại học Inha Hàn Quốc để nhân rộng mô hình đào tạo này.

Trong năm học qua, rất nhiều sinh viên khoa Vật lý khi ra trường đã tìm được việc làm, trở thành giáo viên dạy Vật lý ở các trường Trung học Phổ thông và Trung học Cơ sở trên cả nước. Hàng chục em nhận được học bổng học tiếp Thạc sĩ và Tiến sĩ tại Pháp, Ba Lan, Hàn Quốc, Đài Loan. Hàng chục em sau khi tốt nghiệp đại học đang tiếp tục học thạc sĩ tại trường và nhiều em trở thành kỹ sư tại hai công ti liên doanh và liên kết với nước ngoài đó là công ti Savarti (Đà Nẵng) và công ti Renesat (TP. Hồ Chí Minh) với mức lương khởi điểm khoảng trên 8 triệu đồng/tháng. Ngoài ra, năm học vừa qua rất nhiều sinh viên của khoa đã nhận được hàng chục học bổng khen thưởng sinh viên học tốt và xuất sắc, trong đó có 2 em sinh viên đặc biệt xuất sắc nhận được học bổng Vallet 2018 (học bổng này hằng năm chỉ tặng 10 suất cho sinh viên xuất sắc của các trường Đại học trong cả nước).

Cán bộ, giảng viên của Khoa luôn gần gũi, thân thiện, không ngừng đổi mới phương pháp giảng dạy, ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học; phát huy tính tích cực và tự học của người học nhằm nâng cao chất lượng đào tạo, bảo đảm thực hiện nghiêm túc và đúng tiến độ chương trình đào tạo đã đề ra, đảm bảo sinh viên ra trường hoàn toàn có đầy đủ các kiến thức để tìm kiếm việc làm tốt. Dấu ấn trong năm qua, giảng viên trẻ của Khoa đã đạt được nhiều giải thưởng cấp Quốc gia về nghiên cứu khoa học và nhận được nhiều giải thưởng khuyến khích tài năng về xuất bản nhiều bài báo khoa học trên các tạp chí quốc tế có uy tín.

KHOA HÓA HỌC

Trưởng khoa: PGS.TS. TRẦN DƯƠNG

Tổng số cán bộ: 24

Năm 2018, phát huy truyền thống hơn 60 xây dựng và phát triển, thầy và trò khoa Hóa đã không ngừng nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới và hội nhập quốc tế.

Năm 2018, khoa Hóa học có 01 giảng viên được công nhận GS; 01 giảng viên được công nhận PGS; 01 giảng viên bảo vệ thành công luận án tiến sĩ; 01 giảng viên làm PostDoc ở nước ngoài; 04 giảng viên đang làm NCS.

Với đội ngũ gồm 01 GS, 05 PGS, 06 TS, 09 Th.S, Khoa Hóa học đã triển khai nhiều hoạt động nhằm nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, đẩy mạnh việc đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực; tiến hành nhiều đề tài nghiên cứu khoa học các cấp trong CBGV và SV; thay đổi phương thức quản lý điều hành; gắn kết nghiên cứu khoa học với đào tạo; cập nhật chương trình, nội dung các môn học phù hợp nhu cầu xã hội và việc làm cho sinh viên.

+ Về đào tạo đại học: Khoa Hóa học không ngừng đổi mới chương trình đào tạo nhằm nâng cao chất lượng đào tạo đáp ứng chuẩn đầu ra, là một đơn vị đào tạo với chất lượng sinh viên hàng đầu khu vực. Khoa đã và đang triển khai chương trình đào tạo Cử nhân Sư phạm ngành Hóa học bằng Tiếng Anh nhằm đáp ứng nhu cầu của xã hội trong giai đoạn hội nhập quốc tế. Sinh viên khoa Hóa học đã đạt được nhiều thành tích: 05 giải trong kỳ thi Olympic Hóa học Sinh Viên toàn quốc (3 giải nhì và 2 giải ba); thực hiện 10 đề tài NCKH; 3 SV đã tuyển chọn để học tiếp thạc sỹ ở nước ngoài.

+ Về đào tạo Sau đại học: Là một cơ sở có uy tín trong đào tạo sau đại học. Khoa Hóa học đang triển khai đào tạo thạc sĩ với 05 chuyên ngành: Hóa vô cơ, hóa hữu cơ, hóa phân tích, hóa lý thuyết và hóa lý, lý luận và phương pháp giảng dạy bộ môn hóa học. Để đáp ứng yêu cầu đào tạo nguồn nhân lực hiện nay, khoa mở mới một chuyên ngành đào tạo thạc sỹ ngành Hóa học. Ngoài lớp cao học đặt tại trường, khoa Hóa tiếp tục mở các lớp tại Đại học Đồng Nai, Đại học An Giang và Đại học Ban Mê Thuột, điều này cho thấy uy tín của khoa được nâng lên tại các địa phương. Với 02 chuyên ngành đào tạo tiến sĩ: Hóa lý thuyết và Hóa lý, Hóa vô cơ với 07 NCS, trong đó năm vừa qua 03 NCS đã bảo vệ thành công luận án tiến sĩ cấp Đại học Huế. Khoa Hóa đang triển khai liên kết đào tạo với Trường Đại học Khoa học Chiao Tung, Đài Loan trong việc đào tạo thạc sĩ.

+ Về công tác bồi dưỡng giáo viên: Giảng viên của Khoa đã tham gia công tác đào tạo lại, bồi dưỡng thường xuyên cho cán bộ và giáo viên hóa học các trường Trung THPT của các Sở Giáo dục và Đào tạo, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục hiện nay.

Năm 2018, kết hợp với các đơn vị khác trong và ngoài nước, Khoa đã thực hiện nhiều đề tài khoa học công nghệ các cấp, cán bộ của Khoa đã công bố 50 bài báo ở các tạp chí trong nước và 06 bài báo ở tạp chí quốc tế; tham gia 04 Hội nghị khoa học trong nước và quốc tế.

KHOA SINH HỌC

Trưởng khoa: PGS.TS. PHAN ĐỨC DUY

Tổng số cán bộ: 25

Năm 2018, thầy và trò khoa Sinh học không ngừng nỗ lực phấn đấu và đạt nhiều kết quả đáng phấn khởi.

- Đổi mới trong công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho cán bộ và sinh viên thông qua: Tổ chức hoạt động kỷ niệm các ngày lễ lớn trong năm học, các hoạt động của công đoàn, đoàn thanh niên và hội sinh viên, các hoạt động văn nghệ, thể dục thể thao trong cán bộ và sinh viên.

- Nâng cao chất lượng trong đào tạo, khoa đã từng bước đổi mới và nâng cao chất lượng đào tạo hai mã ngành ở bậc Đại học: Sư phạm Sinh học, Sư phạm Kỹ thuật Nông nghiệp (123 sinh viên); ba mã ngành Thạc sỹ: Thực vật học, Động vật học và LL&PPDH Sinh học (22 học viên), ba mã ngành đào tạo Tiến sỹ: Thực vật học, Động vật học, LL&PPDH Sinh học (12 nghiên cứu sinh). Trong năm 2018 có 3 NCS đã bảo vệ thành công luận án tiến sỹ cấp Đại học Huế, 3 NCS bảo vệ luận án cấp cơ sở. Nhằm đáp ứng đổi mới giáo dục phổ thông, khoa đã chú trọng đến việc phát triển phẩm chất và năng lực cho sinh viên, nghiên cứu đổi mới chương trình giáo dục bậc đại học, xây dựng mới mã ngành thạc sỹ Sinh học, mã ngành sư phạm Khoa học Tự nhiên, xây dựng chương trình đào tạo sư phạm Sinh học giảng dạy chuyên môn bằng tiếng Anh.

- Phát triển năng lực cho cán bộ, tiếp tục đào tạo cán bộ trẻ cả chuyên môn lẫn ngoại ngữ. Năm 2018 đã có thêm một cán bộ bảo vệ thành công luận án tiến sỹ cấp cơ sở. Đội ngũ cán bộ giảng dạy hiện tại của khoa gồm có: 01GS.TS, 03 PGS.TS, 08 TS, 04 cán bộ đang làm nghiên cứu sinh (số cán bộ giảng viên có trình độ tiến sĩ chiếm tỷ lệ 63.2%).

- Nâng cao chất lượng nghiên cứu khoa học, cán bộ và sinh viên trong khoa triển khai 1 đề tài nghiên cứu cơ bản, 1 đề tài cấp Tỉnh, 1 đề tài cấp Bộ, 3 đề tài cấp Đại học Huế, 9 đề tài cấp trường. Đã có 35 bài báo đăng trên các tạp chí chuyên ngành (13 bài đăng trên tạp chí quốc tế được nhận giải thưởng khuyến khích tài năng của Trường và của Đại học Huế, 4 bài được Bộ Giáo dục và Đào tạo khen thưởng.

Đặc biệt, nhằm đáp ứng việc đổi mới chương trình giáo dục phổ thông, Khoa đã tổ chức thành công Hội thảo quốc gia về Lý luận và phương pháp dạy học môn Sinh học lần thứ nhất với chủ đề "Giảng dạy sinh học đáp ứng đổi mới chương trình và sách giáo khoa ở phổ thông". Hội thảo đã quy tụ nhiều nhà khoa học hàng đầu trong lĩnh vực nghiên cứu và giảng dạy sinh học tham gia.

Năm 2019, Khoa tiếp tục tuyển sinh đào tạo các mã ngành cử nhân, thạc sĩ và tiến sĩ; thành lập các nhóm nghiên cứu mạnh, các nhóm sinh viên nghiên cứu khoa học xứng đáng là một khoa đào tạo và nghiên cứu khoa học hàng đầu trong khu vực.

KHOA TÂM LÝ GIÁO DỤC

Trưởng khoa: TS. NGUYỄN THANH HÙNG

Tổng số cán bộ: 20

Khoa Tâm lý – Giáo dục được thành lập từ năm 2001, với đội ngũ cán bộ giảng viên: 09 thạc sỹ, 10 tiến sĩ, 05 phó giáo sư, giảng viên cao cấp, 02 giảng viên chính, 04 NCS nước ngoài.

Về hoạt động đào tạo, hiện nay khoa đang đào tạo 2 chuyên ngành thạc sỹ: Tâm lý học, Quản lý giáo dục; 02 chương trình đào tạo cử nhân chuyên ngành Tâm lý – Giáo dục và Quản lý giáo dục. Năm 2018, khoa đã điều chỉnh chương trình đào tạo cử nhân Tâm lý – Giáo dục sang chuyên ngành đào tạo Tâm lý học giáo dục, nhằm hướng tới giúp người học tiếp cận theo chuẩn đầu ra mới, đặc biệt tạo điều kiện và cơ hội cho sinh viên sau khi tốt nghiệp có thể tham gia làm việc ở nhiều lĩnh vực khác nhau, trong đó có định hướng tiếp cận chương trình tư vấn, tham vấn ở các trường phổ thông.

Bên cạnh hoạt động đào tạo, đội ngũ giảng viên của khoa tham gia hoạt động giảng dạy các môn chung cho các khoa trong trường, cũng như các trường thuộc Đại Học Huế. Đặc biệt trong năm 2018, CBGV khoa Tâm lý – Giáo dục là lực lượng nòng cốt trong công tác giảng dạy các lớp bồi dưỡng Sau đại học, chứng chỉ sư phạm, chứng chỉ quản lý giáo dục; Tham gia bồi dưỡng nâng ngạch giảng viên, giáo viên THPT và THCS... cho các trường Cao đẳng, Đại học và Sở GD & ĐT các tỉnh; Tham gia bồi dưỡng thường xuyên cho cán bộ quản lý giáo dục, và giáo viên các trường phổ thông tại các địa phương; Tham gia bồi dưỡng cho đội ngũ giáo viên cốt cán các trường phổ thông về công tác tư vấn tâm lý cho học sinh.

Nâng cao chất lượng nghiên cứu khoa học, năm 2018, hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên cũng như đội ngũ giảng viên có những phát triển vượt bậc, đặc biệt là đội ngũ giảng viên trẻ của khoa rất tích cực trong hoạt động nghiên cứu, cũng như tham gia hướng dẫn các đề tài nghiên cứu khoa học của sinh viên và học viên. Số lượng bài báo của cán bộ giảng viên được đăng trên các tạp chí chuyên ngành có uy tín, cũng như các hội nghị, hội thảo trong nước: 40 bài, quốc tế: 02 bài; đã nghiệm thu: 02 giáo trình. Nhìn chung, hoạt động nghiên cứu khoa học luôn được cán bộ giảng viên quan tâm. Các tổ bộ môn cũng tích cực tổ chức các buổi Xeminar để trao đổi kinh nghiệm trong giảng dạy cũng như trong hoạt động nghiên cứu khoa học.

Phối hợp với Quỹ tài năng Tâm lý học - giáo dục học tổ chức thành công "Ngày hội Tâm lý học giáo dục lần thứ 5".

Ngoài hoạt động chuyên môn khoa Tâm lý – Giáo dục cũng luôn đẩy mạnh các phong trào hoạt động cho sinh viên và giảng viên, luôn chủ động tổ chức các sân chơi cho sinh viên như: Tổ chức Hội thi với chủ đề "Tôi là sinh viên tâm lý", thông qua các hoạt động này giúp sinh viên chủ động trong việc rèn luyện chuyên môn nghiệp vụ cho bản thân. Đồng hành cùng với sinh viên khoa cũng đã tìm kiếm được nhiều nguồn học bổng để trao cho sinh viên nghèo vượt khó.

Có được kết quả này là do sự nỗ lực cố gắng, sự đoàn kết và quyết tâm cao của tập thể cán bộ giảng viên trong khoa.

KHOA GIÁO DỤC CHÍNH TRỊ

Trưởng khoa: TS. Phạm Quang Trung

Tổng số cán bộ: 17

Năm 2018, sau 21 năm xây dựng và phát triển, Khoa Giáo dục chính trị với tinh thần đoàn kết, sáng tạo, đổi mới, tập thể cán bộ giảng viên và sinh viên của khoa đã gặt hái được nhiều thành tích quan trọng trong công tác đào tạo và nghiên cứu khoa học, trở thành một trong những địa chỉ đào tạo uy tín và chất lượng.

Về tình hình đội ngũ cán bộ giảng viên: trong năm qua đã có 02 nghiên cứu sinh bảo vệ thành công luận án Tiến sĩ. Đến nay khoa có 17 giảng viên và cán bộ, trong đó có 01 phó giáo sư, 07 tiến sĩ, 04 NCS, 04 thạc sĩ, 01 cử nhân. Nhìn chung, đội ngũ cán bộ giảng viên của khoa có trình độ chuyên môn cao, kỹ năng nghiệp vụ tốt, luôn đi đầu trong đổi mới phương pháp giảng dạy nhằm đáp ứng yêu cầu của công cuộc cải cách giáo dục ở Việt Nam.

Về công tác đào tạo: Hiện tại khoa Giáo dục chính trị có 04 mã ngành đào tạo trình độ đại học, trong đó có hai chương trình đào tạo đã được cập nhật chỉnh sửa theo hướng hiện đại là ngành Giáo dục chính trị và Giáo dục Quốc phòng - An ninh, hai mã ngành sẽ tiến hành tuyển sinh trong năm 2019 nhằm đáp ứng kịp thời sự thay đổi của Chương trình giáo dục phổ thông mới là: Giáo dục công dân và Giáo dục pháp luật. Tổng số sinh viên hiện nay của khoa là 206 sv. Trong công tác đào tạo, khoa rất quan tâm đến việc nâng cao chất lượng đào tạo, đặc biệt chú trọng đến đào tạo kỹ năng và rèn luyện nghiệp vụ cho sinh viên.

Về công tác nghiên cứu khoa học: trong năm 2018 khoa đã nghiệm thu 03 đề tài cấp trường, 02 đề tài cấp Đại học Huế, đã xuất bản 06 sách tham khảo và giáo trình. Có 40 bài báo đăng trên các tạp chí chuyên ngành và các Kỷ yếu hội thảo khoa học cấp quốc gia. Cán bộ, giảng viên trong khoa đã tích cực tham gia các Hội thảo khoa học ở các cơ sở đào tạo khác trên cả nước. Hiện nay khoa đang chủ trì 02 đề tài Đại học Huế, 05 đề tài khoa học cấp trường.

Về công tác sinh viên: trong năm qua, công tác sinh viên có nhiều chuyển biến tích cực. Khoa đã tham gia và tổ chức nhiều hoạt động đặc thù góp phần giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức, kỹ năng cho sinh viên. Ngoài việc tham gia và đạt giải cao ở các hoạt động do Trường và Đại học Huế tổ chức, Liên chi đoàn Khoa còn tổ chức Giải bóng đá nam nữ, Chương trình quyên góp và tặng quà cho người nghèo... Cùng với việc thành lập câu lạc bộ Ánh Dương nhằm rèn luyện kỹ năng và tổ chức các hoạt động thường nhật cho sinh viên, cán bộ và sinh viên của khoa còn nhiệt tình tham gia các hoạt động lớn của nhà trường, của Đoàn Thanh niên và Hội sinh viên tổ chức như: Dâng hoa và làm vệ sinh tại nghĩa trang liệt sỹ thành phố, đài tưởng niệm tại trường Đại học sư phạm nhân ngày 03/2, 27/7, 22/12. Những hoạt động trên đã góp phần vào việc giáo dục chính trị tư tưởng, trau dồi đạo đức và xây dựng khối đoàn kết trong sinh viên.

Về hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao: năm 2018, với sự nổ lực, nhiệt tình của cán bộ và sinh viên, khoa đã đạt được một số thành tích đáng nổi bật. Về phía cán bộ giảng viên: Tiếp tục giữ vững thành tích vô địch Giải bóng chuyền cán bộ viên chức – lao động lần thứ 22, giải nhất Hội thi nấu ăn và giải nhì toàn đoàn Hoạt động văn thể nhân ngày 8/3. Trong phong trào văn thể, sinh viên của khoa đã giành cúp vô địch Giải bóng chuyền sinh viên năm 2018; giải khuyến khích toàn đoàn, giải ba đơn ca nam Hội thi tiếng hát sinh viên năm 1&2 năm 2018; vô địch nội dung bóng đá nam và á quân nội dung bóng đá nữ tại Giải bóng đá sinh viên trường năm 2018.

Những thành tựu của năm 2018 là nền tảng quan trọng, đánh dấu sự khởi sắc trên mọi lĩnh vực, góp phần tạo thêm động lực mạnh mẽ để khoa Giáo dục chính trị tự tin và tiếp tục phấn đấu gặt hái thêm nhiều thành tựu trong năm 2019.

KHOA NGỮ VĂN

Trưởng khoa: TS. NGUYỄN VĂN THUẤN

Tổng số cán bộ: 27

Trải qua hơn 60 năm xây dựng và phát triển (1957 - 2018), khoa Ngữ văn đã khẳng định được vị trí và thương hiệu đào tạo trong khu vực.

Khoa có 05 bộ môn: Bộ môn Ngôn ngữ - Hán Nôm, Bộ môn Văn học Nước ngoài, Bộ môn Văn học Việt Nam, Bộ môn Lý luận văn học, Bộ môn Phương pháp Dạy học Ngữ văn.

Năm 2018 có thể được xem là một năm cán bộ, giảng viên khoa Ngữ văn có nhiều thành tựu về nghiên cứu khoa học. Đây là một hoạt động quan trọng, tạo nên vị thế khoa học của từng cán bộ, giảng viên cũng như của Khoa và Trường. Cụ thể:

- Đề tài: Đang thực hiện 1 đề tài Nafosted (TS Nguyễn Thị Kim Ngân), 03 đề tài cấp Bộ (TS Thái Phan Vàng Anh, TS. Trần Thị Sâm, TS. Lê Thị Diễm Hằng), 07 đề tài cấp Trường; có khoảng 40 bài báo được công bố trên các tạp chí chuyên ngành trong nước và quốc tế.

Đặc biệt, nhiều cán bộ trong khoa đã nhận được các giải thưởng cao về nghiên cứu khoa học: TS. Nguyễn Thị Kim Ngân (giải Nhất) và TS Lê Thị Diễm Hằng (giải Nhì) - Giải thưởng khoa học và công nghệ dành cho giảng viên trẻ trong các cơ sở giáo dục đại học.

- Năm 2018, Khoa cũng đã tạo ra được một không khí trao đổi học thuật sôi nổi, bổ ích, thu hút được đông đảo cán bộ, học viên, sinh viên trong và ngoài khoa tham gia qua việc tổ chức các buổi Thuyết trình chuyên đề: "Văn học Việt Nam nhìn từ lí thuyết hệ hình" (PGS.TS Đỗ Lai Thuý; "Viện nghiên cứu châu Á (IRASIA) tại Pháp với văn hoá, lịch sử Việt Nam" (PGS.TS. Nguyễn Phương Ngọc)... Những sinh hoạt chuyên đề trên không những có ý nghĩa về mặt khoa học mà còn có giá trị trong việc kết nối nghiên cứu – đào tạo với các tổ chức trong và ngoài nước, có ý nghĩa quảng bá thương hiệu của Khoa nói riêng và nhà trường nói chung.

- Ngoài ra, để chuẩn bị cho sinh viên chủ động trong rèn nghề cũng như đi thực tập sư phạm, khoa đã mời 2 lượt giáo viên phổ thông về báo cáo tình hình thực tiễn và chia sẻ kinh nghiệm trong thiết kế và tổ chức dạy học Ngữ văn.

- Xuất bản phẩm: 01 giáo trình Lí thuyết Liên văn bản (TS Nguyễn Văn Thuấn)

Về phát triển đội ngũ: Xây dựng đội ngũ chất lượng cao là vấn để sống còn của đơn vị. Cùng với Trường, Khoa luôn tạo điều kiện, động viên cán bộ, giảng viên tham gia học tập nâng cao trình độ chuyện môn, nghiệp vụ. Hiện nay khoa có 28 cán bộ, giảng viên; trong đó có 4 PGS.TS, 13 TS và 11 ThS (trong đó có 04 đang làm NCS trong nước và 04 đang làm NCS ở nước ngoài).

Về công tác đào tạo: Trước những khó khăn chung trong công tác tuyển sinh, khoa Ngữ văn luôn nổ lực đổi mới, khẳng định uy tín. Hiện nay khoa đang đào tạo 01 mã ngành đào tạo TS (Lí luận văn học với 04 NCS); 03 mã ngành Thạc sỹ (Văn học Việt Nam, Lí luận và PPDH bộ môn Văn – Tiếng Việt, Lí luận văn học với 38 học viên K26 tại Huế, Đồng Nai, Buôn Mê Thuột); 27 học viên K27 tại Huế và Quảng Trị.

Khoa hiện có khoảng 500 sinh viên, trong đó năm 2018 tuyển sinh được 35 sinh viên, có 02 lớp Liên thông tại Nha Trang và Huế.

Về hoạt động của sinh viên: Hướng tới mục tiêu đào tạo nên những giáo viên tương lai có đủ phẩm chất và năng lực đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của xã hội, nhất là trong bối cảnh đổi mới giáo dục căn bản, toàn diện, sinh viên khoa Ngữ văn luôn có ý thức rèn luyện phẩm chất, năng lực thông qua các hoạt động phong trào. Bên cạnh tham gia các hoạt động chung do Nhà trường tổ chức, sinh viên khoa Ngữ văn còn chủ động tham gia các câu lạc bộ kĩ năng: Câu lạc bộ Hạt nhân, Câu lạc bộ Tình nguyện, Câu lạc bộ Truyền thông... Năm 2018, sinh viên khoa Ngữ văn đã tham gia và đạt giải ba bóng chuyền nữ.

Dù đang đứng trước những khó khăn, thách thức chung nhưng tập thể cán bộ, giảng viên khoa Ngữ văn vẫn đang có những bước tiến vững vàng, đi vào chiều sâu, thể hiện văn hoá chất lượng; cùng với nhà trường thực hiện sứ mệnh về đào tạo cũng như nghiên cứu.

KHOA LỊCH SỬ

Trưởng khoa: PGS.TS. TRƯƠNG CÔNG HUỲNH KỲ

Tổng số cán bộ: 20

Khoa Lịch sử với một đội ngũ giảng viên có trình độ cao, gồm 11 PGS.TS, 7TS, 2 giảng viên đang làm nghiên cứu sinh, đảm nhận các trình độ đào tạo: cử nhân, Thạc sĩ, Tiến sĩ.

Khoa Lịch sử có quan hệ hợp tác với các trung tâm nghiên cứu khoa học và các trường đại học có uy tín trong cả nước như: Viện Sử học Việt Nam, Viện Lịch sử Quân sự, Viện Nghiên cứu Đông Nam Á, Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn Hà Nội và Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn Tp Hồ Chí Minh, Trường Đại học Khoa học - Đại học Huế, Trường Đại học Duy Tân...

Trong năm 2018, cán bộ và sinh viên, học viên và nghiên cứu sinh đã hoàn thành 5 đề tài khoa học cấp Trường, 3 đề tài khoa học cấp Đại học Huế, 1 đề tài khoa học cấp Bộ, tham gia đề tài khoa học cấp Nhà nước (Quốc sử Việt Nam). Ngoài ra còn tham gia hoàn thành đề tài khoa học cấp Tỉnh (Phong trào Duy Tân Quảng Nam đầu thế kỷ XX).

Hướng dẫn thành công 54 khóa luận, 20 luận văn thạc sĩ, 4 luận án tiến sĩ bảo vệ cấp Trường và cấp Đại học Huế.

- Biên soạn và xuất bản 4 giáo trình, 5 sách tham khảo, 1 sách chuyên khảo.

- Cán bộ của Khoa đã tham gia các hội thảo khoa học cấp Trường và cấp Quốc gia nhân kỷ niệm 50 năm Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Tết Mậu Thân 1968 (1968-2018); 160 năm chống liên quân Pháp và Tây Ban Nha xâm lược Đà Nẵng (1858-2018), hội thảo quốc tế Đông Nam Á (LSCAC) 2018 tại Việt Nam, hội thảo quốc tế tại Thái Lan và Philippine.

Số bài báo được công bố: 56 bài đăng các tạp chí chuyên ngành thuộc Hội đồng học hàm quốc gia; hội thảo khoa học quốc gia, 10 bài hội thảo khoa học quốc tế.

Với phương châm tiếp tục đổi mới đào tạo đáp ứng yêu cầu cải cách giáo dục, coi trọng chất lượng người học theo hướng phát triển năng lực và phẩm chất, Khoa đã tiến hành tiếp cận Chương trình giáo dục phổ thông mới, các chương trình đại học ở nước ngoài, chương trình ETEP, các dự án RGEP, FCB để phát triển chương trình đào tạo.

Đã xây dựng chương trình đào tạo mới phục vụ cải cách giáo phổ thông hiện nay: Cử nhân Sư phạm Lịch sử và Địa lý. Chương trình này sẽ tổ chức tuyển sinh trong năm 2019.

Khoa đang hướng tới đào tạo sinh viên và học viên theo hướng chất lượng cao, coi trọng tiếng Anh, nghiên cứu khoa học và thực hành nghề nghiệp theo hướng cập nhật của đổi mới giáo dục hiện hành.

KHOA ĐỊA LÝ

Trưởng khoa: PGS.TS. NGUYỄN HOÀNG SƠN

Tổng số cán bộ: 17

Trong năm 2018, toàn thể cán bộ, giảng viên và sinh viên khoa Địa lý tích cực lao động, học tập và rèn luyện nhằm thực hiện có hiệu quả kế hoạch năm học và đã đạt được một số kết quả sau:

Về công tác đào tạo đại học: Tiếp tục triển khai kế hoạch đào tạo theo hệ thống tín chỉ, đổi mới phương pháp dạy học, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo. Năm 2018, đã có 96 sinh viên tốt nghiệp. Tổng số sinh viên của khoa hiện đang được đào tạo tại trường là 378 sinh viên.

Về công tác đào tạo sau đại học: Đã tuyển sinh được 37 học viên cao học K27. Trong đó có 19 học viên cao học được đào tạo tại ĐHSP Huế và 18 học viên chuyên ngành LLPPDH đào tạo tại An Giang, nâng tổng số học viên cao học và nghiên cứu sinh đang được đào tạo tại khoa lên 64 học viên. Đã tổ chức bảo vệ thành công luận văn thạc sỹ cho 24 học viên cao học của cả 3 chuyên ngành được đào tạo tại Huế, 19 học viên chuyên ngành LLPPDH Địa lý K25 tại An Giang và 11 học viên chuyên ngành ĐLTN K25 tại Đồng Nai. Tiếp tục đổi mới công tác đào tạo và nghiên cứu khoa học, nâng cao chất lượng các luận văn.

Về hoạt động nghiên cứu khoa học: Đã có 1 đề tài cấp Nhà nước, 1 đề tài cấp Bộ, 2 đề tài cấp Đại học Huế, 2 đề tài cấp trường của sinh viên đang triển khai, 2 đề tài cấp trường của cán bộ và sinh viên đã nghiệm thu. Đã có 59 bài báo khoa học đã được đăng trên các tạp chí, kỷ yếu Hội thảo khoa học trong nước và 11 bài đăng kỷ yếu Hội thảo quốc tế. Có 1 giải nhì trong Hội thi sáng tạo Khoa học kỹ thuật tỉnh Thừa Thiên Huế lần VIII và được tặng Bằng lao động sáng tạo.

Về công tác bồi dưỡng cán bộ: Đã có 1 cán bộ bảo vệ thành công luận văn thạc sĩ, nâng tổng số cán bộ có chức danh phó giáo sư, tiến sĩ, thạc sĩ của khoa lên 14 người, chiếm 88,2%.

Kế thừa những thành quả đã đạt được trong những năm qua, năm học 2017 - 2018, tập thể cán bộ, giảng viên và sinh viên khoa Địa lý trường Đại học Sư phạm Huế tiếp tục phát huy truyền thống đoàn kết, năng động, sáng tạo, tích cực lao động, học tập và rèn luyện, đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, góp phần vào sự phát triển chung của trường Đại học Sư phạm Huế.

KHOA GIÁO DỤC MẦM NON

Trưởng khoa: TS. NGUYỄN TUẤN VĨNH

Tổng số cán bộ: 16

Kế thừa những thành quả đã đạt được trong những năm qua, năm học 2018, tập thể cán bộ, giảng viên, sinh viên khoa Giáo dục Mầm non trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế đã đạt được những thành công trong tất cả các lĩnh vực hoạt động.

Về công tác đào tạo, khóa tuyển sinh 2018 khoa tiếp nhận 141 tân sinh viên, nâng tổng số sinh viên hệ chính quy hiện nay của khoa là 768 SV. Bên cạnh đó, khoa còn đào tạo chính quy theo địa chỉ tại Đại học An Giang với 410 sinh viên. Các loại hình liên thông, bằng 2, vừa học vừa làm tiếp tục được triển khai đào tạo trên nhiều địa bàn: Trung tâm GDTX Quảng Bình, Trường CĐSP Quảng Trị, Trường CĐSP Thừa Thiên Huế, Trung tâm GDTX Bình Định, Trường CĐ cộng đồng Bình Thuận, Trường Cao đẳng KTKT Lâm Đồng, Trường CĐSP Gia Lai, Trường CĐSP Bà Rịa - Vũng Tàu, Trường CĐSP Tây Ninh, Trường Đại học An Giang. Số lượng tuyển sinh không chính quy năm 2018: 433 SV, nâng tổng số SV đào tạo không chính quy tính đến thời điểm này là 3796 SV.

Công tác nghiên cứu khoa học năm 2018 của khoa thể hiện qua những con số cụ thể sau: 01 đề tài cấp Bộ, 03 đề tài cấp trường, 04 sách chuyên khảo, 14 bài báo đăng tải trên Tạp chí chuyên ngành, Tạp chí Giáo dục, Tạp chí các trường Đại học, 07 bài báo đăng kỷ yếu Hội thảo Khoa học Quốc gia, Hội thảo Khoa học Trẻ. Ngoài ra, cán bộ giảng viên trong khoa đã tích cực tham gia các hội thảo khoa học quốc gia như: Hội thảo Khoa học toàn quốc lần thứ 2 "Tâm lý học, giáo dục học với tình yêu, hôn nhân và gia đình"; Hội thảo "Nhìn lại quá trình xã hội hóa các hoạt động văn học nghệ thuật ở Việt Nam từ khi ban hành chủ trương đến nay" - Hội đồng Lý luận, phê bình văn học nghệ thuật trung ương, Hội thảo Khoa học trẻ năm 2018... Với mong muốn tạo điều kiện cho giảng viên chia sẻ kinh nghiệm về Phát triển chương trình Giáo dục Mầm non trong xu thế hội nhập, Bộ môn Khoa học Xã hội đã tổ chức seminar với chủ đề "Phát triển chương trình Giáo dục Mầm non".

Về công tác sinh viên, Khoa đã có nhiều hoạt động đặc thù góp phần giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức, kỹ năng mềm cho sinh viên như: tổ chức dâng hoa và làm vệ sinh tại nghĩa trang liệt sỹ thành phố, bia tưởng niệm tại trường nhân ngày 27/7, 22/12; trao đổi sách và tài liệu học tập giữa các khối lớp; tổ chức cuộc thi Khoảnh khắc giảng đường (20/11) và Vũ điệu tháng 3... Những hoạt động đó góp phần không nhỏ trong việc ổn định tư tưởng, trau dồi đạo đức và xây dựng khối đoàn kết trong sinh viên.

Hoạt động văn hóa văn nghệ thể dục thể thao luôn là thế mạnh của khoa Giáo dục Mầm non với giải nhất tiếng hát sinh viên năm 1 & 2, giải nhì bóng chuyền nữ... Câu lạc bộ Nghệ thuật và Câu lạc bộ Mầm xanh của Khoa đã tổ chức nhiều hoạt động ý nghĩa "Tổ chức vui tết Trung thu cho các bé ở trường MN Phú An"; chương trình "Chuyến xe xuân – Tết sum vầy" hỗ trợ sinh viên nghèo về quê đón tết, tham gia hoạt động thiện nguyện "Mùa xuân cho em" tại xã A Túc – Hướng Hóa, Quảng Trị...

Năm 2019, cán bộ giảng viên và sinh viên khoa Giáo dục Mầm non sẽ tiếp tục phát huy truyền thống đoàn kết, năng động, sáng tạo; đổi mới công tác đào tạo; tích cực học tập, rèn luyện, phấn đấu để gặt hái thêm nhiều thành tựu, hướng đến ngày lễ trọng đại - kỷ niệm 10 năm thành lập Khoa và 17 năm mở mã ngành giáo dục mầm non.

KHOA GIÁO DỤC TIỂU HỌC

Trưởng khoa: TS. NGUYỄN HOÀI ANH

Tổng số cán bộ: 17

Đội ngũ cán bộ, giảng viên

Trong bối cảnh đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục phổ thông Việt Nam, thực hiện kế hoạch chiến lược và chủ đề năm học của Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế, khoa Giáo dục Tiểu học tiếp tục có những chương trình hành động cụ thể trong đào tạo, bồi dưỡng, phát triển đội ngũ cán bộ, giảng viên.

Khoa có 17 CB-GV, trong đó có 01GV đang tham gia CT đào tạo tiến sĩ tại New Zealand. Đội ngũ GV không ngừng nâng cao năng lực chuyên môn, năng lực tiếng Anh đảm bảo yêu cầu hội nhập, trao đổi học thuật và nghiên cứu khoa học đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục phổ thông.

Về cơ cấu chuyên môn, khoa có 03 Bộ môn: Khoa học Xã hội (6GV), Khoa học Tự nhiên (6GV), Nghệ thuật (5CB-GV). Các Bộ môn đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm thường xuyên, nghiên cứu khoa học. 03/15GV đã được bổ nhiệm chức danh GVC, góp phần hoàn thành mục tiêu phát triển đội ngũ, đáp ứng một số nhiệm vụ chiến lược bồi dưỡng giáo viên phổ thông cho khu vực miền Trung và Tây Nguyên và cả nước trong giai đoạn mới.

Hoạt động đào tạo

Năm 2018, Khoa thực hiện đào tạo nhiều loại hình đào tạo:

- Đào tạo Cử nhân sư phạm Giáo dục tiểu học hệ chính quy với 688 SV
- Thạc sĩ Giáo dục học (Giáo dục Tiểu học) 36 HV
- Liên thông VLVH với 1479 SV
- Bằng hai với 223 SV

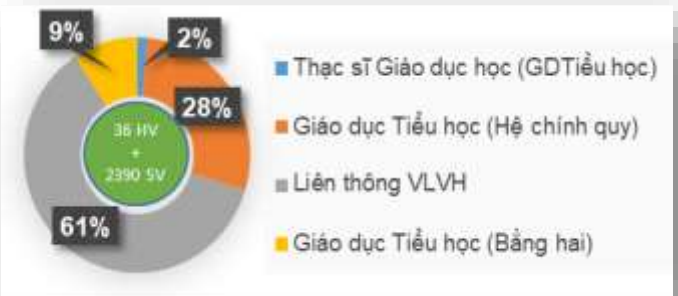

Tổ chức rà soát chương trình đào tạo các loại hình đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục phổ thông Việt Nam và hội nhập quốc tế; xây dựng và đề xuất mở các chuyên ngành: Giáo dục Tiểu học (Giáo dục hoà nhập), Giáo dục Tiểu học bằng tiếng Anh.

Thực hiện hiệu quả kế hoạch đào tạo, chú trọng rèn luyện kĩ năng nghề cho sinh viên; tham gia bồi dưỡng đội ngũ giáo viên tiểu học trong khuôn khổ các chương trình phát triển năng lực nghề nghiệp GVPT, cố vấn chuyên môn cho các trường tiểu học; hợp tác đào tạo và giới thiệu nguồn nhân lực chất lượng cao cho các trường tiểu học khu vực miền Trung.

Hoạt động nghiên cứu khoa học

Năm 2018, cán bộ và sinh viên trong khoa không ngừng nâng cao chất lượng nghiên cứu khoa học: thực hiện 03 đề tài cấp Bộ; 03 đề tài cấp Trường; 11 Sách tham khảo cho GV, HSTH; 16 bài báo đăng trên các tạp chí, kỉ yếu hội nghị quốc gia và quốc tế.

Hoạt động nổi bật trong năm

Khoa chú trọng đổi mới nội dung trong tất cả hoạt động, thúc đẩy các phong trào mũi nhọn nhằm tạo dựng tác phong chuyên nghiệp, năng động, hiệu quả trong giai đoạn mới: Các chương trình trải nghiệm thực tế của CLB KTU tại Phú Lộc và TP Huế; Hội thi "Nét chữ khoa tôi"; Hội thi Tiếng hát sinh viên năm 1&2; Hội thi Nghiệp vụ Sư phạm cấp Khoa lần thứ XIII, trong đó có nội dung mới "Thiết kế phim tư liệu hỗ trợ dạy học các môn Khoa học"; Chương trình thiện nguyện "Cùng em tới trường" tại Phú Vang ...

Thành tích đạt được

Hội thi Tiếng hát sinh viên năm 1&2: Giải Nhất đơn ca nữ; Giải Nhì múa và đơn ca nam; Giải Ba đơn ca nữ và Giải Khuyến khích đơn ca nam. Bóng chuyền sinh viên: Giải Nhất đồng đội nữ và Giải Nhì đồng đội nam. Bóng đá: Giải Ba đồng đội nam. Cờ vua, cờ tướng: Giải Nhất cờ tướng nữ; Giải Ba cờ vua nữ. Hội trại kĩ năng: Giải Ba toàn đoàn.

MỘT SỐ HÌNH ẢNH HOẠT ĐỘNG TRƯỜNG THPT THUẬN HÓA

MỘT SỐ HÌNH ẢNH HOẠT ĐỘNG VĂN HÓA - THỂ THAO

5 sinh viên Trường Đại học Sư phạm Huế vào vòng Bán kết Hoa khôi sinh viên Việt Nam

PHỤ LỤC
Appendix

1. Danh sách GS, PGS
2. Các cơ sở trong nước liên kết, hợp tác với trường
3. Các cơ sở liên kết, Hợp tác quốc tế với Trường
4. Bài báo đăng trên tạp chí và hội nghị quốc tế
5. Đề tại nghiên cứu khoa học thực hiện năm 2018

DANH SÁCH GIÁO SƯ, PHÓ GIÁO SƯ

STT	HỌ VÀ TÊN	ĐƠN VỊ CHUYÊN MÔN
Phó Giáo sư		
1	Nguyễn Đình Luyện	Hóa học
2	Nguyễn Văn Thuận	Sinh học
3	Nguyễn Thành Nhân	Giáo dục học
4	Nguyễn Hoàng Sơn	Địa lý
5	Nguyễn Ngọc Minh	Giáo dục học
6	Nguyễn Thám	Địa lý
7	Nguyễn Đức Vũ	Giáo dục học
8	Nguyễn Văn Hòa	Triết học
9	Võ Văn Tân	Hóa học
10	Trần Dương	Hóa học
11	Ngô Văn Tứ	Hóa học
12	Đặng Văn Chương	Sử học
13	Trương Công Huỳnh Kỳ	Sử học
14	Lê Văn Anh	Sử học
15	Trần Vĩnh Tường	Giáo dục học
16	Đặng Văn Hồ	Giáo dục học
17	Lê Cung	Sử học
18	Hoàng Thị Huế	Văn học
19	Bửu Nam	Văn học
20	Trần Thái Học	Văn học
21	Trần Quốc Dung	Sinh học
22	Phan Đức Duy	Giáo dục học
23	Biền Văn Minh	Sinh học
24	Đậu Minh Long	Tâm lý học
25	Nguyễn Văn Bắc	Tâm lý học
26	Trần Văn Hiếu	Giáo dục học
27	Phan Minh Tiến	Giáo dục học
28	Trần Thị Tú Anh	Tâm lý học
29	Cao Huy Linh	Toán học
30	Phan Văn Thiện	Toán học
31	Đoàn Thế Hiếu	Toán học
32	Nguyễn Hoàng	Toán học
33	Trần Vui	Giáo dục học
34	Trần Đạo Dõng	Toán học
35	Đinh Như Thảo	Vật lý
36	Trương Minh Đức	Vật lý
37	Hoàng Hữu Hòa	Vật lý
38	Lê Văn Giáo	Giáo dục học
39	Lê Đình	Vật lý
40	Lê Công Triêm	Giáo dục học
41	Nguyễn Thị Kim Thoa	Giáo dục học
42	Văn Thị Thanh Nhung	Giáo dục học

Giáo sư
NGÔ ĐẮC CHỨNG
Đơn vị Chuyên môn: Sinh học

Giáo sư
LÊ VĂN THUYẾT
Đơn vị Chuyên môn: Toán học

Giáo sư
DƯƠNG TUẤN QUANG
Đơn vị Chuyên môn: Hóa học

Danh sách CB được phong tặng GS, PGS năm 2018

STT	HỌ VÀ TÊN	ĐƠN VỊ CHUYÊN MÔN
Giáo sư		
1	Dương Tuấn Quang	Hóa học
Phó Giáo sư		
2	Lê Anh Phương	Công nghệ thông tin
3	Trần Kiêm Minh	Giáo dục học
4	Hoàng Văn Đức	Hóa học
5	Hoàng Chí Hiếu	Sử học
6	Lê Thành Nam	Sử học
7	Nguyễn Tất Thắng	Sử học
8	Bùi Thị Thảo	Sử học
9	Thái Phan Vàng Anh	Văn học
10	Trần Thị Sâm	Văn học
11	Bùi Đình Hợi	Vật lý

CÁC CƠ SỞ TRONG NƯỚC LIÊN KẾT, HỢP TÁC VỚI TRƯỜNG

STT	TÊN CƠ SỞ LIÊN KẾT ĐÀO TẠO
1	Trung tâm GDTX tỉnh Quảng Bình
2	Trường CĐSP Quảng Trị
3	Trung tâm GDTX tỉnh Quảng Trị
4	Trường CĐSP Thừa Thiên Huế
5	Trung tâm GDTX tỉnh Bình Định
6	Trường ĐH Phú Yên
7	Trường ĐH Khánh Hoà
8	Trường Cao đẳng cộng đồng Bình Thuận
9	Trường Trung cấp Kinh tế - Kỹ thuật Quốc Việt – Lâm Đồng
10	Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Lâm Đồng
11	Trường Cao đẳng Sư phạm Gia Lai
12	Trường CĐSP Tây Ninh
13	Trường CĐSP Bà Rịa Vũng Tàu
14	Trường Đại học Xây dựng Miền Trung
15	Trường Đại học An Giang
16	Trường CĐSP Long An
17	Trường Đại học Đồng Nai
18	Trường Đại học Tiền Giang
19	Trường Đại học An Giang
20	Trường Đại học Cửu Long
21	Trường Đại học Buôn Ma Thuột
22	Phân Hiệu Đại học Huế tại Quảng Trị
23	Trường Đại học Quảng nam

TT	QUỐC GIA	TÊN TỔ CHỨC TIẾNG VIỆT	TÊN TỔ CHỨC TIẾNG ANH
1	Thụy sĩ	Tổ chức Eurasia	Eurasia Foundation
2	Phần Lan	Trường ĐH Jyvaskyla	University of Jyvaskyla
3	Thái Lan	Đại học Mahasarakham	Mahasarakham University
4	Thái Lan	Trường ĐH Khon Kaen	Khon Kaen University
5	Hàn Quốc	Đại học INHA	INHA University
6	Đài Loan	TT Khoa học Lý thuyết QG Đài Loan	National Center for Theoretical Science
7	Đài Loan	Trường ĐH Cheng Kung	National Cheng Kung University
8	Lào	Trường CĐSP Savannakhet	Savannakhet Teacher Training College
9	Thái Lan	Trường ĐH Chaiyaphum Rajabhat	Chaiyaphum Rajabhat University
10	Pháp	Đại học Joseph Fourier Grenoble	University of Joseph Fourier Grenoble
11	Phần Lan	Trường ĐH Khoa học ứng dụng HAMK	HAMK University of Applied Science
12	Phần Lan	Trường ĐH Khoa học ứng dụng JAMK	JAMK University of Applied Science
13	Hàn Quốc	Trường Đại học Quốc gia Chonbuk	Chonbuk National University
14	Hoa Kỳ	Trường Đại học Tâm lý Chicago	Chicago School of Professional Psychology
15	Pháp	INSA Toulouse	INSA Toulouse
16	Lào	Trường CĐSP Pakse	Pakse Teacher Training College
17	Đài Loan	Trường Đại học Chiao Tung	National Chiao Tung University
18	Hoa Kỳ	Trường Đại học Winona State	Winona State University
19	Thái Lan	SEMEO SPAFA	SEMEO SPAFA
20	Pháp	Trung tâm INSA Val de Loire	INSA Center Val de Loire
21	Hoa Kỳ	Trường Đại học Virginia	University of Virginia
22	Nhật Bản	Trường Đại học Sư phạm Hokkaido	Hokkaido University of Education
23	Đài Loan	Trường Đại học Quốc gia Chi Nan	National Chi Nan University
24	Lào	Trường Đại học Quốc gia Lào	National University of Laos
25	Thái Lan	Trường Đại học Nakhon Phanom	Nakhon Phanom University
26	Indonesia	Trường Đại học Negeri Malang	Negeri Malang University
27	Đài Loan	Trường Đại học Quốc gia Cao Hùng	National Kaohsiung University

Tạp chí Quốc tế

TT	Tên bài báo	Tác giả
1	Regularity properties of viscosity solution of noncon-vex Hamilton–Jacobi equations	Nguyễn Hoàng
2	Bound for the number of one-dimensional fibers of a projective morphism	Quang Hoa Tran
3	Cohen-Macaulayness and canonical module of residu-al intersections	Marc Chardin, José Naéliton and Quang Hoa Tran
4	Mixed Problem with an Integral Condition for the One -Dimensional Biwave Equation	V. I Korzyuk, Nguyen Van Vinh
5	Recurrence and Ergodicity for A Class of Regime-Switching Jump Diffusions	X. Chen, Z-Q. Chen, Trần Quân Kỳ, G. Yin
6	Properties of switching jump diffusions: Maximum principles and Harnack inequalities	X. Chen, Z-Q. Chen, Trần Quân Kỳ, G. Yin
7	Kähler differential algebras for 0-dimensional schemes	Martin Kreuzer, Tran N. K. Linh, Le Ngoc Long
8	The Dedekind different of Cayley-Bacharach scheme	Martin Kreuzer, Tran N. K. Linh, Le Ngoc Long
9	First principle study on the electronic properties and Schottky contact of graphene adsorbed on MoS2 monolayer under applied out-plane strain	Huynh V. Phuc, Nguyen N. Hieu, Bui D. Hoi, Le T.T. Phuong, Chuong V. Nguyen
10	Magneto-optical absorption and cyclotron-phonon resonance in graphene monolayer	Bui D. Hoi, Le T.T. Phuong, Tran C. Phong
11	Phonon-assisted cyclotron resonance in special sym-metric quantum wells	Khang D. Pham, Nguyen N. Hieu, Le T.T. Phuong, Bui D. Hoi, Chuong V. Nguyen, Huynh V. Phuc
12	Theoretical investigation of hot electron cooling pro-cess in GaAs/AlAs cylindrical quantum wire under the influence of an intense electromagnetic wave	Khang D. Pham, Chuong V. Nguyen, Nguyen N. Hieu, Huynh V. Phuc, Bui D. Hoi, Bui M.H, Hoa, Le T.T. Phuong
13	Magneto-optical absorption in quantum dot via two-photon absorption process	Doan Q. Khoa, Nguyen N. Hieu, Tran N. Bich, Le T.T. Phuong, Bui D. Hoi, Tran P.T.Linh, Quach K. Quang, Chuong V. Nguyen, Huynh V. Phuc
14	Linear and nonlinear magneto-optical properties of monolayer MoS2	Chuong V. Nguyen, Nguyen N. Hieu, Do Muoi, Carlos A. Duque, Elmustapha Feddi, Hieu V. Nguyen, Le T. T. Phuong, Bui D. Hoi, and Huynh V. Phuc
15	First principles study of optical properties of molyb-denum disulfide: from bulk to monolayer	Nguyen N. Hieu, Vu Tuan, Nikolai Poklonski, Huynh Vinh Phuc, Le T.T. Phuong, Bui D. Hoi, Victor Ilyasov, Chuong V. Nguyen
16	Tuning the electronic and optical properties of two-dimensional graphene-like C2N nanosheet by strain engineering	Huynh V. Phuc,Vu V. Tuan, Ngu-yen N. Hieu,Victor V. Ilyaso, A. Fedorov,Bui D. Hoi, Le T.T.Phuong,Nguyen V. Hieu, Elmus-tapha Feddi,Chuong V. Nguyen
17	First principles study of the electronic properties and band gap modulation of two-dimensional phos-phorene monolayer: Effect of strain engineering	Huynh V. Phuc, Nguyen N. Hieu, Victor Ilyasov, Le T.T. Phuong, Chuong V. Nguyen
18	On the influence of dilute charged impurity and per-pendicular electric field on the electronic phase of phosphorene: Band gap engineering	H. D. Bui, Le T. T. Phuong, and Mohsen Yarmoham-madi
19	Magneto-electronic perturbation effects on the elec-tronic phase of phosphorene	Nguyen D Hien, Le T T Phuong, Chuong V Nguyen, Huynh V Phuc, Nguyen N Hieu, Houshang Araghi Kazzaz and Bui D Hoi

TT	Tên bài báo	Tác giả
20	Magnon-impurity interaction effect on the magnonic heat capacity of the Lieb lattice	P. T. T. Le, B. D. Hoi, and Mohsen Yarmohammadi
21	Combined effect of the perpendicular magnetic field and dilute charged impurity on the electronic phase of bilayer AA-stacked hydrogenated graphene	Bui Dinh Hoi, Mohsen Yarmohammadi
22	A controllable magneto-topological property and band gap engineering in 2D ferromagnetic Lieb lattice	Mohsen Yarmohammadi, Bui Dinh Hoi,
23	First principles study on the electronic properties and Schottky barrier of Graphene/InSe heterostructure	Khang D. Pham, Nguyen N. Hieu, Victor V. Ilyasov, Huynh V. Phuc, Bui D. Hoi, E. Feddi, Nguyen V. Thuan, Chuong V. Nguyen
24	Tuning the Electronic Properties, Effective Mass and Carrier Mobility of MoS2 Monolayer by Strain Engineering: FirstPrinciple Calculations	Huynh V. Phuc, Nguyen N. Hieu, Bui D. Hoi, Nguyen V. Hieu, Tran V. Thu, Nguyen M. Hung, Victor V. Ilyasov, Nikolai A. Poklonski, Chuong V. Nguyen
25	Ab-initio study of electronic and optical properties of biaxially deformed single-layer GeS	Khang D. Pham, Chuong V. Nguyen, Huynh V. Phuc, Tuan V. Vu, Nguyen V. Hieu, Bui D. Hoi, Le C. Nhan, Vo Q. Nha, Nguyen N. Hieu
26	Interlayer coupling and electric field tunable electronic properties and Schottky barrier in a graphene/bilayer-GaSe van der Waals heterostructure	Huynh V. Phuc, Nguyen N. Hieu, Bui D. Hoi and Chuong V. Nguyen
27	Effect of strains on electronic and optical properties of monolayer SnS: Ab-initio study	Doan Q. Khoa, Chuong V. Nguyen, Huynh V. Phuc, Victor V. Ilyasov, Tuan V. Vu, Nguyen Q. Cuong, Bui D. Hoi, Dung V. Lu, E. Feddi, M. El-Yadri, M. Farkous, Nguyen N. Hieu
28	Electronic properties of GaSe/MoS2 and GaS/MoSe2 heterojunctions from first principles calculations	Khang D. Pham, Huynh V. Phuc, Nguyen N. Hieu, Bui D. Hoi, and Chuong V. Nguyen
29	First principles study of the electronic properties and Schottky barrier in vertically stacked graphene on the Janus MoSeS under electric field	Khang D. Pham, Nguyen N. Hieu, Huynh V. Phuc, Bui D. Hoi, Victor V. Ilysov, Bin Amin, Chuong V. Nguyen
30	Structural and electronic properties of a van der Waals heterostructure based on silicene and gallium selenide: effect of strain and electric field	P. T. T. Le, Nguyen N. Hieu, Le M. Bui, Huynh V. Phuc, Bui D. Hoi, B. Amin, Chuong V. Nguyen
31	The Kubo-Greenwood spin-dependent electrical conductivity of 2D transition-metal dichalcogenides and group-IV materials: A Green's function study	Bui Dinh Hoi, Mohsen Yarmohammadi
32	Coherent control of the route of magnetic phases in quasi-1D armchair graphene nanoribbons via doping in the presence of electronic correlations	Bui Dinh Hoi, Mohsen Yarmohammadic, Masoumeh Davoudiniy
33	Invalidity of the Fermi liquid theory and magnetic phase transition in quasi-1D dopant-induced armchair-edged graphene nanoribbons	Bui Dinh Hoi, Masoumeh Davoudiniy, Mohsen Yarmohammadi
34	Spin- and valley-dependent electrical conductivity of ferromagnetic group-IV 2D sheets in the topological insulator phase	Bui Dinh Hoi, Mohsen Yarmohammadi, Kavoos Mirabbaszadeh, Hamidreza Habibiyan
35	Insulator-semimetallic transition in quasi-1D charged impurity-infected armchair boron-nitride nanoribbons	Bui Dinh Hoi, MohsenYarmohammadi

TT	Tên bài báo	Tác giả
36	The role of electronic dopant on full band in-plane RKKY coupling in armchair graphene nanoribbons-magnetic impurity system	Bui Dinh Hoi, Mohsen Yarmohammadi
37	On the intra- and interband plasmon modes in doped armchair graphene nanoribbons	Bui Dinh Hoi, Masoumeh Davoudiniy, Mohsen Yarmohammadi
38	Linear and nonlinear magneto-optical absorption in a triangular quantum well	Luong V. Tung, Pham T. Vinh, Le Dinh, Huynh V. Phuc,
39	LO-phonon-assisted cyclotron resonance in a special asymmetric hyperbolic-type quantum well	Khang D. Pham, Le Dinh, Pham T. Vinh, C.A. Duque, Huynh V. Phuc, Chuong V. Nguyen
40	Dynamical Susceptibility and Elementary Excitations in Monolayer Ferroic Films Described by XZ Heisenberg Model	Niem T. Nguyen, Thao H. Pham, Giang H. Bach and Cong T. Bach
41	Microscopic optical potential obtained from energy-density-functional approach for neutron–nucleus elastic scattering	T. V. Nhan Hao, N. Nhu Le, Meng-Hock Koh, N. Quang Hung, N. Ngoc Duy, Vinh N. T. Pham and N. Hoang Tung,
42	Heating factor of an intense beam in gas targets	N. N. Duy, K. Y. Chae, Vinh N. T. Pham, and T. V. Nhan Hao
43	Beam production of 18Ne with In-flight method for alpha scattering at CRIB	N. N. Duy, K. Y. Chae, S. M. Cha, H. Yamaguchi, K. Abe, S. H. Bae, D. N. Binh, S. H. Choi, K. I. Hahn, S. Hayakawa, B. Hong, N. Iwasa, D. Kahl, L. H. Khiem, A. Kim, D. H. Kim, E. J. Kim, G. W. Kim, M. J. Kim, K. Kwag, M. S. Kwag, E. Lee, S. I. Lim, B. Moon, J. Y. Moon, S. Y. Park, V. H. Phong, H. Shimizu, L.Yang, Z. Ge, and T. V. Nhan Hao
44	Robust Secure Transmit Design for SWIPT System with Many Types of Wireless Users and Passive Eavesdropper	Pham Viet Tuan, Insoo Koo
45	Efficient Transmit Design for Large-Scale SWIPT System with Time-Switching and Power-Splitting Receivers	Pham Viet Tuan, Insoo Koo
46	Simultaneous Wireless Information and Power Transfer Solutions for Energy-Harvesting Fairness in Cognitive Multicast Systems	Pham Viet Tuan, Insoo Koo
47	Optimized Power Allocation for Power Beacon Assisted SWIPT System with Power-Splitting Receiver	Mario Cumana, Pham Viet Tuan, Insoo Koo
48	Low-complexity adaptive algorithms for robust subspace tracking	Nguyen Linh-Trung, Viet-Dung Nguyen, Messaoud Thameri, Truong Minh-Chinh and Karim Abed-Meraim
49	Fe2O3 nanoporous network fabricated from Fe3O4/reduced graphene oxide for high-performance ethanol gas sensor	Nguyen Thi Anh Thu, Nguyen Duc Cuong, Le Cao Nguyen, Dinh Quang Khieu, Pham Cam Nam, Nguyen Van Toan, Chu Manh Hung, Nguyen Van Hieu
50	Electrochemical Determination of Paracetamol Using Fe3O4/Reduced Graphene-Oxide-Based Electrode	Nguyen Thi Anh Thu, Hoang Van Duc, Nguyen Hai Phong, Nguyen Duc Cuong, Nguyen Thi Vuong Hoan, Dinh Quang Khieu
51	Exceptional case of Kasha's rule: Emission from higher-lying singlet electron excited states into ground states in coumarin-based biothiol sensing	Nguyen Khoa Hien, Doan Thanh Nhan, Won Young Kim, Mai Van Bay, Pham Cam Nam, Dang Ung Van, In Taek Lim, Jong Seung Kim, Duong Tuan Quang

TT	Tên bài báo	Tác giả
52	Theoretically predicted divalent silicon(0) compounds: Structures and chemical bonding of silylone in molybdenum pentacarbonyl complexes [Mo(CO)5 -Si(XCp/)2] (X = B–Tl)	Huynh Thi Phuong Loan, Hoang Van Duc, Duong Tuan Quang, Pham Van Tat, Dang Tan Hiep, Nguyen Thi Ai Nhung
53	Synthesis and Voltammetric Determination of Pb(II) Using a ZIF-8-Based Electrode	Dinh Quang Khieu, Mai Thi Thanh, Tran Vinh Thien, Nguyen Hai Phong, Duc Hoang Van, Pham Dinh Du, and Nguyen Phi Hung
54	Self-aggregation of water-dispersible nanocollagen helices	Hau Van Duong, Trang The Lieu Chau, Nhan Thi Thanh Dang, Duc Van Nguyen, Son Lam Le, Thang Sy Ho, Tuyen Phi Vu, Thi Thi Van Tran and Thanh-Dinh Nguyen
55	Structural Design Of Near-Infrared Light-Active Cu/TiO2/NaYF4:Yb,Er Nanocomposite Photocatalysts	Duong Van Hau, Dang Thi Thanh Nhan, Nguyen Van Duc, Vu Phi Tuyen, Thanh-Dinh Nguyen, Tran Thai Hoa, and Nguyen Duc Cuong
56	A new oleanane triterpene from the leaves of Ficus hirta	Dao Duc Thien, Tran Duc Dai, Nguyen Hoang Sa, NguyenThi Lieu, Trinh Thi Thuy, Nguyen Thi Hoang Anh, Tran Duc Quan, Le Quoc Thang, Domenico V.Delfino & Nguyen Thanh Tam
57	Enhanced expression of dengue virus EDIII-based tetravalent antigen protein using transgenic rice callus	So-Chon Han, Nguyen-Xuan Huy, Mi-Young Kim
58	A Meloidogyne graminicola C-type lectin, Mg01965 is secreted into the host apoplast to suppress plant defense and promote parasitism	Kan Zhou, Diana Naalden, Silke Nowak, Nguyen Xuan Huy, Lander Bauters, Godelieve Gheysen
59	Diet of the Indochinese Water Dragon Physignathus cocincinus Cuvier, 1829 (Squamata: Sauria: Agamidae) from Thua Thien Hue Province, Vietnam	Nguyen Van Hoang, Ngo Van Binh, Ngo Dac Chung, Nguyen Quang Truong
60	First population assessment of the Asian Water Dragon (Physignathus cocincinus Cuvier, 1829) in Thua Thien Hue Province, Vietnam	Truong Quang Nguyen, Hai Ngoc Ngo, Cuong The Pham, Hoang Nguyen Van, Chung Dac Ngo, Mona van Schingen, Thomas Ziegler
61	Time-stamp incremental checkpointing and its applying for an optimization of execution model to improve performance of cape	Van Long Tran, Éric Renault, Viet Hai Ha, Xuan Huyen Do
62	On Autorphism-Invariant Rings with Chain Conditions	Truong Cong Quynh, M. T. Kosan, L. V. Thuyet,

Bài báo khoa học Quốc tế thuộc danh mục Scopus

TT	Tên bài báo	Tác giả
63	Characterizations of zero-dimensional complete intersections	M. Kreuzer; L. N. Long
64	Improvement quantum teleportation via the pair coherent states	Truong Minh Duc
65	Genetic relationship of two pheretimoid earthworm species in Vietnam using RAPD-PCR	Tran Quoc Dung, Nguyen Thi Thu, Tran Van Giang, Nguyen Van Thuan
66	Genetic relationship of two agamid lizard species in Vietnam by random amplified polymorphic DNA analysis	Tran Quoc Dung, Tran Van Thien, Hoang Tan Quang
67	Study on genetic diversity of Curculigo orchioides Gaertn populations from vietnam, an endangered medicinal herb.	Hoang Tan Quang, Bui Le Thanh Nhan, Tran Minh Duc, Tran Van Giang and Pham Thanh (2018)

Bài báo Hội nghị Quốc tế có phản biện được xuất bản ở nước ngoài

TT	Tên bài báo	Tác giả
68	From the Great Wall of China to the Mc Namara Electronic Line: Lessons Learned for Future Barriers)	Hoang Chi Hieu
69	High school students' covariational reasoning in interpreting dynamic situations	Nguyễn Thị Duyến, Đặng Thị Nhung, Nguyễn Thị Tân An, Nguyễn Thị Quỳnh Như, Trần Dũng
70	Mathematical modelling competency of mathematics pre-service teachers in the technology environment	Nguyễn Thị Tân An (Chính), Bùi Thị Ánh Tuyết, Nguyễn Thị Duyến, Nguyễn Thị Mai Thủy, Trần Dũng
71	Vietnamese prospective mathematics teacher mathematical knowledge for teaching the derivative and implications for teacher preparation progams	Tran Kiem Minh, Nguyen Thi Bach Lien

Bài báo đăng tạp chí khoa học Quốc tế có phản biện

TT	Tên bài báo	Tác giả
72	Some differential properties of a Hopf-type formula for Hamilton-Jacobi equations	Nguyen Hoang
73	Segre's upper bound for the regularity index of 2n+2 non-degenerate double points in Pn	Tran Nam Sinh and Phan Van Thien
74	STEM Education: Organizing high School Students in Vietnam using Engineering Design Process to Fabricate Water Purification Systems	Nguyen Thi Thuy Trang
75	A new species of the genus Leptolalax (Anura: Megophryidae) from southern Vietnam	Tang Van Duong, Dang Trong Do, Chung Dac Ngo, Truong Quang Nguyen, Nikolay A. Poyarkov, Jr.
76	Rapid Vegetative Propagation of Curculigo orchioides Gaertn. using Rhizome Cutting, Endangered Medicinal Herb. International	T. Pham, M.D. Tran, T. Nguyen, Q.C Pham and Q.T. Nguyen
77	Research on Growth, Development and Yield of Ly Son Garlic (Allium sativum L.) Plant Test Outside of Ecological Distribution.	Phung Thi Bich Hoa, Nguyen Thi Quynh Trang and Pham Thanh (2018)
78	Genetic diversity of loach Misgurnus anguillicaudatus (Cantor, 1842) in Vietnam by randomly amplified polymorphic DNA analysis.	Quoc-Dung Tran, The Hung-Anh Mai, Tan-Quang Hoang, Van-Giang Tran, Thi Phuong-Anh Vu
79	Genetic diversity of earthworm Amynthas rodericensis (Grube, 1879) (Clitellata: Megascolecidae) in Vietnam by randomly amplified polymorphic DNA analysis.	Van-Thuan Nguyen, Van-Giang Tran, Tran-Trung Nguyen, Tan-Quang Hoang, Quoc-Dung Tran (2018)
80	Similarities and Differences of the Dam Giong Epics (Vietnam) and Reamker (Cambodia), Ramakien (Thailand), PhraLakPhra Lam (Laos) (Note 1)	Hue Hoang Thi, Dung Nguyen Tien,
81	Vietnamese Female Literature an Approach from Post- Colonial Consciousness	Hoang Thi Hue
82	Competency Based Learning with B-learning Model	Nguyễn Thế Dũng, Ngô Tứ Thành
83	The impact of b-learning modality to information and communication technology competence of pedagogical student	Nguyễn Thế Dũng,
84	General informatics teaching with b-learning teaching model, jpbi	Nguyễn Thế Dũng, Diani Fatmawati,
85	Education in Southeast Asia From the Second Half of the 19th Century to the Early 20th Century	Dang Van Chuong

TT	Tên bài báo	Tác giả
86	The comparison of training model of elementary education major between HU - University of Education in Vietnam and Harbin University in China	Nguyen Hoai Anh, Nguyen Thi Ngoc Be
87	Hội nghị Quốc tế thuộc Conference Proceedings Citation Index- Science và Conference series (Scopus)	
88	A Presentation of the Kähler Differential Module for a Fat Point Scheme in ℙn1 × ... × ℙnk	E. Guardo; T. N. K. Linh; L. N. Long
89	Multiuser MISO Beamforming Design for Balancing the Received Powers in Secure Cognitive Radio Network, EEE ICCE 2018	Pham Viet Tuan, Tran Trung Duy, Insoo Koo
90	A Non-Linear Tensor Tracking Algorithm for Analysis of Incomplete Multi-Channel EEG Data	Linh Trung Nguyen and Minh Chinh Truong and Viet Dung Nguyen and Abed Meraim Karim (2018)
91	A New Execution Model for Improving Performance and Flexibility of CAPE	Van Long Tran (Chính), Eric Renault, Xuan Huyen Do, Hà Viết Hải,
92	Design and implementation of a new execution model for CAPE	Trần Văn Long, Eric Renault, Đỗ Xuân Huyền, Hà Viết Hải,
93	Land Unit Mapping and Evaluation of Land Suitability for Agro – forestrye in Thua Thien Hue province – VietNam as an Example, 2018 4th	Nguyen Ngoc Dan, Lei Guo Ping and Le Phuc Chi Lang

Đề tài nghiên cứu cơ bản

(Cơ quan chủ quản: Quỹ Phát triển khoa học và Công nghệ quốc gia)

STT	Tên đề tài	Chủ nhiệm đề tài	Thời gian thực hiện
1	**106.NN.05.2015.27** Đánh giá xác suất các yếu tố liên kết với mô hình chiếm đóng điểm, khả năng sử dụng vi môi trường sống và hoạt động sinh sản hàng năm của loài thằn lằn bóng giống Eutropis Fitzinger, 1843 (Reptilia: Squamata: Scinciade) ở Việt Nam	GS. TS. Ngô Đắc Chứng Khoa Sinh học	8/2016-8/2018
2	**101.04.2014.26** Một số kết quả về mặt f-cực tiểu và f-cực đại kiểu không gian trên các đa tạp với mật độ	PGS. TS. Đoàn Thế Hiếu Khoa Toán học	3/2015-3/2017
3	**101.04-2015.32** Chỉ số chính quy Castelnuovo-Mumford và cấu trúc của vành Rees	PGS. TS. Cao Huy Linh Khoa Toán học	8/2016-8/2018
4	**103.01-2016.83** Nghiên cứu các tính chất chuyển tải của một số vật liệu đơn lớp tựa graphene (silicene, phospherene, MoS2 đơn lớp) dưới tác dụng của trường điện từ ngoài	TS. Lê Thị Thu Phương Khoa Vật lý	4/2017-4/2019
5	**503.01-2015.02** Phát triển năng lực hiểu biết định lượng cho sinh viên sư phạm ngành Toán hướng đến dạy học hiệu quả những tình huống có bối cảnh thực tế	TS. Trần Dũng Khoa Toán học	5/2017-5/2019
6	**602.05-2016.01** Thơ Việt đương đại giai đoạn từ 1986 đến nay từ góc nhìn văn hóa	PGS. TS. Hoàng Thị Huế P. KHCN-HTQT	7/2017 - 7/2019
7	**104.06-2017.51** Thiết kế, tổng hợp các sensor huỳnh quang phát xạ ở vùng bước sóng dài và ứng dụng để phát hiện các ion kim loại nặng	GS. TS. Dương Tuấn Quang Khoa Hoá học	12/2017 - 12/2019
8	**602.05-2018.01** Cổ mẫu trong folklore và văn học: Nghiên cứu qua truyện kể dân gian và truyện tự sự thời trung đại Việt Nam	TS. Nguyễn Thị Kim Ngân Khoa Ngữ văn	6/2018 - 6/2020
9	**103.01-2017.321** Các tương tác quang kết cặp trong một số cấu trúc bán dẫn thấp chiều	PGS. TS. Đinh Như Thảo Khoa Vật lý	8/2018 - 8/2020
10	**103.01-2017.361** Tính chất điện tử và nhiệt động của một số vật liệu hai chiều bị hydro hoá khi có mặt từ trường và tạp chất tích điện pha loãng	PGS. TS. Bùi Đình Hợi Khoa Vật lý	8/2018 - 8/2020
11	**101.04-2018.02** Tính nội xạ, tính bất biến của môđun và vành liên quan	GS. TS. Lê Văn Thuyết Khoa Toán học	12/2018-12/2020

Đề tài nghiên cứu Cấp Bộ

(Cơ quan chủ quản: Giáo dục và Đào tạo

STT	Tên đề tài	Chủ nhiệm đề tài	Thời gian thực hiện
1	**B2017-DHH-49** Tiểu thuyết Việt Nam đầu thế kỉ XXI – Nhìn từ lí thuyết văn học hiện đại, hậu hiện đại	TS. Thái Phan Vàng Anh Khoa Ngữ Văn	06/2017-06/2019
2	**B2017-DHH-40** Nghiên cứu bảo tồn và phát triển loài dược liệu Sâm cau (Curculigo orchioides Gaertn.) tại khu vực Trung Trung bộ	TS. Phạm Thành Khoa Sinh học	06/2017-06/2019
3	**B2017-DHH-51** Lập luận ngôn ngữ và thử nghiệm ứng dụng trong các hệ hỗ trợ ra quyết định	TS. Lê Anh Phương Ban Giám hiệu	06/2017-06/2019
4	**B2017-DHH-32** Cộng hưởng electron – phonon và cộng hưởng từ – phonon trong hệ điện tử chuẩn hai chiều	PGS. TS. Lê Đình Khoa Vật lý	06/2017-06/2019
5	**B2017-DHH-33** Giải pháp đổi mới đào tạo, bồi dưỡng sinh viên sư phạm tiểu học theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh tiểu học	TS. Nguyễn Hoài Anh Khoa Giáo dục Tiểu học	06/2017-06/2019
6	**B2018-DHH-61** Mô hình sinh kế bền vững nhằm giảm thiểu mức độ tổn thương do biến đổi khí hậu gây ra ở các xã bãi ngang ven biển khu vực Bình - Trị - Thiên	PGS. TS. Nguyễn Hoàng Sơn Khoa Địa lý	04/2018 - 04/2020
7	**B2018-DHH-64** Tiểu thuyết nữ Việt Nam đương đại - nhìn từ lý thuyết diễn ngôn thân thể	TS. Trần Thị Sâm Khoa Ngữ văn	04/2018 - 04/2020
8	**B2018-DHH-66** Năng lực cảm xúc - xã hội và mối quan hệ với sức khoẻ tâm thần ở lứa tuổi vị thành niên.	PGS. TS. Đậu Minh Long Khoa Tâm lý – Giáo dục	05/2018 - 05/2020
9	**B2018-DHH-01-MT-TH** Tập huấn nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường biển cho sinh viên sư phạm khu vực miền Trung	TS. Hà Viết Hải Phòng KHCN-HTQT	04/2018 - 12/2018

Đề tài nghiên cứu Cấp Đại học Huế
(Cơ quan chủ quản: Đại học Huế)

STT	Tên đề tài	Chủ nhiệm đề tài	Thời gian thực hiện
1	**DHH2017-03-99** Phép nhúng compact và các toán tử vi phân bất biến của không gian đối xứng nửa đơn	PGS.TS. Trần Đạo Dõng Khoa Toán học	2017-2018
2	**DHH2017-03-100** Ứng dụng trường trung bình vi mô tự hợp để nghiên cứu phản ứng hạt nhân	ThS. Nguyễn Như Lê Khoa Vật lý	2017-2018
3	**DHH2017-03-101** Nghiên cứu thành phần hóa học và hoạt tính sinh học của cây nở ngày đất (Gomphrena celosiodes Mart.)	TS. Lê Quốc Thắng Khoa Hoá học	2017-2018
4	**DHH2017-03-102** Nghiên cứu sự khác biệt di truyền giữa hai loài giun đất Pheretima modigliani (Rosa, 1889) và Pheretima rodericensis (Grube, 1879)	PGS.TS Trần Quốc Dung Khoa Sinh học	2017-2018
5	**DHH2017-03-103** Dạy học làm văn ở Trung học phổ thông theo hướng phát triển năng lực sáng tạo của học sinh	TS. Trần Văn Chung Khoa Ngữ văn	2017-2018
6	**DHH2017-03-104** Chống chiến tranh công nghệ cao của Mỹ ở Hàng rào điện tử Mc Nama-ra (1966-1972)	TS. Hoàng Chí Hiếu Khoa Lịch sử	2017-2018
7	**DHH2017-03-105** Giáo dục phòng ngừa thảm họa cho học sinh trung học cơ sở trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế	TS. Vũ Đình Bảy Khoa GDCT	2017-2018
8	**DHH2017-03-106** Xây dựng mô hình tổ chức bồi dưỡng nâng cao năng lực nghề nghiệp cho giáo viên phổ thông trong môi trường e-learning	PGS. TS. Văn Thị Thanh Nhung Viện NCGD	2017-2018
9	**DHH2018-03-107** Xây dựng hệ thống các giải pháp tổ chức hoạt động trải nghiệm trong dạy học vật lý ở trường trung học phổ thông	TS. Lê Thị Cẩm Tú Khoa Vật lý	2018-2019
10	**DHH2018-03-108** Nghiên cứu biến tính vật liệu Graphen oxit bằng oxit kim loại và ứng dụng trong xúc tác	ThS. Nguyễn Thị Anh Thư Khoa Hoá học	2018-2019
11	**DHH2018-03-109** Xây dựng hệ khuyến nghị hợp tác nghiên cứu giữa các nhà khoa học trên cơ sở khai thác các cơ sở dữ liệu trực tuyến	TS. Nguyễn Tương Tri Khoa Tin học	2018-2019
12	**DHH2018-03-110** Phong trào Cần Vương ở các tỉnh Bắc Trung Kỳ (1885 - 1896)	PGS. TS. Nguyễn Tất Thắng Khoa Lịch sử	2018-2019
13	**DHH2018-03-111** Đánh giá tác động kinh tế, xã hội và môi trường của dịch vụ du lịch hộ gia đình tại các điểm du lịch khu vực đồi núi tỉnh Thừa Thiên Huế	TS. Lê Văn Tin Khoa Địa lý	2018-2019
14	**DHH2018-03-112** Giáo dục kĩ năng phòng ngừa xâm hại tình dục cho học sinh tiểu học thông qua hoạt động trải nghiệm	ThS. Phạm Thị Thúy Hằng Khoa TL-GD	2018-2019
15	**DHH2018-03-113** Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập, chủ quyền vào việc giáo dục chủ quyền biển, đảo cho sinh viên Huế	TS. Nguyễn Văn Quang Khoa GDCT	2018-2019
16	**DHH2018-03-114** Nghiên cứu ảnh hưởng của tương tác điện tử - tạp chất lên quá trình hấp thụ quang-từ trong graphene đơn lớp	PGS. TS. Bùi Đình Hợi Khoa Vật lý	2018-2019

Đề tài nghiên cứu Cấp Trường
(Cơ quan chủ quản: Trường Đại học Sư phạm)

STT	Tên đề tài	Chủ nhiệm đề tài	Thời gian thực hiện
1	**T.18 – TN – 01** Nghiên cứu sản xuất thử nghiệm tinh dầu thảo mộc với quy mô Pilot tại tỉnh Thừa Thiên Huế	ThS. Ngô Duy Ý Khoa Hóa học	01/2018-11/2019
2	**T.18 – TN – 02** Các wavelet dạng Hermite spline	TS. Lê Thị Như Bích Khoa Toán học	01/2018-11/2018
3	**T.18 – TN – 03** Nghiên cứu và thiết kế hệ thống nhận dạng người nói không phụ thuộc từ khóa	ThS. Nguyễn Tú Hà Khoa Vật lý	01/2018-11/2018
4	**T.18 – TN – 04** Mô phỏng khôi phục dữ liệu cho tín hiệu điện não đồ nhiều chiều dựa trên phân tích phần tử song song	ThS. Trương Minh Chính Khoa Vật lý	01/2018-11/2018
5	**T.18 – TN – 05** Phân lập và thăm dò hoạt tính kháng ung thư của một số hợp chất từ cây bình bát (*Annona reticulata* L.) ở Việt Nam	ThS. Phạm Việt Tý Khoa Hóa học	01/2018-11/2018
6	**T.18 – TN – 06** Tổng hợp vật liệu Fe_2O_3/rGO và đánh giá hoạt tính xúc tác	ThS. Đỗ Thị Ngọc Cẩm Khoa Hóa học	01/2018-11/2018
7	**T.18 – TN – 07** Nghiên cứu đặc điểm thích nghi của các loài thực vật thân gỗ ưu thế vùng đất cát ngập nước huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế	TS. Trương Thị Hiếu Thảo Khoa Sinh học	01/2018-11/2018
8	**T.18 – TN – 08** Nghiên cứu khả năng sinh trưởng, phát triển và các chỉ tiêu sinh lý, sinh hóa của giống tỏi Lý Sơn (Allium sativum L.) trồng tại Thừa Thiên Huế.	ThS. Phùng Thị Bích Hòa Khoa Sinh học	01/2018-11/2018
9	**T.18 – TN – 09** Nghiên cứu một số giải thuật lập lịch có xét đến chất lượng dịch vụ trong mạng chuyển mạch chùm quang	ThS. Nguyễn Hồng Quốc Khoa Tin học	01/2018-11/2018
10	**T.18 – TN – 10** Nghiên cứu hiệu năng của các hàm kích hoạt trong mô hình mạng nơron tích chập trong các bài toán nhận dạng hình ảnh phổ biến	ThS. Vĩnh Anh Nghiêm Quân Khoa Tin học	01/2018-11/2018
11	**T.18 – TN – 11** Mô phỏng giám sát hệ thống mạng máy tính bằng Netflow để phục vụ dạy học	ThS. Võ Hồ Thu Sang Khoa Tin học	01/2018-11/2018
12	**T.18 – TN – 12** Tìm hiểu phương pháp cân bằng tải trong hệ thống RFID	ThS. Phan Hoàng Nam Khoa Tin học	01/2018-11/2018
13	**T.18 – TN – 13** Nghiên cứu hệ sinh thái vườn nhà phục vụ cải thiện vi khí hậu ở phường Tây Lộc, thành phố Huế	TS. Lê Phúc Chi Lăng Khoa Địa lý	01/2018-11/2018
14	**T.18 – XH – 01** Nghiên cứu, biên dịch công trình Intertextuality của Graham Allen	TS. Nguyễn Văn Thuấn Khoa Ngữ văn	01/2018-11/2018

STT	Tên đề tài	Chủ nhiệm đề tài	Thời gian thực hiện
15	**T.18 – XH – 02** Tính chất nghịch dị trong tiểu thuyết của Diêm Liên Khoa	TS. Nguyễn Thị Tịnh Thy Khoa Ngữ văn	01/2018-11/2018
16	**T.18 – XH – 03** Vấn đề sinh thái đô thị trong tiểu thuyết Đỗ Phấn	ThS. Nguyễn Thùy Trang Khoa Ngữ văn	01/2018-11/2018
17	**T.18 – XH – 04** Đặc điểm vị từ, ngữ vị từ được chuyển nghĩa để chỉ hoạt động nói năng trong tiếng Việt	ThS. Lê Thị Cẩm Vân Khoa Ngữ văn	01/2018-11/2018
18	**T.18 – XH – 05** Phong trào cách mạng ở Nam Trung Kỳ những năm 1930-1931	PGS.TS. Trương Công Huỳnh Kỳ Khoa Lịch sử	01/2018-11/2018
19	**T.18 – XH – 06** Cải cách giáo dục của Anh ở thuộc địa Myanmar và Malaysia từ nửa sau thế kỉ XIX đến nửa đầu thế kỉ XX	PGS.TS. Đặng Văn Chương Khoa Lịch sử	01/2018-11/2018
20	**T.18 – XH – 07** Vận dụng quan điểm phát triển trong triết học Mác - Lênin vào nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ chủ chốt trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế hiện nay	TS. Lê Hồ Sơn Khoa Giáo dục Chính trị	01/2018-11/2018
21	**T.18 – XH – 08** Chủ trương, chính sách của Đảng Cộng sản Việt Nam trong quan hệ ngoại giao với Nhật Bản từ năm 1992 đến nay	TS. Trần Như Hiền Khoa Giáo dục Chính trị	01/2018-11/2018
22	**T.18 – XH – 09** Lý luận về tha nhân trong triết học của J.P.Sartre	TS. Phạm Quang Trung Khoa Giáo dục Chính trị	01/2018-11/2018
23	**T.18 – XH – 10** Chuyển thể văn học – điện ảnh từ góc nhìn liên văn bản trong tác phẩm "Tôi thấy hoa vàng trên cỏ xanh" (*tác giả văn học: Nguyễn Nhật Ánh, đạo diễn điện ảnh: Victor Vũ*)	CN. Hoàng Hữu Phước Khoa Giáo dục Tiểu học	01/2018-11/2018
24	**T.18 – GD – 01** Thiết kế một số thí nghiệm theo định hướng phát triển năng lực giải quyết vấn đề trong dạy học chương "Từ trường" và chương "Cảm ứng điện từ" vật lý 11 Trung học Phổ thông	ThS. Dương Đức Giáp Khoa Vật lý	01/2018-11/2018
25	**T.18 – GD – 02** Thiết kế và tổ chức thực hiện các chủ đề hoạt động trải nghiệm trong dạy học hóa học trung học phổ thông theo định hướng phát triển năng lực học sinh	ThS. Nguyễn Thị Thùy Trang Khoa Hóa học	01/2018-11/2018

STT	Tên đề tài	Chủ nhiệm đề tài	Thời gian thực hiện
26	**T.18 – GD – 03** Sử dụng di tích lịch sử tại địa phương để tổ chức hoạt động trải nghiệm cho học sinh trong dạy học lịch sử Việt Nam từ 1858 đến 1945 ở trường Trung học Phổ thông tỉnh Thừa Thiên Huế	ThS. Trần Thị Hải Lê Khoa Lịch sử	01/2018-11/2018
27	**T.18 – GD – 04** Sự tương hợp tâm lý giữa cán bộ lớp và các thành viên trong tập thể sinh viên	TS. Nguyễn Bá Phu Khoa Tâm lý – Giáo dục	01/2018-11/2018
28	**T.18 – GD – 05** Tật nói ngọng ở trẻ 5-6 tuổi trên địa bàn thành phố Huế	ThS. Mai Thị Thanh Thuỷ Khoa Tâm lý – Giáo dục	01/2018-11/2018
29	**T.18 – GD – 06** Phát triển ngôn ngữ nói cho trẻ khiếm thính tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn thành phố Huế	TS. Nguyễn Thị Ngọc Bé Khoa Tâm lý – Giáo dục	01/2018-11/2018
30	**T.18 – GD – 07** Giáo dục kỹ năng quản lý xung đột trong quan hệ bạn bè cho học sinh Trung học Phổ thông	TS. Nguyễn Thanh Hùng Khoa Tâm lý – Giáo dục	01/2018-11/2018
31	**T.18 – GD – 08** Sử dụng trò chơi nhằm rèn luyên kỹ năng phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ mẫu giáo	ThS. Nguyễn Thiều Dạ Hương Khoa Giáo dục Mầm non	01/2018-11/2018
32	**T.18 – GD – 09** Tuyển chọn và xây dựng hệ thống bài tập trắc nghiệm Hóa học vô cơ liên quan đến thực tiễn trong dạy học Hóa học ở trường THPT Thuận Hóa	ThS. Trương Thị Thu Thảo Trường THPT Thuận Hóa	01/2018-11/2018
33	**T.18-ET-01ĐH** Đánh giá, phát triển kiến thức và năng lực dạy học của giáo viên toán tương lai	PGS. TS. Trần Kiêm Minh Khoa Toán học	01/2018-11/2018
34	**T.18-ET-03ĐH** Thiết kế một số chuyên đề dạy học theo mô hình giáo dục STEM	PGS. TS. Văn Thị Thanh Nhung Viện Nghiên cứu Giáo dục	01/2018-11/2018
35	**T.18-ET-02ĐH** Giải pháp hỗ trợ giáo viên vận dụng lý thuyết liên văn bản vào dạy học văn học dân gian nhằm phát triển năng lực sáng tạo cho học sinh trung học phổ thông	TS. Lê Thị Ngọc Anh Khoa Ngữ văn	01/2018-11/2018
36	**T.NVCS-18-01** Phần Mềm Quản Lý Khoa Học Công Nghệ Trường Đại Học Sư Phạm, Đại Học Huế	ThS. Nguyễn Lương Thục Trung tâm CNTT	01/2018-11/2018
37	**T.18-NVCS-02** Cải tiến hệ thống quản lý và biên tập, xuất bản Tạp chí Khoa học, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế.	TS. Hà Viết Hải Phòng KHCN-HTQT	6/2018-6/2019

Giải thưởng Olympic Toán học

Giải thưởng Olympic Vật lý

Giải thưởng Olympic Hóa học

CHỊU TRÁCH NHIỆM XUẤT BẢN
PGS.TS. Lê Anh Phương

Trưởng ban
PGS.TS. Lê Anh Phương

Ủy viên
PGS.TS. Nguyễn Văn Thuận
PGS.TS. Nguyễn Đình Luyện
PGS.TS. Nguyễn Thành Nhân
TS. Thái Quang Trung
ThS. Nguyễn Hữu Hảo
CN. Đặng Hải Pháp

Tư liệu ảnh
Bùi Mai Lan
Lê Văn Huy
Nguyễn Văn Quang

PERSON IN CHARGE OF PUBLICATION
Assoc.Prof.Dr. Le Anh Phuong

Editor in Chief
Assoc.Prof.Dr. Le Anh Phuong

Member
Assoc.Prof.Dr Nguyen Van Thuan
Assoc.Prof.Dr Nguyen Dinh Luyen
Assoc.Prof.Dr Nguyen Thanh Nhan
Dr. Thai Quang Trung
M.A. Nguyen Huu Hao
Dang Hai Phap

Photo material
Bui Mai Lan
Le Van Huy
Nguyen Van Quang

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2018

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM HUẾ
HUE UNIVERSITY OF EDUCATION

Địa chỉ: *34 Lê Lợi - TP. Huế*
Điện thoại: *0234 3822132*
Fax: *0234 3825824*
Website: *http://www.dhsphue.edu.vn*